MARK TWAIN





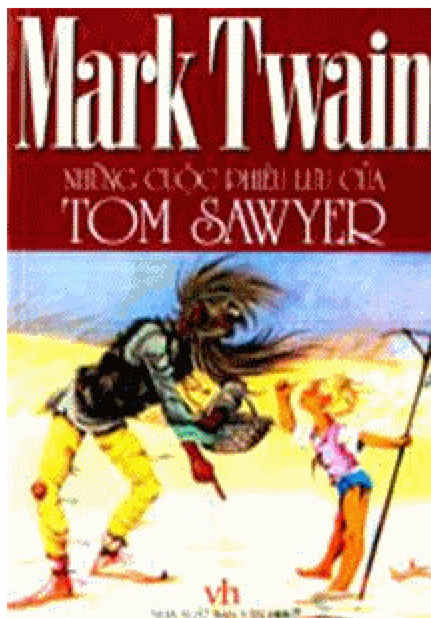
NHỮNG CUỘC PHIÊU LƯU CỦA TOM SAWYER

vh ĐÔNG A

Những cuộc phiêu lưu của Tom Shawyer

Thông tin về ebook

Tên ebook: Những cuộc phiêu lưu của Tom Shawyer
Tác giả: Mark Twain
Dịch giả: Vương Đăng & Minh Đức
Nhà xuất bản: Văn học
Năm xuất bản: 12/2003
Số trang: 396
Chuyển sang ebook: binhnx2000



Chương 1 : Nơi chúng ta làm quen với nhân vật chính

- Tom!

Không nghe trả lời...

- To-om! Tommie! Quái! Nó lại biến đi đằng nào nhỉ?

Vẫn không có tiếng trả lời.

Bà cụ kéo trễ cặp kính xuống sống mũi và nhìn qua phía trên, xem xét kỹ gian phòng nhưng chẳng thấy thằng bé đâu cả. Bà lại đẩy kính lên trên trán và lần này, bà bắt đầu nhìn kỹ lại một lần nữa qua phía bên dưới kính. Chẳng là gì đối với một kẻ ít quan trọng như thằng cháu nhỏ của bà, thậm chí có thể nói là bà không hề bao giờ có ý nhìn thằng cháu qua cặp kính quý giá của mình. Và giá có làm như thế thì thật ra không chắc kết quả đã khá hơn, bởi vì - đáng xấu hổ và ô danh thay cái anh chàng thầy thuốc nhãn khoa hời hợt! - Rõ ràng việc chọn lựa gọng kính đã được chú trọng nhiều hơn tròng kính...

- Tom à, tao mà vớ được mày, thì tao...

Và trong khi thốt ra mấy lời đe dọa sẽ không được thực hiện như bao lời khác, bà đưa chổi khua mạnh bên dưới đồ đạc trong phòng mà thằng bé ranh mãnh có thể nấp trốn... nhưng rốt cuộc bà chỉ xua được một con mèo ra khỏi gầm giường.

Cụt hứng, bà tiu nghỉu bước đến cửa ra vào đang để mở và dán mắt nhìn kỹ các cây cà chua và cỏ dại chen nhau mọc kín cả mảnh vườn.

- Tom, lại đây ngay, ông mãnh. Còn không mày sẽ hối hận đấy!

Lời kêu gọi cương quyết này vẫn không được đáp lại như những lời kêu gọi trước. Nhưng chợt lỗ tai tinh anh của bà nhận ra một tiếng lướt qua nhẹ nhàng. Bà cụ quay gót nhanh như vụ và kịp tóm được vạt áo của kẻ chạy trốn.

- Rõ ràng là mình đã không nghĩ tới! Mày sẽ làm gì trong cái tủ ấy vậy con?

- Thưa dì, chẳng làm gì cả, cháu cam đoan.

- Vậy làm sao mà mặt mày nhoe nhoét cả thế kia?.- Thưa dì cháu không biết ạ, thật tình như vậy.

- Còn tao thì biết rõ quá mà, để tao giải thích cho mày: mày lại mó tay vào mấy lọ mứt của tao chứ gì nữa! Mày sẽ nếm thử cây roi của tao, đồ quái quỷ!

- Ối dì ơi, nhìn xem lưng dì kìa...

Bà cụ quay ngoắt người lại và chưa kịp thấy gì thì Tom đã thoát chạy, nhảy qua hàng rào của khu vườn.

Mặc dù cảm thấy thất vọng, dì Polly cũng không nén được mỉm cười:

- Chà, cái thằng nhỏ này! Lúc nào nó cũng giở trò đánh lừa mình... và lần nào mình cũng bị mắc mưu nó cả! Với nó, mình có bao giờ lường được chuyện gì sẽ xảy đến đâu! Nó chọc ghẹo mình đến tối tăm mày mặt và đến khi mình nổi giận thật sự, nó lại làm mình phát cười hết giận, không còn đánh nó được nữa. Lạy Chúa tha tội cho con, con không làm tròn bổn phận với thằng bé này! Ngạn ngữ có câu: "Thương cho roi cho vọt" lẽ nào mình phải nghiêm khắc hơn, quả là thế, nhưng đây là con trai của em gái thân yêu của mình, than ôi, tội nghiệp nó đã mất và mình không nỡ lòng nào sửa trị thằng bé. Khi mình tha thứ cho nó, lương tâm mình trách móc vì quá dễ dãi nhưng khi phạt nó lòng mình đau khổ muôn phần... cam đoan thế nào chiều nay nó cũng lại trốn học nữa chứ không đâu! Thôi thì, can đảm lên, Polly! Ngày mai là thứ bảy; để phạt nó mình sẽ bắt nó làm việc trong khi tất cả bạn bè của nó được chơi đùa.

Tom đã trốn học thật và chơi đùa thỏa thích quả không sai. Nó trở về vừa kịp lúc để rề rà uể oải giúp Jim, chú nhỏ da đen, cưa và chẻ củi, trong khi Sid, cậu em út của Tom tận tâm làm phần việc của nó là: gom củi vụn.

Trong lúc Tom vừa ăn vừa chờ cơ hội chớp vụng mấy tảng đường thì về phần mình, bà dì Polly nghĩ ra nhiều kế để hỏi dò nó. Bằng giọng mơn trớn ngọt ngào, bà bắt đầu cuộc tra vấn:

- À này Tom, ở trường hôm nay chắc bị nóng...

- Đúng vậy thưa dì! Nóng ngốt cả người lên nữa đấy.

- Thế mà cháu không muốn đi tắm sao?

- Ồ, không dì ạ. - Nó nói, lên mặt kẻ đạo hạnh. - Cháu đâu có muốn bỏ học!

- Thế thì làm sao mà tóc cháu ướt mèm thế kia!.- Thưa dì Polly, ấy là vì lúc ra khỏi trường, bọn cháu xịt nước máy bơm lên đầu nhau..

- Thế là tốt, dì cứ tưởng là cháu đã bỏ học để đi bơi. Vậy ra cháu không tệ như dì đã nghĩ.

Ôm hôn dì đi cháu!

Lúc đó Sid xen vào, giả bộ ngây thơ rất khéo:

- Coi kìa dì, anh ấy khéo léo ghê, bị bơm nước mà cổ áo chả bị ướt gì cả!

Cảm thấy chiều hướng bất lợi, Tom tìm cách chuồn lẹ: nó nhỏm phắt khỏi ghế, phóng đi thật lẹ, không quên đưa ngón tay lên mũi đe dọa trả thù thằng Sid đạo đức giả. Rồi gần như chẳng nhích môi, nó nói nhỏ:

- Để đó rồi có ngày sẽ biết tay ta con ạ!

Vì chỉ trong khoảnh khắc chưa kịp nói hết câu, Tom lại đã khỏi nhà.

Trên đường đi, nó đã lấy lại được vẻ vui tươi và cất tiếng huýt sáo cố bắt chước tiếng líu lo của những loài chim khác nhau. Bất chợt, trong ánh sáng chiều hè, nó bỗng thấy một kẻ lạ mặt mà chưa một ai từng thấy trong khu làng nhỏ Saint-Petersbourg yên tĩnh này. Đó là một cậu con trai trạc tuổi nó, ăn mặc kiểu cách, chân lại đi giày vào một ngày thường trong tuần! Vẻ thanh lịch kiểu thành phố của đứa bé kia, lại thêm một cái mũ kiểu mới nhất, thật hết chỗ chê, tương phản với vẻ bên ngoài lôi thôi xộc xệch và quê mùa của Tom khiến anh bạn của chúng ta bỗng nhiên nổi tức. Ngắm nghía kẻ lạ với vẻ khinh khỉnh, cậu ta buông thõng một câu:

- Không chừng tao nện cho mày một trận bây giờ...

- Làm thử xem!

- Biết tên mày là tao sẵn sàng chơi ngay.

- Nếu người ta hỏi mày tên tao là gì, mày cứ nói là không biết!

- Này thằng đội mũ, đừng làm phách không thì liệu hồn!

- Nếu mày không thích cái mũ của tao thì cứ hất nó xuống thử xem, rồi mày sẽ biết thân!

- Mày biết thân thì có!

- Đồ nói khoác!

- Chính mày nói khoác!

- Mày có muốn tao gọi anh tao ra nện cho mày một trận không?

- Tao cũng gọi anh tao cho mà xem! Búng tay một cái là anh tao cho mày bò lăn!

Cần phải nói là chẳng đứa nào có anh cả....- Mày nhìn cái đường tao vạch trên mặt đất này đây. Hãy nhìn cho kỹ vào. Nếu mày bước qua khỏi nó, tao sẽ nện cho mày một trận nhớ đời...

- Đấy, tao bước qua rồi này! Kìa, sao không nện đi? - Thằng bé kia nói ra vẻ thách thức.

Lần này Tom không lùi được nữa: nó nhảy bổ lên đối thủ và hai đứa nhỏ lăn lộn trong đám bụi mù trời. Trong chừng một phút, trận chiến bất phân thắng bại: những cú đấm đá, những cái cào cấu, những tiếng chửi rủa chẳng bên nào thua kém. Sau đó, dần dần Tom thắng thế, trồi lên ngồi kẹp hai chân như cưỡi ngựa trên mình đối thủ, và bây giờ hai tay thụi lấy thụi để. Cạn hơi kiệt sức, nửa như muốn ngạt thở trong đám bụi đất, thằng bé kia cuối cùng xin tha, trong lòng tức tối như điên. Tom để nó đứng lên.

- Tom Sawyer có lời khen mày! Chừng đó cũng đủ cho mày một bài học khi muốn xem thường người khác đấy nhé!

Và nó bỏ đi miệng vừa huýt sáo, đầu ngẩng cao.

Than ôi, khi nó về đến nhà, bà dì của nó chưa đi ngủ như nó đã tưởng và khi bà trông thấy bộ quần áo tả tơi của thằng cháu, bà càng quyết tâm ngày hôm sau sẽ phạt cầm chân nó một chỗ "vì lợi ích của nó".

Sáng thứ bảy. ánh nắng mùa hạ rực rỡ và hương thơm đồng nội ngọt ngào khêu gợi niềm vui. Chỉ một mình Tom là không chia xẻ niềm hoan hỉ của mọi người. Được trang bị với một thùng nước vôi và một chổi sơn cán dài, nó nản chí ngắm dãy tường rào bằng ván chạy dài trước mặt dường như đến vô tận.

Vừa lúc đó Jim, thằng bé da đen, bước qua khỏi cổng vườn, tay xách một cái thùng, miệng hát nghêu ngao:

- Này Jim, mày quét vôi một chút được không? Trong lúc đó tao sẽ đi xách nước...

Tom vừa mới nhớ lại việc đi lấy nước ở giếng bơm trong làng không đến nỗi khó chịu là bao; nơi đây trong khi chờ đến lượt mình, người ta tha hồ nhởn nhơ kiếm chuyện cãi nhau khoái tỉ.

- Thưa cậu Tom, không được đâu. Bà chủ đã bảo tôi đi lấy nước và không được đổi nếu cậu yêu cầu. Tôi không dám...

- Úi chà, bà hò hét nhưng có bao giờ đánh đau lắm đâu! Nghe này, Jim, tao sẽ cho mày một.viên bi, một viên bi to tướng, một cái mũ xếp...

Còn nữa, nếu mày muốn, tao sẽ cho mày xem ngón chân bị thương của tao!

Lần này, bị quyến rũ bởi hứa hẹn ấy, Jim đặt cái thùng xuống và tiến lại gần, vô cùng thích thú nhìn dải băng ngón chân đang được tháo ra...

Nhưng bất ngờ lúc đó nó cảm thấy một bàn tay giáng mạnh vào mông: đó là bà dì Polly nhắc nhở thế giới nhỏ bé của bà trở về trật tự!

Tom đang tính chuyện tiếp tục làm lại công việc lao dịch, chịu đựng nhẫn nhục buồn chán thì bỗng trong trí óc nó lóe ra một ý thần tình làm nó trở lại hoàn toàn vui vẻ, yêu đời. Đúng là Ben Rogers đang tiến lại. Trong số tất cả bạn bè của nó, Tom sợ nhất những lời chế giễu của tên này! Vừa gặm một quả táo, Ben vừa bắt chước tiếng kêu của một chiếc tàu hơi nước cập bến, đồng thời đóng vai chiếc tàu lẫn thủy thủ đoàn và thuyền trưởng.

- Xình-xịch... xình-xịch! Mọi người hãy lên boong! Xong rồi, thuyền trưởng ạ! Bính-boong, bính-boong! Cho máy lùi qua trái! Xình-xịch...Xình-xịch! Bên trái, dừng lại! Tiến lên, qua phải!

Bên phải, dừng lại! Cho tới từ từ, từ từ! Thả neo!

Tom vẫn điềm nhiên, tiếp tục quét vôi giả vờ hăng hái rất khéo.

- Này Tom, tớ lầm to hay cậu bị phạt đấy hả?

- À, Ben đấy à. Tớ không hay cậu tới. Xin lỗi nhé, nhưng không phải ngày nào tớ cũng có cơ hội quét vôi hàng rào... Dì tớ chỉ cho tớ làm một lần thôi! Xem nào, ừ đúng, tớ nghĩ phải dặm lại một chút ở đây, thế là tốt hơn rồi!

Công việc bỗng hiện ra dưới một bộ mặt mới: sao, không phải là một việc lao dịch mà là một trò chơi thú vị, một đặc ân ư?

- ‰ Tom, cho tớ làm thử một chút đi! Đừng ích kỷ!

- Không phải là tớ không muốn, cậu hiểu cho, nhưng Jim và Sid cũng đã năn nỉ dì Polly và dì từ chối thẳng thừng. Dì muốn phải làm cho khéo kia!

- Cho tớ làm đi! Tớ sẽ cho cậu nửa quả táo của tớ, nguyên quả luôn cũng được, nếu cậu muốn...

- Để cậu làm hết luôn đấy. - Tom bĩu môi nói thong thả. - Mà thôi, với cậu thì được....Thế là, làm ra vẻ miễn cưỡng, Tom giao chổi sơn cho tên kia. Trong bụng, nó lấy làm vui sướng với tài khéo léo của mình! Nó chỉ còn chờ những nạn nhân khác, bọn này chẳng mấy chốc đến ngay. Tiền đấu giá tăng nhanh và như vậy trong khoảng chưa đầy hai tiếng đồng hồ, hàng rào được quét vôi trắng không sót chỗ nào cả, mặt trong vườn và mặt người đường, còn Tom thì thu được một số hiện vật đáng kể: một chiếc diều còn sửa lại được, một con chuột cống chết buộc vào một sợi dây, mười hai viên bi, một đầu cắm còi, một chìa khóa, một cục phấn,

một nút đậy bình nước, một vòng cổ chó hơi bị sứt móc, một cán dao, một vỏ cam còn nguyên vẹn và rất nhiều món khác vô cùng đáng giá.

Qua cách đùa vui và làm giàu như thế, Tom đã phát hiện ra một trong những quy luật lớn của tâm lý con người, ấy là để làm cho một người nào thèm muốn một vật thì chỉ cần đặt vật đó xa ngoài tầm tay, làm cho kẻ ấy khó với tới.

Vậy là Tom đi tìm gặp bà dì của nó; bà đang ngủ gà ngủ gật bên món đồ đan, cạnh con mèo.

- Dì ơi, cháu đã làm xong việc, cháu có được đi chơi không hả dì?

- Thế nào, cháu làm xong rồi hả? Cháu không chế giễu dì đấy chứ?

- Không đâu dì, cháu đâu dám. Dì cứ ra mà xem đi!

Ra đến nơi, bà cụ ngạc nhiên không sao tả xiết: hàng rào đã được quét đâu vào đó, không những một lớp mà đến ba lớp vôi và cả vỉa hè cũng trắng toát!

- Ấy đấy, cháu à, khi cháu muốn, cháu làm việc cũng giỏi như ai!

Để thưởng công cho nó, bà đưa một quả táo lớn trông rất ngon lành và bà không quen tô điểm bằng một bài thuyết giáo ngẫu hứng ngắn gọn, có mục đích khuyến khích và cảm hóa đứa bé. Trong lúc bà kết thúc bài giảng đạo đức bằng một câu trích dẫn từ Kinh thánh, Tom thừa cơ ngắt trộm lẹ làng một mẩu bánh ngọt và chạy mất...

Trong lòng cảm thấy nhẹ nhàng, khoan khoái, Tom bước đi về phía chính giữa làng, tại đây nó gặp lại đạo quân của nó đang sẵn sàng.giao chiến với đạo quân của Joe Harper, bạn thân nhất của nó. Trong lúc quân sĩ của hai bên sáp chiến với nhau, hai chủ soái ngồi thoải mái trên một gò cao vừa bình tâm chuyện trò vừa giám sát trận đánh. Cuối cùng, đội quân của Tom chiến thắng. Sau đó hai bên tính số tử vong, trao đổi tù binh, ấn định ngày hẹn sắp tới rồi ai về nhà nấy.

Trên đường về, Tom trông thấy trong vườn của gia đình Thatcher một cô bé duyên dáng nó chưa biết. Đôi mắt xanh dịu dàng, cặp má hồng phơn phớt và hai bím tóc vàng của cô bé làm tim nó xao xuyến phập phồng. Trước đây nó tưởng nó yêu Amy Laurence tha thiết điên cuồng nhưng kỷ niệm về cô bé ấy mới hôm nào nay đã mờ khuất trong sương mù của một thời quá khứ biền biệt trôi qua...

Làm ra vẻ như không trông thấy con bé, Tom bắt đầu biểu diễn những trò nhào lộn nguy hiểm, nghĩ thế nào cũng làm người đẹp chú ý. Than ôi! Khi liếc nhìn, cậu ta thấy cô bé đi về phía cửa vào nhà. Tom

chạy vội đến cổng rào và thật không ngờ, vào lúc nó tưởng tình huống và mọi hy vọng đã tiêu tan thì cô bé mắt vẫn không nhìn, ném cho nó một bông hoa qua hàng rào.

Giả bộ uể oải, nó cúi người xuống như để xem kỹ một vật gì đó trên mặt đất rồi nhặt chiến lợi phẩm của mình lên.

Bữa cơm đã dọn sẵn. Tom ngồi vào chỗ và chẳng thèm để ý đến xấu hổ, một lần nữa nó toan chớp một ít đường. Nó liền bị khẻ vào tay.

- Dì ơi, thế là không công bình. Khi Sid lấy đường, dì đâu có nói gì?

- Vì Sid có chừng mực. Nếu ta không để ý tới cháu thì chút xíu nữa e chẳng còn tí đường nào!

Bà lại đi xuống bếp. Và muốn chế giễu ông anh của nó, Sid thọc tay vào lọ đường... và làm rơi lọ xuống đất vỡ kêu loảng xoảng. Tom khoái chí quá! Thế nào thằng em gương mẫu này cũng nhận lãnh hình phạt xứng đáng! Người ta đã nghe tiếng bước chân của bà dì Polly trở lại phòng ăn...

- Thằng ranh con, thằng vô lại, đồ quỷ quái!

- Bà cụ vừa la the thé vừa dang tay giáng Tom mấy cái tát..- Nhưng dì ơi, ái! Cháu cam đoan, ái! Không phải cháu!

- Ủa -ủa! - Dì Polly lẩm bẩm khi thấy hai má ửng đỏ đáng nghi của Sid. - ạ hay, hóa ra không phải mày lấy trộm à?

Và bà ta quay đi, trong lòng cảm thấy ngao ngán vì đã bất công với Tom, thằng bé này quả là ranh mãnh nghịch ngợm nhưng không phải là đứa mất nết.

Về phần mình, Tom nuôi lòng hờn dỗi và nghiền ngẫm những nỗi bất hạnh. Nó tưởng tượng nó đã bệnh nặng, thậm chí sắp chết và dì nó nghiêng mình cúi xuống đầu giường van xin nó tha thứ. Hoặc nó chết đuối dưới sông thì lúc đó tiếc nuối, ăn năn cũng đã quá trễ. Sự im lặng băng giá của cái chết sẽ dìm dì Polly vào tuyệt vọng suốt đời. Miên man với nỗi buồn và những ý nghĩ đen tối bi thảm, Tom bước ra đường phố, đi lang thang không mục đích lòng trĩu nặng, tan nát bởi bao nỗi giày vò.

Ngay lúc ấy nó nghĩ đến người đẹp không quen biết đã biệt đãi và cho là nó xứng đáng với bông hoa ném ra từ bàn tay dịu dàng của cô ta.

Cuộc đời bỗng tươi sáng lên và nó bước hăng hái trở lại, đến đứng trước mặt nhà cô bé để nhìn vào. Một cửa sổ sáng đèn. Phải chăng cô ta đang ở đó? Tim đập hồi hộp, nó leo lên hàng rào, nằm dài dưới cánh cửa sổ. Nó muốn chết như vậy, dưới bầu trời thù nghịch, hoàn toàn cô đơn, bị

mọi người ruồng bỏ... Bỗng cửa sổ mở ra, có tiếng léo nhéo của một bà giúp việc rồi một thùng nước lạnh buốt giội lên mình thằng bé khốn khổ. Quên hết những nỗi đau ghê gớm của phút lâm chung, cô độc, nó đứng bật lên, vừa nguyền rủa vừa nổi quạu, chạy biến vào bóng đêm. Tối đó, nó đi ngủ mà không đọc Kinh, điều này được Sid ghi nhớ kỹ..

Chương 2: Lớp học ngày chủ nhật

Nghi thức của ngày chủ nhật là bất di bất dịch. Sau bữa điểm tâm sơ sài, dì Polly đọc một đoạn trong Kinh thánh và tô điểm thêm bằng một lời bình giải rất độc đáo tự bà nghĩ ra, không chừng nhiều nhà thần học nghe cũng ngạc nhiên. Sau đó, bọn trẻ học bài trước khi sửa soạn đi dự buổi học ngày chủ nhật và lễ cầu Kinh.

Tuần này, Tom phải đọc thuộc lòng cho vị mục sư nghe năm tiết đoạn trong Kinh thánh.

Nó đã chọn "Bài thuyết giáo trên núi" vì đó là những câu ngắn nhất mà nó đã tìm ra. Nửa giờ sau, cô chị họ Mary lấy cuốn Kinh trong tay nó và đứng ra dò bài cho nó. Bằng một giọng đều đều nó bắt đầu ấp a ấp úng:

- Phúc thay cho những... những...

- Những tâm hồn chân chất, bởi chưng?

- Bởi chưng nước... ờ...

- Nước Trời dành cho họ! Sao nữa!

- ›... Phúc thay, cho những kẻ khóc, bởi chưng... Chà, bởi vì sao nhỉ?

- Tom! Chăm chỉ một chút đi chứ! Chị chỉ khuyên em một lời: cầm lấy sách và học đi! Nghe này: nếu em thuộc bài, chị sẽ cho em một thứ mà em rất thích.

Không đợi năn nỉ, lần này Tom bắt đầu học lại và chỉ một lát sau, nó đọc làu làu cả năm tiết đoạn.

- Đấy, em thấy khi em chuyên chú mà học thì đâu có khó gì! Phần thưởng của em đây!

Một con dao nhíp giá mười ba xu! Tom vui sướng nhảy cẫng lên và cảm tạ chị Mary, buổi học ngày chủ nhật và ông mục sư. Nhưng phút vui tưng bừng của nó không kéo dài được lâu vì dì Polly đã cất tiếng gọi, bảo nó đi rửa ráy và đóng "bộ đồ vía" vào. Tom cầm lấy chậu nước và cục xà phòng người ta đưa cho nó bước ra vườn, ào ào đánh xà phòng vào chậu rồi bắt đầu đổ cả chậu nước xuống đất. Rồi nó trở vào, hài lòng và vẫn

dơ dáy như cũ. Không nói tiếng nào,.Mary lại đổ đầy chậu nước một lần nữa và đưa cho nó với vẻ mặt nghiêm khắc. Lần này Tom nhẫn nhục kỳ cọ miệng và hai má, thành ra trên cả khuôn mặt chỉ nổi rõ một vệt sáng hơn. Sau đó nó đưa tay vuốt những lọn tóc xoăn mà nó cho là không xứng với một ông tướng. Cuối cùng nó đóng bộ đồ lớn vào người và thở dài sườn sượt. Mary bèn kiểm tra lại, chải bộ quần áo, đội lên đầu nó một chiếc mũ rơm và đưa cho nó đôi giày. Nó vừa xỏ chân vào giày vừa cằn nhằn.

Ba đứa trẻ cất bước lên đường. Lớp học kéo dài từ chín đến mười giờ rưỡi, sau đó là lễ cầu Kinh. Tại trước cửa nhà thờ, Tom gặp lại các bạn bè của nó.

- Này, Billy, cậu có muốn đổi phiếu điểm vàng của cậu lấy một miếng cam thảo và một lưỡi câu không?

Việc trao đổi được thực hiện, hai bên đều thỏa mãn. Những vụ trao đổi khác tiếp tục diễn ra biến Tom thành chủ nhân một số khá nhiều điểm đủ màu. Độc giả cần biết rằng thuộc hai tiết đoạn trong Kinh thánh, được thưởng một điểm xanh; mười điểm xanh có quyền đổi lấy một điểm đỏ; mười điểm đỏ đối lấy một điểm vàng và cuối cùng được mười điểm vàng (tức là hai ngàn câu Kinh thánh) thì người trúng thưởng may mắn sẽ lãnh một cuốn Kinh thánh do ông thanh tra đích thân trao tặng, một quyền lợi đặc biệt và vinh quang! Mary nhờ thế đã chiếm được hai cuốn Kinh thánh và cô còn hy vọng giật được cuốn thứ ba.

Lúc này, bọn con gái con trai ùa vào nhà thờ, một bọn ồn ào, nghịch ngợm và vô kỷ luật:

chúng chòng ghẹo nhau, cãi vã nhau, to nhỏ với nhau... Chỉ có Mary và Sid vẫn không bị cám dỗ một cách đáng phục.

Ông Walters, thanh tra của lớp học ngày chủ nhật, hôm đó bất ngờ tới dự buổi học, cùng đi với ba vị khách tai mắt, ông thẩm phán ở xã, ông Thatcher, thẩm phán của tỉnh - ông này ngồi ghế chánh án ở tòa án tỉnh nghe nói có một cái mái bằng kẽm thật sự - và bà vợ của ông. Trước những nhân vật danh giá như thế bọn trẻ tất phải lấy làm ngưỡng mộ nên chúng cố ép mình ngồi trên ghế có phần nào yên lặng hơn mọi ngày.

Ông Walters mặt mày rạng rỡ. ông sẽ sung sướng giá như ông có thể trưng ra được một học trò thần đồng.

Than ôi, khả năng có một trong.số các đứa bé này kiến thức xuất sắc lại rất mong manh, nếu không muốn nói là không có. Vào lúc mọi hy

vọng dường như tiêu tan thì Tom đứng dậy, tiến lên trình cho ông Walters chín phiếu điểm vàng, chín phiếu điểm đỏ và mười phiếu điểm xanh. Tom Sawyer đòi một cuốn Kinh thánh! Dầu sét đánh trong nhà thờ cũng không làm cho ông thanh tra khả kính kinh hoảng hơn... Nhưng các phiếu ngoan rành rành đó kia, hoàn toàn hợp lệ! Thế là Tom được mời ngồi trên bục đài, bên cạnh các nhân vật quan chức và tin trọng đại đó được công bố. Trong đám con nít, các thằng bé đã đổi phiếu điểm của chúng (đổi lấy những thứ lặt vặt mà chính chúng đã cho Tom để được quét vôi hàng rào) bực tức hối tiếc đã góp phần tạo ra vinh quang cho Tom.

Ông thẩm phán tỉnh hỏi tên người anh hùng hôm đó.

- Tom, à dạ... thưa ông, Thomas Sawyer. -Người được thưởng ấp úng.

- Tốt lắm, cháu ạ, ta có lời khen ngợi cháu.

Sự học là một điều tốt đẹp và quan trọng: nó tạo nên những vĩ nhân và những công dân tốt.

Bây giờ, Thomas, cháu hãy chứng tỏ sự hiểu biết của cháu với ta và bà đây nhé! Để xem nào, chắc chắn cháu biết tên mười hai tông đồ; cháu có thể kể cho ta tên hai vị tông đồ đầu tiên là gì nào?

Mặt nhợt nhạt như xác chết, Tom chới với đưa mắt nhìn lên trời:

- Nào, cháu nói riêng cho ta nghe thôi. - Bà phu nhân xen vào, giọng ngọt ngào. - Hai tông đồ đầu tiên là...

- David và Goliath phải không ạ? - Tom nói liều, giọng yếu ớt.

Người ta đoán biết được nỗi sửng sốt nghi ngờ của ban giám khảo uy nghiêm...

Rất may, buổi thánh lễ cho Tom cơ hội quên đi sự bất hạnh của mình. Thằng bé quả thật có một kho tàng trong túi: một con gián nhốt trong cái hộp mồi câu cá. Tom liền thả côn trùng ra.

Con gián bò đến làm quen với một con chó xù đã rời khỏi đầu gối của chủ để tìm chuyện phiêu lưu. Thế là bắt đầu một điệu múa ba lê kỳ quặc:

con chó hất đầu một cái làm con gián ngã ngửa rồi nó đến gần hết sức thận trọng, đi vòng chung quanh, duỗi chân ra để nhìn cho rõ hơn.

Xét thấy con gián chẳng đáng chú ý gì cho lắm, cuối cùng nó quên đi và ngồi đè lên con.vật. Thế là một tiếng kêu đau đớn làm xáo động buổi lễ yên tĩnh và người ta thấy con chó điên cuồng đau điếng quay mòng như một ngôi sao chổi trong nhà thờ cho tới khi chủ nó rứt được kẻ hành hạ. Tất cả các tín đồ đỏ mặt tía tai vì cố nhịn cười để khỏi làm xáo trộn

buổi giảng Kinh tôn nghiêm. Chẳng cần phải nói là Tom trở về nhà trong tâm trạng rất vui vẻ...

Chương 3 : Tom si tình

Sáng thứ hai, lúc thức dậy và cũng như mọi sáng thứ hai khác, Tom cảm thấy rất khổ tâm:

một chiếc răng của nó bị lung lay. Nhưng thực tế, nếu nó nói cho bà dì biết, rất có thể bà muốn nhổ chiếc răng ra, làm vậy thì rất đau mà nó cũng không thể tránh được chuyện đi học.

Thế là Tom nghĩ đến cái chân bị thương của mình và cất tiếng rên rỉ thảm thiết. Cuối cùng, Sid đang ngủ mê bèn tỉnh dậy.

- Chuyện gì vậy anh Tom? Anh có muốn em gọi dì Polly không?

- Đừng, - Tom trả lời như sắp chết, - không sao... có lẽ hết, ái... úi da!

- Anh không thể để mãi như thế được đâu.

Nghe anh rên rỉ thế làm em đứt ruột; đợi em...

Nhưng Tom nói cắt ngang, cặp mắt nhăn nhó vì đau đớn:.- Anh... tha thứ cho em... tất cả... Sid thân yêu ạ... Khi... anh chết rồi...

- Dì Polly, dì Polly, lại đây mau. Anh Tom sắp chết! - Sid hoảng hốt la lên.

Bà cụ lật đật chạy đến cùng với Mary theo sau gót.

- Tom, con ơi, có chuyện gì thế? Trả lời đi cháu!

- Cháu nghĩ... vết trầy của cháu... bị làm độc,... nhiễm trùng... lan rộng... nhiễm trùng máu...

Về phần bà dì, bà đã yên tâm, nói:

- Xem kìa Tom, ngón chân của cháu đâu có sưng!

- Vậy là chiếc răng của cháu, dì à...

- Sao thế, nó lung lay hả? Dì sẽ giải quyết ngay cái đó cho. Mary, đi lấy một sợi chỉ lụa và một que củi cháy cho mẹ!

Và thế là Tom phải cắp sách đi học, khuyết mất một chiếc răng. Dọc đường Tom gặp đứa bạn chí cốt của nó là Huckleberry Finn, con của một tay nghiện rượu kinh niên. Thằng bé này quần áo rách rưới, lêu lổng tùy thích, mùa hè ngủ ngoài trời, mùa đông ngủ trong một cái thùng phuy, ăn cá tự mình câu, khạc nhổ và chửi thề như bộng. Chẳng cần phải nói, các bà mẹ cấm con trai của họ giao du với nó và bọn này thì khó lòng vâng lời vì chúng quá mê cuộc sống tự do phóng khoáng đó.

- Chào Huck!

- Chào Tom! Cậu nghĩ sao? - Nó vừa nói vừa khoe một con mèo chết.

- Cừ lắm! Nhưng cái đó dùng để làm gì?

- Để trị mụn cóc. Vì tớ lúc nào cũng chơi với ếch nhái thế nên, cậu nghĩ xem, mụn cóc...

- Phải làm sao?

- Này nhé. Khi đêm xuống, cậu xách con mèo, cậu vào nghĩa địa vào ngày người ta đã chôn xong một kẻ hung ác. Nửa đêm, một con quỷ đi đến dưới hình thức một luồng gió, có khi hai hoặc ba con và khi chúng mang người chết đi, cậu vừa đong đưa con mèo theo hướng của chúng vừa tới: "Xác theo quỷ, mèo theo xác, mụn cóc theo mèo, không còn mụn cóc". Hình như làm thế là chữa tuyệt gốc! Chính mụ Hopkins đã bày cho tớ đấy!

- Phải rồi, người ta nói mụ ta có bùa phép gì đó, họ còn nói mụ đọc Kinh "Lạy Cha" lộn ngược nữa kìa. Này, chừng nào bọn ta thử?.- Đêm nay, nếu cậu muốn; chắc chắn "chúng" sẽ tới tìm lão Williams người ta chôn hôm thứ bảy. Chắc chắn "chúng" không làm việc vào ngày lễ vì vậy nhất định phải là đêm nay.

- Đồng ý, cậu sẽ kêu meo meo khi ngang qua trước nhà tớ. Miễn sao dì Polly đã ngủ là được! ạ kìa, cái gì thế hả?

- Con bọ hung.

- Cậu bán nó cho tớ được không?

- Không đâu, tớ giữ nó lại.

- Và nếu tớ đổi cho cậu một cái răng của tớ?

Sự quyến rũ quá mãnh liệt. Huck đút cái răng vào túi còn Tom bỏ con bọ vào chiếc hộp đã dùng để nhốt con gián trước kia. Hai đứa bạn chia tay, hai bên đều hài lòng về nhau.

Tom vào lớp trễ. Thầy giáo nhận xét gay gắt:

- Thế nào anh bạn, lại đi trễ như mọi khi là sao?

Tom sắp bịa ra một lời bào chữa thì nó nhận ra người đẹp của lòng mình ngồi một mình trên chiếc ghế băng, như trong một giấc mơ... với thái độ cả gan không kiêng nể, nó buông thõng:

- Vâng, em đã nói chuyện với Huckleberry Finn...

- › Kìa, thằng nỡm, cậu giao du với tên hư đốn ấy lại còn khoe ra nữa hả? Đáng phạt lắm.

Hãy tới ngồi với bọn con gái đi, có thế lần sau mới chừa!

Những tiếng nhạo báng và xầm xì cất lên trong phòng không làm giảm chút nào sự khoái trá của Tom, vì nó còn đang hoa mắt trước dịp hên của mình. Tom bắt đầu tìm cách làm thân:

mới đầu nó đưa con bé một quả đào nhưng cô ta làm nghiêm từ chối; sau đó nó bắt đầu vẽ trên bảng đá của nó. Bị thúc đẩy bởi tính tò mò, con bé nghểnh cổ nhìn và thấy một ngôi nhà dị hình, vụng về mà dù sao cô ta cũng mải mê tán thưởng:

- Ồ đẹp quá! Bây giờ bạn vẽ chân dung cho tôi đi!

Tiếp đó Tom vẽ hình một chiếc đồng hồ cát phía trên có mặt trăng tròn với hai chiếc đũa làm cánh tay và hai quả chùy làm hai chân.

- Tuyệt vời! Tôi thích biết vẽ như bạn quá chừng!

- Nếu bạn muốn, tớ sẽ dạy cho, - Tom nói ra vẻ hào hiệp. - Trưa nay nhé! Mà trước hết, bạn tên gì nhỉ?.- Becky Thatcher! Còn bạn?

- Tom, chỗ bạn bè gọi thế cũng được.

Nói xong, Tom viết nghệch ngoạc trên bảng đá và lấy cánh tay che lại như phải giữ tuyệt mật.

Chỉ sau một lúc khéo làm ra vẻ ghê tởm và giả vờ chống cự nó mới bằng lòng để ló từ từ cho Becky thấy câu nó viết. Nó đã viết: "Tôi yêu em"...

- Xí! Đồ quỷ sứ! - Con bé nói ra vẻ tức giận vừa phải.

Ngay lúc đó Tom thấy tai nó bị kéo lên và bị điệu về chỗ ngồi thường lệ bên cạnh thằng bạn thân Joe Harper của nó. Thế là nó nhớ đến con bọ hung bèn thả con bọ lên mặt bàn học.

Con bọ hung ngọ ngoạy muốn chạy đi, vì vậy Tom dùng cây kim găm bắt buộc nó quay lại.

Bây giờ con bọ chạy về phía Joe, thằng bé này cũng không muốn ngồi yên: nó cũng cầm một cây kim găm khác đẩy con bọ khốn khổ về phía Tom. Thế là một ván bóng bàn say sưa bắt đầu và chỉ bị gián đoạn khi có sự đích thân can thiệp của thầy giáo bằng cách gõ mỗi đối thủ một gậy.

Đâu có nhầm gì! Lớp học đã tan và Tom có cuộc hẹn!

Khi bọn trẻ đã ra về hết, Becky và Tom ngồi cạnh nhau, và bài học vẽ bắt đầu.

Con bé rụt rè đề nghị:

- Nếu bạn muốn, tôi có một cây kẹo cao su đây. Tôi có thể để bạn nhai một chút rồi trả lại cho tôi.

- Đồng ý. Bạn đã đi xem xiếc chưa? - Tom hỏi.

- Xem rồi, và bố hứa dẫn tôi đi nữa nếu tôi được điểm tốt trong sổ liên lạc.

- Còn tôi, tôi đã xem ít ra là bốn lần. Khi lớn lên tôi sẽ làm hề. Hình như người ta kiếm được nhiều tiền lắm, ít nhất mỗi ngày một đô la! Hỏi thật nhé, Becky đã đính hôn chưa?

- Nghĩa là sao?

- Thì cũng như người ta sẽ cưới nhau ấy mà.

- Ồ, không có đâu, chẳng bao giờ.

- Bạn có muốn đính hôn với tôi không?

- Tôi muốn lắm.

- Rất giản dị: người ta hứa sẽ cưới nhau, người ta xích lại gần nhau, người ta nói "Anh yêu em" rồi người ta ôm hôn nhau.

- Tại sao người ta ôm hôn nhau..- Chuyện đó, tại sao ư? Bởi vì tất cả những người đính hôn đều làm như vậy mà.

Và thận trọng chuyển qua thế tấn công, Tom đưa tay choàng quanh người Becky. Thấy cô bé chỉ phản kháng một cách yếu ớt, nó nói nhỏ vào tai cô bé: "Anh yêu em".

- Bây giờ đến phiên Becky đó.

- Bạn sẽ không nói với ai chứ? Hứa không, thề không?

- Thánh giá gỗ, thánh giá sắt, nếu tôi nói dối, tôi sẽ xuống địa ngục!

Đến lượt mình, Becky thốt ra những lời định mệnh chấp nhận số kiếp làm vợ.

- Bây giờ chúng ta chỉ còn hôn nhau nữa thôi! - Và Tom kề môi vào má Becky.

Con bé hoảng sợ nhảy qua một bên rồi bỏ chạy. Tom nhanh nhẹn bắt con bé lại được và thuyết phục để nó hôn...

- Thế là chúng ta đã đính hôn với nhau! Bạn sẽ thấy vui lắm. Khi tôi với Amy Lawrence trước kia...

Nhìn cặp mắt xanh kia đang mở to, Tom hiểu ra nó đã vừa nói hớ một câu quá tai hại:

- Thế ra tôi không phải là người đầu tiên à?

- Becky ấp úng rồi òa khóc.

Bất chấp bao nhiêu lời dỗ dành của Tom, Becky vẫn không thể nào nguôi. Tom bèn đưa cái vật đắc ý nhất của nó ra: một cái vòng bằng đồng lấy ở giá củi trong lò sưởi.

- Này Becky, tôi tặng bạn đó.

Nhưng tình cảm bị tổn thương, cô bé ném cái vòng xuống đất. Thế là Tom tất tả bước ra khỏi trường, quyết tâm chiều nay không trở lại nữa. Còn Becky ở lại, trong lòng tràn ngập ăn năn tiếc nuối...

Tom đi vào khu rừng rậm nơi nó giấu những vũ khí đánh nhau và ngồi phịch dưới một gốc sồi, trên một nệm rêu êm ái, ngẫm xét lại nỗi bất hạnh của mình: Tại sao Becky đã đối xử với nó như với một con chó vậy chứ, trong khi nó đã tặng cho cô ta tài sản quý giá nhất của nó?

Và nếu nó biến đi một cách bí mật, nếu nó đi thật xa qua muôn trùng biển cả? Nếu nó đăng lính, hoặc hay hơn nữa, đi theo làm người săn bò rừng ở miền Viễn Tây? Và nếu nó trở thành hải tặc, khuấy động đại dương trên một chiếc tàu lướt nhanh, nhẹ nhàng như gió, treo lá cờ khủng.khiếp trên cột buồm. ừ, tiếng tăm của nó sẽ lan khắp thế giới và khi đã đạt đến cực điểm vinh quang, nó sẽ trở về làng cũ, thấy mọi người làm dấu thánh giá khi nó đi qua và thì thầm với giọng quả quyết: "Đó là Tom Sawyer, hiệp sĩ Hắc y Báo oán trên vùng biển Antilles..." Becky rồi sẽ hối tiếc là đã khinh bỉ nó biết dường nào!

Lúc đó vang lên một hồi kèn trẻ con chơi.

Tom lẹ làng cởi áo vét rồi lấy lên từ một cái hố bộ cung tên của nó, thanh kiếm gỗ và cây kèn.

Ngỏ lời với đoàn quân tưởng tượng hộ tống theo mình, nó ra lệnh chúng im lặng:

- Suỵt! Cứ nấp kín cho đến khi ta gọi.

Joe Harper vừa xuất hiện, mang đầy vũ khí...

- Đứng lại! - Tom quát lớn. - Ai dám xâm nhập rừng Sherwood mà không xin phép ta?

- Guy de Guisbonne không chờ ai cho phép cả! Còn ngươi là ai mà có giọng lưỡi đó?

- Ta là Robin des Bois, liệu hồn sẽ biết tay ta!

- Tên ngoài vòng pháp luật đấy hả? Tránh đường cho ta, đồ đê tiện!

- Không đời nào!

Thế là bắt đầu một trận chiến đúng theo quy phép. Chẳng mấy chốc, mồ hôi chảy ròng ròng trên trán hai đối thủ.

- Này, bây giờ cậu phải quay lưng lại chứ. -Tom nói, thở hổn hển. - Trong sách đã ghi: "Bấy giờ, chàng tạt một nhát kiếm, giết chết tên ngạo mạn Guy de Guisborne".

- Được, được, đồng ý.

Joe miễn cưỡng đưa lưng ra chịu một nhát kiếm và ngã xuống. Rồi nó đứng phắt dậy:

- Bây giờ, đến tớ giết chết cậu. Lần lượt mỗi người chứ anh bạn!

- Đâu được! Sách đâu có nói vậy! Nghe này, tớ có ý kiến: tớ sẽ đóng vai quận trưởng Not-tingham, còn cậu sẽ là Robin và cậu sẽ giết tớ.

Sau phần phụ diễn ấy làm Joe hài lòng, Tom trở lại thành Robin des Bois. Tuy bị thương gần chết, nó vẫn thều thào mấy tiếng:

- Mũi tên này rơi ở đâu, các ngươi sẽ chôn gã Robin đáng thương ở đó...

Gom hết sức tàn, kẻ hấp hối bắn ra một mũi tên và ngã quỵ... trên một bãi tầm ma rồi nó lật đật đứng dậy.

Tới đây, hai thằng bé mặc áo lại và mỗi đứa đi cất khí giới của mình ở một chỗ riêng.

Chương 4: Thảm kịch ở nghĩa địa

Tối hôm đó cũng như mọi hôm, Tom và Sid lên gác ngủ lúc chín giờ. Hai đứa đọc Kinh rồi chẳng mấy chốc Sid lăn ra ngủ. Tom nằm lăn qua trở lại, chờ dấu hiệu đã thỏa thuận.

Chiếc đồng hồ cũ điểm mười giờ, rồi mười một giờ. Lúc này đã nghe tiếng ngáy đều đều vọng ra từ phòng ngủ của dì Polly. Xa xa có tiếng một con chó sủa rồi tiếng một con khác đáp lại. Cuối cùng, Tom tin là nghe được tiếng mèo kêu. Nó lẹ làng ngồi nhỏm lên, lặng lẽ mặc quần áo không gây một tiếng động rồi luồn qua cửa sổ: lom khom bò đến gần bờ mái của chái nhà, nó tuột xuống đất. Huckleberry Finn đang đợi nó có đem theo con mèo chết. Hai thằng bé đi về phía nghĩa địa ở cách làng chừng hai cây rưỡi.

Đó là một nghĩa địa xưa, ít người chăm sóc, những tấm bia mộ cũ đã sụp đổ - cỏ dại mọc đầy. Không lâu sau, Tom và Huck thấy nấm mộ mới chôn mà chúng đang tìm kiếm: hai đứa nấp sau một khóm cây du gần đó và, sợ gần chết, chúng đợi bọn quỷ đến.

- Này Huck, - Tom thì thầm, - cậu có tin lão Williams đang nghe chúng mình không?

- Chắc chắn là lão nghe chúng ta nói, mà ít ra là vong hồn của lão...

- Chà, lẽ ra tớ phải nói là ông Williams mới phải. Đó, có tiếng động đó, "chúng" đã đến...

- Chúng ta sẽ làm gì nào? - Huck thều thào, hốt hoảng.

- Tớ không biết nữa. Cậu tin là chúng nó thấy bọn mình không?

- Đương nhiên! ôi dà, tớ muốn bỏ đi quá, tớ...

- Can đảm lên nào! Vả lại bọn mình có làm gì quấy đâu. Cứ yên lặng đừng nhúc nhích, mẹ kiếp! Cậu run như tàu lá ấy!

- Ối, Tom ơi, nhìn kìa: ma trơi đó! Cậu thuộc Kinh không?

Ba bóng người tiến gần đến hai đứa bé; một trong ba người cầm trên tay một cây đèn lồng..- Này Tom, họ là những người sống: tớ nhận ra giọng nói của lão say Muff Potter, y say khướt như mọi khi...

- Còn người kia, tớ tin là Joe Da đỏ!

- Lại thằng cha lai khốn nạn ấy nữa! Thà gặp quỷ tớ còn thích hơn! Họ tới đây làm gì nhỉ?

Hai thằng bé nín lặng, điếng người vì quá kinh hoàng, bởi vì ba người đàn ông bây giờ đã dừng lại gần ngôi mộ của Williams cách chỗ nấp của chúng vài bước. Joe Da đỏ và Potter khiêng một cái cáng trên đó có để một sợi thừng và hai cái mai.

- Ngôi mộ đây - người thứ ba nói. ông ta giơ cao cây đèn nhờ đó hai đứa bé nhận diện được ông ta: đó là ông bác sĩ trẻ tuổi Robinson.

Hai người kia bèn bắt đầu đào đất, họ đào tới khi một lưỡi mai đụng quan tài. Sau khi khơi sạch đất, họ đưa quan tài lên và sau khi dùng dụng cụ mở nắp quan tài, họ lấy cái xác ra bỏ lên chiếc cáng. Potter dùng dây buộc xác và dùng con dao chặt đứt phần dây còn lại rồi cất tiếng:

- Bác sĩ ạ, nếu ông thực sự muốn lấy cái xác này để mổ xẻ thì phải trả thêm năm đô la nữa.

- Sao lại thế được, - ông bác sĩ tức giận la lên, - chúng ta đã dứt điểm đâu vào đấy cả rồi mà!

- Chưa xong đâu. - Joe Da đỏ bèn xen vào.

- Ông còn nhớ lần tôi đến xin ông một ít thức ăn và ông đuổi tôi ra khỏi nhà một cách khinh bỉ không? Và cha ông, khi nghe tôi hăm dọa, đã tống tôi vào tù. ông tưởng tôi đã quên hả? Máu da đỏ chảy trong huyết quản của tôi và người da đỏ lúc nào cũng trả thù!

Nói xong, tên đàn ông đấm bác sĩ một quả.

Bác sĩ đánh trả làm tên da đỏ nằm dài. Potter buông dao, ôm ngang lưng ông bác sĩ và hai người lăn ra đất. Lúc đó Joe Da đỏ đã đứng dậy, hai mắt long lên đầy giận dữ và căm thù. Hắn ta lượm con dao của Potter và rình cơ hội xông vào can thiệp. Ngay lúc đó ông bác sĩ đập người say rượu bằng một tấm ván hòm trên mộ của Williams. Tên da đỏ bèn nhảy

tới đâm con dao vào ngực ông ta. ông bác sĩ lảo đảo rồi ngã quỵ lên người Potter, máu tuôn lênh láng...

Tom và Huck kinh hãi, lợi dụng lúc mặt trăng bị mây che, co giò bỏ chạy trối chết..Mặt trăng lại hiện ra: Joe Da đỏ ngắm việc làm độc ác của mình, nhếch mép mỉm cười. Hắn lẩm bẩm:

- Thế là giờ đây, giữa ta với ngươi, thanh toán đã xong. Quỷ tha ma bắt mày đi!

Hắn lục túi xác chết, đặt con dao vào tay Potter và chờ tên này tỉnh lại. Một lát sau, tên say bắt đầu cựa quậy rồi rên rỉ: y thấy con dao dính máu đang nằm trong tay mình, cái thây nhầy nhụa máu của ông bác sĩ... Ngây người, y cất tiếng lè nhè hỏi:

- Đã xảy ra chuyện gì vậy?

- Chuyện bậy quá, anh bạn ạ. Nhưng mắc gì mà anh giết ông ta?

- Tôi... tôi không nhớ gì cả. - Potter nói lắp bắp, mặt trắng bệch như tờ giấy.- Joe, kể cho tôi nghe chuyện đã xảy ra làm sao đi. Trời ơi, kinh khủng thật, một người còn trẻ và tương lai đầy hứa hẹn như thế này...

- Như vầy, các anh đánh nhau, ông bác sĩ và anh. Bác sĩ đã vớ khúc củi này và đập anh ngã.

Anh chồm dậy, lảo đảo, và lúc bác sĩ đập anh cú thứ hai, anh đã đâm vào ngực ông ta. Cả hai cùng ngã, anh bất tỉnh, ông ta... chết.

- Làm gì có chuyện tôi định tâm giết chết ông ta... Đó là rượu witky chứ đâu phải tôi. Có đời nào tôi dùng vũ khí để đánh nhau! Joe, ít nhất anh cũng đừng nói cho ai biết chứ?

Anh chàng khốn khổ quỳ trước mặt tên giết người, chắp tay cầu khẩn.

- Potter, anh không phải thuộc loại người xấu. Tôi sẽ không tố cáo anh. Nhưng bây giờ anh hãy trốn đi. Chạy mau đi!

Potter chạy như bị ma ám. Tên da đỏ nhìn theo, nhếch mép mỉm cười khinh bỉ.

- May quá, thằng cha đần độn này không nhớ lấy lại con dao của hắn...

Và chẳng bao lâu, sự yên lặng lại bao trùm lên nghĩa địa nơi đã diễn ra tấn thảm kịch.

Tom và Huck thực tế đã ra sao? Hoảng quá không nói ra tiếng, hai anh bạn của chúng ta đã bỏ chạy về hướng ngôi làng. Chúng chạy vắt giò lên cổ, không ngừng nghỉ, tim đập thình thịch.

- Chỉ cần chúng mình đủ sức... tới... cái lò thuộc da cũ. Tớ đuối sức rồi... - Tom nói hụt hơi..Cuối cùng, hai đứa đẩy được cửa nhà kho.

Chúng nhẹ người, ngồi phịch xuống đất thở hồng hộc.

- Tom à, chúng mình không được nói gì về những gì đã thấy! Có nói, chỉ để lão say Muff Potter nói thôi...

- Huck, Muff Potter đã bị đánh gục khi tên da đỏ giết ông bác sĩ. Lão đâu có thấy gì!

- Dầu sao chúng ta cũng phải kín miệng. Bởi vì nếu chúng ta nói ra mà tên da đỏ không bị treo cổ thì chúng ta rồi đời! Hắn sẽ dìm chết bọn mình như một bầy mèo con...

- Đồng ý... Tớ sẽ lượm mảnh ván thông này và viết lên đó bằng phấn: "Huckleberry Finn và Thomas Sawyer thề giữ bí mật về điều chúng đã thấy ở nghĩa địa. Nếu chúng nói ra, chúng sẽ chết tươi và thân thể chúng sẽ mục nát ngay tức khắc." Hai kẻ đồng mưu lần lượt chích đầu ngón tay cái của mình với một cây kim ghim. Chúng lấy máu rỉ ra viết chữ cái đầu tên mình dưới lời thề. Rồi chúng long trọng chôn mảnh ván, không quên tô điểm buổi lễ bằng đủ thứ câu thần chú.

Trong lúc chúng loay hoay làm việc đó, ở đầu kia của nhà kho cũ, một bóng người lẻn vào qua một khe hở...

- Huck, nghe xem! Tiếng gì vậy?

Hai đứa bé sợ điếng người, bám chặt nhau, vểnh tai nghe ngóng... Có tiếng gừ gừ vang lên âm ỉ.

Tom nói nhỏ:

- Nói gì thì nói, nếu chuyến này tớ thoát được, tớ thề là tớ sẽ trở thành một đứa bé gương mẫu như thằng Sid. Và tớ sẽ học thuộc lòng tất cả những tiết đoạn trong Kinh thánh!

- Nhưng bên cạnh tớ thì cậu là một ông thánh nhỏ đấy Tom à. - Huck rên rỉ. - Này, hình như đó là tiếng ai ngáy.

Hai đứa bé đã lấy lại được can đảm.

- Nếu tớ đến đó xem, cậu có theo tớ không?

- Nếu đó là Joe Da đỏ thì sao? - Huck ngập ngừng.

- Chà, nếu hắn đã ngủ thì ta sợ gì?

Tom và Huck đi rón rén đến gần người đang ngáy và ngạc nhiên nhận ra đó là Muff Potter.

Không hề gây một tiếng động, chúng lặng lẽ rút.lui. Chúng bèn chia tay nhau, mỗi đứa đi mỗi đường trở về nhà, miên man suy nghĩ...

Tom leo qua cửa sổ trở về phòng mình và lẹ làng chui vào giường. Nó không ngờ rằng Sid đang giả vờ ngáy, thật ra đã thức giấc từ một giờ rồi...

Sáng hôm sau, khi ngồi vào bàn ăn, ai cũng nhìn nó chòng chọc bằng cặp mắt nghiêm khắc và chê trách: thằng Sid đã nói hết! Sau bữa điểm tâm, dì nó kéo nó ra một chỗ riêng và vừa khóc vừa hỏi tại sao nó nỡ lòng gây cho bà bao nhiêu phiền muộn đến thế. Vì nó là đứa bé tốt bụng, những lời trách móc đó có tác dụng với nó hơn cả những trận đòn: nó hứa sẽ sửa mình. Nhưng nó thấy rõ là bà dì nó chỉ tin nó một nửa.

Nó buồn rầu đi đến trường. Khi ngồi xuống chỗ, cùi chỏ của nó đụng vào một vật cứng gói trong giấy: đó là chiếc vòng nó đã tặng cho Becky để chứng tỏ tình yêu của nó... Rõ ràng mọi chuyện hỏng cả.

Chương 5 : Tom héo hon tiều tụy

Vào khoảng giữa trưa, cả làng đều hay biết các biến cố xảy ra đêm hôm qua: tin truyền từ người này qua người khác, nhóm này qua nhóm khác, nhà này qua nhà khác.

Bây giờ tất cả ai cũng biết người ta đã tìm thấy bên cạnh xác của bác sĩ Robinson con dao găm vấy máu của Muff Potter, thấy lão tắm rửa ở con suối, việc mà lão vốn không có thói quen thường làm... Người ta đã lục soát trong làng để tìm ra kẻ bị xem như là hung thủ nhưng chưa thể tìm ra.

Mọi người đã kéo nhau ra nghĩa địa. Trong lòng lẫn lộn nhiều cảm xúc, vừa bị lôi cuốn vừa ghê sợ, Tom và Huck trà trộn trong đám người hiếu kỳ. Đâu đâu cũng vang lên những tiếng xôn xao cảm thán:

- Tội nghiệp ông ta! Còn trẻ thế!

- Xâm phạm mả mồ là ra thế đấy!.- Đó là bàn tay Chúa trừng phạt!

- Lão Muffer Potter khốn nạn kia chứ! Rồi nó sẽ biết thân!

Bất chợt Tom ớn lạnh từ đầu tới chân: nó vừa thoáng thấy bộ mặt hung ác của Joe Da đỏ trong đám đông.

Nhưng lúc đó trong nghĩa địa xảy ra một sự nhốn nháo: cảnh sát trưởng đang lôi Muffer Potter tới. Mặt mày nhợt nhạt, cặp mắt hoảng sợ trợn tròn, người hốc hác thất thần, y lắp bắp càng lúc càng trở nên tuyệt vọng.

- Không phải tôi, không, không phải tôi, xin thề...

Bỗng y nhìn thấy tên đồng bọn và đành chịu thua, y thốt lên bằng giọng than vãn:

- Ạ kìa, Joe! Anh đã hứa với tôi là không nói gì...

- Con dao này là của anh phải không? ông cảnh sát lạnh lùng ngắt lời y.

Bức bách quá, kẻ say đành chịu thua:

- Nói đi Joe, nói cho họ biết hết đi, bây giờ chuyện đó không còn quan trọng gì nữa...

Thế là Tom và Huck uất ức nghe tên gian ác khốn nạn kia kể câu chuyện dối trá của hắn.

Hai đứa bé nơm nớp chờ thấy tên bội thệ bị sét đánh chết cho quách nhưng sự trừng phạt của thánh thần đến quá chậm, nên chúng giữ nguyên quyết định không xen vào mặc dù chúng rất muốn cứu một người vô tội. Chắc chắn Joe đã bán linh hồn cho quỷ nên mới tránh được cơn thịnh nộ của trời như vậy... Trong thâm tâm, hai đứa trẻ tự hứa theo dõi tên da đỏ với hy vọng thấy kẻ bảo vệ mạnh mẽ và ghê gớm của hắn.

Tom không cách nào nhắm mắt ngủ được nữa, lòng bị giày xéo vì hối hận ăn năn và những lời trách cứ của lương tâm. Tức mình, Sid hỏi:

- Có chuyện gì mà anh lăn lộn và mớ ngủ như thế hả? Suốt đêm, anh cứ la: "Máu... máu...

Đừng tra tấn tôi, tôi sẽ khai hết".

Tom tái mặt, hai tay bắt đầu run: người ta sắp đoán ra bí mật kinh khủng của nó chăng?

Rất may, dì Polly vô tình đã cứu nó thoát nạn:

- "Cái vụ giết người khủng khiếp đó mà, dì cũng vậy, dì thấy toàn ác mộng. Tội nghiệp bác sĩ Robison!

Những đêm sau, vì sợ lỡ buột miệng mà thú nhận một điều gì đó, Tom cẩn thận băng quai hàm lại thật kỹ, lấy cớ rằng cứ bị đau nhức liên.miên. Nếu Sid có chút nghi ngờ nào đó, nó cũng sẽ không để lộ ra gì cả.

Mỗi ngày, Tom đến nhà giam của Potter, một ngôi nhà nhỏ bằng gạch nằm ở bìa làng. Lợi dụng lúc lính gác vắng mặt, Tom chuyền qua cửa sổ có song sắt vài món bánh kẹo cho lão. Làm như vậy, nó tìm cách làm cho lương tâm nặng trĩu của nó được nhẹ đi đôi chút.

Tinh thần của Tom càng hoang mang khi Becky Thatcher bị bệnh không đi học nữa. Tom cứ hình dung cô bé như đang hấp hối và nó hóa ra

tiều tụy sa sút vì quá lo âu phiền muộn. Chỉ còn lại nỗi buồn và hoang vắng. Cuối cùng, dì Polly đâm ra lo ngại: bà bắt nó thử dùng đủ mọi phương thuốc điều trị tự cho là thần diệu. Mà rõ ràng thật ra bà có biết gì về chúng đâu, bởi vì bà đã đặt mua dài hạn tất cả các tờ báo y học gia đình, tất cả các tạp chí có thể gặp và tưởng tượng của giới lang băm và không bao giờ có ý ngạc nhiên về những lời khuyên của báo tháng này ngược với lời khuyên của báo tháng trước.

Tháng này đang thịnh hành thủy liệu pháp. Vì vậy bà quyết định bắt Tom thức dậy từ sáng sớm, dìm nó vào nước lạnh và sau khi chà xát kỳ cọ thật mạnh bởi một cái khăn thô cứng như giấy nhám, bà bọc nó trong vải ướt và đắp bằng những tấm chăn rất kín. Cho dù được săn sóc kỹ lưỡng như thế, Tom vẫn tiếp tục tiều tụy...

Dì Polly bèn có sáng kiến bổ sung phương pháp điều trị bằng những lần tắm nước nóng, tắm ngâm lâu, tắm vòi sen nước chảy mạnh và những kiểu ngụp lặn khác, tất cả đều có kèm theo một chế độ ăn uống dựa trên nền gạo lức yến mạch. Nhưng Tom vẫn cứ xanh xao và buồn bã...

Lúc bấy giờ bà nghe nói đến một thứ thuốc rượu bổ, một thứ rượu nồng có thể làm hồi sinh một kẻ đang hấp hối. Bà lật đật đặt mua mười hai chai. Bà cho Tom uống một muỗng và quan sát tác dụng của rượu trên thằng bé khốn khổ.

Kỳ diệu quá! Chứng vô cảm bị đánh bại! Tom giãy giụa như nằm trên một đống củi đang cháy hừng hực! Nhân vật của chúng ta, phỏng cả ruột gan, thề rằng sẽ không bao giờ uống một giọt thứ thuốc rượu ấy nữa và một khe hở nào đó ở sàn nhà trong phòng khách đã hưởng được vị thuốc thần diệu này.

Một hôm Tom đang kín đáo tiến hành thao tác đó, tình cờ con mèo vàng của dì nó lại gần, có vẻ đòi phần thuốc nước của nó. Không đợi.năn nỉ, Tom vạch miệng nó ra và đổ vào họng nó một liều thật già. Con mèo như phát cuồng, nhảy vọt lên cao hơn hai thước rồi bắt đầu một vũ điệu tưng bừng quanh phòng, đụng đầu vào bàn ghế, lật đổ tất cả các thứ trên đường nó đi qua, nào là các món đồ chơi trang trí, nào các bình hoa.

Nghe ồn ào, dì Polly thò đầu nhìn vào.

- Chúa ôi! Tom, con vật tội nghiệp nó làm sao thế?

Tom ôm bụng cười như nắc nẻ:

- Hi, hi, hi, cháu... không biết, thưa dì... hi, hi, hi!

Bà cụ nghi ngờ, tiến lại gần, trông thấy cái muỗng xirô ở trên sàn. Bà nhặt nó lên, chĩa thẳng vào mặt thủ phạm. Vừa kéo tai nó, bà vừa nghiêm khắc hỏi:

- Mắc mớ gì mà cháu chơi cái trò tàn ác với con mèo khốn khổ này thế?

- Nhưng thưa dì, cháu đã tự nhủ rằng, nếu thứ thuốc này tốt cho cháu thì ắt nó cũng phải tốt cho con mèo...

Chỉ lúc đó dì Polly mới nhận thức ra điều mà Tom đáng thương đã chịu đựng ngày này qua ngày khác kể từ khi bắt đầu việc trị bệnh. Tiu nghỉu, hối hận, bà lẩm bẩm, giọng yếu ớt:

- Dì làm vậy là do thiện chí, Tom ạ. Dì đã không nghĩ bậy... Hơn nữa, dì chắc rằng thuốc đó đã có lợi cho cháu.

- Phần cháu, dì ạ, cháu cũng chắc là thuốc đó có lợi cho con mèo: dì thử xem nó hăng hái ghê chưa...

- Đồ vô lại! Mày không bao giờ thay đổi hả!

Cút đi cho khuất mắt ta!

Tới cổng trường, Tom lẩn quẩn đợi chờ, nhìn theo từng cái áo đầm lượn lờ trong sân. Sau cùng, người mà nó chờ đợi đi tới. Becky đã khỏi bệnh! Tom lăng xăng như con vụ, mừng cẫng lên như chó vừa tháo xích: nó ca hát, la hét, xô đẩy các bạn lộn tròn như bánh xe, chổng ngược đầu đi trên hai tay, giật mũ của một đứa bạn ném lên mái trường học, tóm lại, làm đủ trò ngốc nghếch để lôi kéo sự chú ý của người đẹp. Nhưng con bé lại buông thõng một câu, tỏ vẻ khinh thị:

- Không biết chừng nào mới xong những trò hề đó? Tưởng hay lắm sao!

Hai má nóng bừng, chết điếng người vì xấu hổ và tức giận, Tom lẳng lặng đi vào lớp. Không nói một tiếng.

Chương 6 : Ba tên hải tặc

Lần này, Tom đã nhất quyết: vì chẳng ai quan tâm đến nó, nó sẽ ra đi và sẽ theo nghề đạo tặc. Nó tỏ ra cao thượng, tha thứ cho những ai đã gây ra nỗi bất hạnh cho nó nhưng sẽ không đổi ý. Trên đường đi, nó gặp tên bạn cố tri Joe Harper cũng đang rầu rĩ không kém: nó vừa bị mẹ đánh đòn vì đã nuốt hết một tô kem, tô kem mà cam đoan là nó không hề đụng đến.

Chẳng nghi ngờ gì nữa, đó là một cái cớ để đuổi nó đi cho rảnh. Nó cầu mong mẹ nó hạnh phúc sung sướng khi không có nó và không hối tiếc vì sự cứng rắn của bà khi đã quá trễ... Hai kẻ không được đời hiểu thề giữ tình bạn keo sơn và quyết định gắn liền hai số phận bi đát với nhau, trong khi chờ đợi cái chết giải thoát gánh nặng của cuộc sống.

Joe sẵn sàng tính đến chuyện làm người ẩn tu, sống trong hang bằng những mẩu bánh vụn.cất giữ lâu ngày cho đến khi chết vì đói, lạnh và tuyệt vọng. Nhưng Tom nêu rõ cho nó thấy những ưu điểm của cuộc đời cướp biển và nó đã không mấy ngần ngại từ bỏ các dự tính kia. Hai đứa chợt nghĩ đến chuyện mời bạn Huck chia xẻ cuộc đời mới mẻ và phiêu lưu của chúng: thằng bé lang thang không đòi hỏi gì hơn là được nhập bọn với chúng.

Cách làng mười lăm cây số về phía hạ lưu, tại một chỗ sông Mississipi đặc biệt rất rộng, có một cù lao nhiều cây cối và không có người ở, gọi là cù lao Jacson. Một bãi cát nổi cho phép đi đến đó dễ dàng. Vậy đây là một sào huyệt lý tưởng cho bọn hải tặc. Ba kẻ đồng mưu hẹn gặp lại nhau khi trời vừa tối ở phía thượng lưu của đảo, đem theo lưỡi câu, cần câu và lương thực nếu có thể. Một chiếc bè tấp gần bờ sẽ đưa chúng đến sào huyệt.

Thế là khoảng nửa đêm, Tom đến chỗ hẹn với khúc thịt muối to tướng và một vài món đồ ăn lặt vặt. Có tiếng hỏi nhỏ:

- Ai đó?

- Tom Sawyer, Hiệp sĩ Hắc y Báo oán vùng biển Antilles. Còn các ngươi?

- Finn - Bàn tay Đỏ và Joe Harper, Hung thần của Đại dương. Mật khẩu?

- Không tha mạng!

Hung thần của đại dương đã "cướp" được một khúc thịt mỡ xông khói thật to, và Finn -Bà n tay Đỏ đã đem theo một cái chảo rán, một số lá thuốc hút và lõi bắp để làm ống vố. Hiệp sĩ Hắc y Báo oán tuyên bố là chúng không thể lên tàu trước khi kiếm được đồ nhóm lửa. Thấy một lò than vừa mới tàn, ba người bạn chộp lấy một khúc củi to và vài cành nhỏ rồi nhảy lên bè. Joe chèo mũi và Huck chèo lái. Tom chỉ huy.

Trong thâm tâm, nó khoan khoái nhẩm đi nhẩm lại rất nhiều ý tưởng thú vị: Chà! Âớc chi "nàng" thấy được nó đang chỉ huy con tàu, coi

thường sóng gió, đương đầu với hiểm nguy, tinh thần thanh thản và quả tim gan dạ, nụ cười khinh bạc trên môi!

Khoảng hai giờ sáng, chiếc bè tấp vào trên doi cát gần mũi đất của cù lao. Ba tên hải tặc lên bờ. Trên bè chúng đã tìm thấy một mảnh buồm cũ và chúng lấy nó để che phủ lương thực quý giá chúng mang theo. Nỗi bận tâm trước nhất của chúng là nhóm lên một bếp lửa lớn ở bìa rừng và rán một miếng mỡ trên chảo. Trong.niềm vui của bữa tiệc ngẫu nhiên này, xa cách nền văn minh và những trói buộc của nó, ba chàng tuổi nhỏ tự khen mình về quyết định dứt khoát đoạn tuyệt với thế giới...

- Đời đẹp quá, các bạn ơi! Không phải thức dậy lúc sáng sớm, không đi học, không phải tắm rửa, không phải nghe eo sèo ở bàn ăn, không mầu mè kiểu cách. - Tom tổng kết với vẻ ngây ngất khoái trá. - Thấy không Joe, làm hải tặc hay hơn nhiều so với làm tu sĩ ẩn dật: làm ẩn tu, cậu phải cầu nguyện suốt ngày rồi còn ăn chay nhịn đói, mặc áo quần vải gai và hành xác, đủ bao nhiêu thứ!... Còn chúng ta, khi làm hải tặc, chúng ta mặc quần áo lộng lẫy, đeo vàng đầy người và trang sức bằng đá quý. Ngoài ra hải tặc được mọi người kính nể, trong khi các vị ẩn tu, tin tớ đi, thì hơi lỗi thời rồi...

Joe sẵn sàng đồng ý. Trong khi hai đứa chuyện trò lên tinh thần như thế, Huck đã khoét một cái lõi bắp và nhồi thuốc lá rồi gắn một khúc sậy làm đầu cán và bây giờ nó rít mấy hơi dài, nhả khói thơm phức với sự khoái trá ra mặt.

Hai đứa kia thèm lác mắt trước cái tật xấu rất oai đó và tự hứa sẽ sớm có ngày thử một lần cho biết...

Sau đó ba chàng trẻ tuổi phiêu lưu bắt đầu cảm thấy mệt. Huck là người đầu tiên thiếp đi như chết. Hai đứa kia khó ngủ hơn vì trong tâm trí chúng đã bắt đầu dấy lên những điều ăn năn hối hận: biến mất đi như thế mà không báo trước chẳng phải là chúng đã làm một việc sai quấy sao? Liệu người ta không cảm thấy lo hay sao?

Còn miếng thịt mà chúng đã ăn cắp này nữa chứ, vì đó không phải là một việc ăn cắp vặt như khi người ta xoáy kẹo mứt... Hai đứa sẵn sàng bỏ qua việc tự vấn lương tâm hàng ngày cũng như việc đọc Kinh buổi tối, nhưng chúng sợ thái độ tùy tiện với ông trời như thế sẽ gây ra một tai họa ghê gớm...

Hôm sau, Tom mở mắt trước nhất. Trời đã sáng; một cảm giác yên bình và thanh thản tuyệt thú tỏa ra từ khu rừng tĩnh mịch. Rồi làn sương

mù buổi sáng dần dần tan và thiên nhiên tỉnh giấc trước con mắt ngỡ ngàng, thán phục của Tom: chẳng mấy chốc, vạn vật bắt đầu rung rinh xao động.

Trên một chiếc lá còn đọng sương mai, Tom trông thấy một con sâu nhỏ màu xanh biếc. Nó có vẻ lưỡng lự chưa biết chọn hướng nào. Sau khi suy nghĩ kỹ, nó quyết định bò lên đùi Tom.làm thằng bé vui mừng khôn xiết: chắc chắn đó là một điềm may, báo trước những ngày sung sướng ở lại trên đảo. Tom cũng còn tiếp một đàn kiến ghé thăm trên đường chúng đi lao động, một con bọ rùa màu vàng, một con bọ hung, một con sóc xám và sau cùng là một chú cáo con. Họa mi, gõ kiến, chim cưỡng và bướm đang làm rung rinh tàn lá chung quanh chỗ Tom.

Tom lay hai tên hải tặc kia. Chúng đứng phóc dậy hò reo sảng khoái. Cả ba đứa cởi quần áo trong nháy mắt và chạy ùa về phía bãi cát trắng. Chiếc bè của chúng đã bị dòng nước cuốn trôi nhưng điều đó chỉ làm chúng vui mừng thêm.

Tắm xong cảm thấy thèm ăn, chúng trở lại trại và khêu bếp lửa lên. Để có đồ ăn sáng, chúng quyết định thử đi câu cá và bắt được khẳm tay, chỉ trong nháy mắt chúng đã bắt nào là cá mang giổ, cá dầy, cá măng và chúng đem chiên ngon lành. Cách đó không xa, Huck khám phá ra một con suối: ba thằng bé múc nước đựng trong những chiếc lá quấn lại như loa kèn rồi yên lặng ngồi uống, rất vui với tài khéo léo của mình.

Buổi chiều là thời gian đi tìm hiểu giang sơn của chúng: đảo dài khoảng bốn hay năm cây số, rộng độ bốn trăm thước. Mãi đến chiều tối chúng mới trở về chỗ cắm trại. Tại đây, chúng thanh toán khúc thịt muối của Tom rồi ngồi thoải mái tán gẫu. Dần dần, câu chuyện hóa ra uể oải và nỗi nhớ nhà bắt đầu xâm chiếm tâm trí ba đứa bé nhưng không đứa nào dám thú nhận.

Bỗng một tiếng nổ vang lên ở đằng xa khuấy động cảnh im lặng. Tiếp theo là tiếng nổ thứ hai.

- Cái gì vậy? - Joe hỏi nhỏ.

- Tớ cũng tự hỏi như vậy. - Tom trả lời cùng một giọng.

Ba đứa bé đứng lên, đi về phía bờ sông đối diện với làng. Cách đó khoảng hai cây số, chiếc tàu hơi nước nhỏ đảm nhiệm việc qua lại trên con sông đang thả trôi theo dòng nước. Trên boong đen đặc những người. Nhiều thuyền nhỏ vây quanh con tàu, thuyền chèo có, thuyền buồm có.

Liền sau đó, một chùm khói trắng bốc lên từ chiếc tàu và vang lên một tiếng nổ thứ ba.

- Phải rồi, tớ hiểu ra rồi! - Tom kêu lên. -Họ đang kiếm một kẻ chết đuối...

- Ừ, đúng đó. Năm ngoái họ cũng làm như vậy khi Bill Turner chết đuối: người ta bắn một.phát đại bác trên mặt nước, hình như làm thế thì cái xác sẽ nổi lên...

- Chà, nếu ở được bên kia thì tớ khoái quá!

- Joe nói reo lên.

- Tớ cũng vậy. - Huck nói. - Để thấy được ai là kẻ chết đuối lần này, thì mất gì tớ cũng không tiếc.

Bỗng Tom vỗ lên trán, như được ơn trên soi sáng.

- ‰, Tớ biết rồi các cậu ơi: những kẻ chết đuối là bọn mình đấy!

- Thế thì ghê thật! - Huck bình luận, phát biểu cảm giác chung sau cùng của cả ba đứa.

Dần dần, chúng cảm thấy mình quan trọng:

chúng đã mất tích, người ta đang khóc chúng như khóc những anh hùng tử trận! Chắc chắn người ta đã đổ nước mắt cho số phận bi đát, cho cuộc đời tuổi trẻ ngắn ngủi của chúng; có lẽ thậm chí một vài người còn tự trách mình đã quá nghiêm khắc với chúng... Cả làng nói về chúng, mỗi người có một giai thoại để kể, bạn bè chúng đã ghen tị đến tái mặt trước cảnh mọi người thương mến chúng như thế... Như vậy cũng tuyệt vời lắm! Sự đầy ải của chúng đã không vô ích.

Lúc màn đêm buông xuống, chiếc tàu hơi nước tiếp tục lại làm công việc đều đặn của nó và các thuyền bè giải tán. Các kẻ bị chết đuối bèn trở về trại vẫn còn mang ấn tượng sâu đậm và cảm xúc mạnh về công lao khó nhọc họ đã bỏ ra để lo cho chúng.

Chúng lẳng lặng lấy cần câu để câu cá cho bữa ăn tối: nghĩ đến nỗi đau buồn và tuyệt vọng của bà con và bằng hữu, chúng cảm thấy lòng kiêu hãnh của chúng được mơn trớn vuốt ve. Sau khi ăn xong, chúng không nói gì, nhìn ngọn lửa, mỗi đứa triền miên theo đuổi ý nghĩ riêng.

Nhưng lần này, sự háo hức ban đầu đã qua: sự giày vò, hối hận dấy lên trong lòng Tom và Joe, hai đứa dễ dàng tưởng tượng ra sự không vui của một số người mà chúng yêu mến... Bất giác chúng buông mấy tiếng thở dài. Không kìm lòng được nữa, Joe muốn thăm dò tình thế bèn gợi ra

ý kiến có thể trở về với văn minh, lẽ tất nhiên không phải liền bây giờ, nhưng...

Tom nhất định không nghe và chế nhạo sự hèn nhát của bạn, gọi bạn nó là con gà ướt. Huck cũng theo ý kiến đó..Khi Joe và Huck đã ngủ say, Tom rón rén ngồi dậy. Qua ánh than hồng, nó đưa mắt nhìn quanh và cúi xuống nhặt lên hai mảnh vỏ cây sung. Nó lấy phấn đỏ viết mấy chữ lên mỗi mảnh rồi đút mảnh thứ nhất vào túi áo vét của mình và đặt mảnh kia vào chiếc mũ của Huck. Cùng vài món vặt vãnh quý giá đối với một đứa học trò: một cục phấn, một quả bóng cao su, ba lưỡi câu và một viên bi thủy tinh. Rồi nó bỏ đi về hướng doi cát...

Vài giây lát sau, Tom đi xuống sông, lội qua chỗ cạn qua bờ đối diện. Gặp chỗ dòng sông chảy quá xiết, Tom nhào xuống nước và bắt đầu bơi mạnh. Sau đó nó thả mình trôi đến một chỗ ở đó nó có thể leo lên bờ. Vào khoảng mười giờ nó về đến làng. Theo những lối quanh để yên tâm không gặp ai cả, nó đi đến nhà bà dì nó, vượt qua hàng rào và đứng gần cửa sổ ở tầng trệt còn sáng đèn. Trong căn phòng lớn có dì Polly, Sid, Mary và bà mẹ của Joe đang ngồi nói chuyện. Tom cẩn thận tiến đến gần cửa ra vào, đẩy nhẹ cửa ra rồi bò vào phòng mà không ai thấy. Nó nấp sau một ghế bành lớn.

- Sao nến chập chờn vậy? - Dì Polly hỏi. -Coi kìa, hình như cái cửa tự mở ra đấy! Sid đến đóng lại đi con.

Bấy giờ cuộc trò chuyện lại tiếp tục, nghe thật mủi lòng:

- Thằng bé chẳng phải là đứa trẻ hư hỏng đâu, hoàn toàn ngược lại. Tinh nghịch, khinh suất, ma mãnh, quả là có thực, nhưng không hề độc ác, một tấm lòng vàng... Nó không có ác ý khi chọc ghẹo tôi.

- Giống hệt như thằng Joe tội nghiệp nhà tôi. - Bà Harper ngắt lời. - Luôn luôn sẵn sàng làm những trò rồ dại nhưng độc ác thì chẳng hề có chút mảy may. Vậy mà tôi đã quất nó về tội ăn tô kem mà chính tôi đã đổ bỏ vì nó đã trở mùi chua! Không bao giờ tôi tha thứ mình chuyện đó!

Thế rồi bà òa khóc nức nở.

- Cháu cầu mong anh Tom sung sướng ở chỗ ở hiện nay, - Sid bèn nói với giọng nghiêm trang, - nhưng giá mà anh đã ngoan ngoãn...

- Sid! Không được nói động một tiếng đến thằng Tom thân yêu của ta! Trong hoàn cảnh như vầy, sao cháu nói vậy được? Đừng sợ, Chúa sẽ lo cho nó vì nó xứng đáng được như thế. ôi, bà Harper ơi, mất nó rồi biết bao giờ tôi khuây khỏa được. Quả thật nó đã nhiều lần làm tôi điên tiết

nhưng nó biết hối lỗi rất chân thành....- Chúa nhân từ đã cho rồi lấy lại, xin vinh danh Ngài. Nhưng quả thật thế này thì đau lòng quá. Nói để bà hay, chỉ mới thứ bảy vừa rồi, thằng Joe đã đốt một quả pháo dưới tai tôi. Tôi đã bớp vào đầu nó một cái nên thân. Nếu bây giờ nó làm lại chuyện đó, hẳn tôi sẽ ôm hôn nó bà ạ!

- Còn tôi, khi tôi nghĩ tôi đã đánh thằng Tommie nhà tôi, chỉ vì nó đã cho con mèo uống một muỗng thuốc rượu bé tí tẹo... Như vậy những lời nói cuối cùng nó nghe ở trần gian này lại là những lời trách cứ la rầy, tội nghiệp thằng nhỏ. Nhưng thôi, tại phương trời nó đang ở, nó không còn đau khổ nữa, thật tình phải nói như thế.

Lúc này, Tom khóc cũng không kém gì so với cả ba người, dì Polly, Mary và bà Harper họp lại, cảm tưởng cuộc đời ngắn ngủi của nó và sự thiếu cảm thông nó gánh chịu bấy lâu nay.

Phải nhận rằng nỗi buồn phiền và lòng khoan dung của bà dì tốt bụng cũng làm nó cảm động và nó phải tự kiềm chế để khỏi phóng ra khỏi chỗ nấp, ôm lấy cổ bà mà an ủi...

Tiếp tục lắng nghe, Tom còn biết thêm rằng, nếu đêm thứ bảy, các cuộc tìm kiếm vẫn không kết quả thì sáng chủ nhật người ta sẽ cử hành tang lễ... Tom cảm thấy lạnh xương sống và cổ họng như tắc nghẹn lại.

Đến đây, bà Harper đứng lên từ giã dì Polly ra về. Hai người phụ nữ ôm choàng lấy nhau.

Sid sụt sịt mấy tiếng và Mary thì khóc mùi mẫn, hai đứa lên lầu đi ngủ. Còn lại một mình, dì Polly quỳ gối cầu nguyện cho Tom được cứu rỗi, giọng già nua run run, tràn đầy âu yếm và đau khổ làm Tom cảm thấy lòng bùi ngùi vô hạn.

Thế rồi, bà đi ngủ. Tom nghe bà rên rỉ, thở dài, nằm lăn qua trở lại trên giường cho đến lúc giấc ngủ thương hại bà và ban cho bà ân huệ được lãng quên.

Bấy giờ Tom lẻn bò ra khỏi chỗ nấp và đến gần bên bà dì đang ngủ, ngắm nhìn âu yếm khuôn mặt tiều tụy, tội nghiệp của bà. Nó bèn rút trong túi ra mảnh vỏ cây mang tin tức chắc thể nào cũng làm bà yên lòng. Nhưng bỗng trong đầu óc phong phú của nó lại nảy ra một ý khác, một ý nghĩ rất tuyệt vời, vô cùng kinh ngạc! Nó vội vàng bỏ mảnh vỏ cây vào túi lại, đặt một nụ hôn âu yếm lên gò má nhăn nheo của dì nó, lặng lẽ.bước ra và trở lại đảo như lúc nó bỏ đi. Đêm đã gần tàn.

Khi về lại nơi đóng trại vào lúc rạng sáng, nó nghe Joe nói:

- Không đâu, Huck ạ, Tom là đứa trung nghĩa, nó sẽ trở lại, chứ không phải nó đào ngũ đâu. Vả lại, đối với một hải tặc làm vậy thì nhục nhã quá!

- Dầu sao, những gì nó đã để lại trong mũ của cậu là của chúng ta, phải không?

- Chưa, nó viết là cái đó sẽ thuộc về chúng ta nếu nó không trở lại vào giờ ăn sáng... Hãy kiên nhẫn!

Tom chọn ngay lúc đó để xuất hiện.

- Cúc cu! Tớ trở lại rồi đây. Đố ai đoán được đêm qua tớ ở đâu?

Bị Huck và Joe thúc giục, Tom kể tỉ mỉ chuyến đi của nó. Joe rất cảm động vì được thương tiếc nhiều đến thế.

Buổi chiều, mỗi đứa trang bị một cây gậy đi tìm trứng rùa. Chỗ nào cây gậy cắm xuống đất dễ dàng là chúng quỳ xuống đào bới và thường bắt gặp khoảng năm mươi cái trứng to bằng hạt hồ đào. Khi nóng quá, chúng chạy ào ngã mình xuống nước. Chúng đầm mình khoái trá, ôm nhau cười và thả mình cho dòng nước cuốn đi một đoạn ngắn, pha trò đùa giỡn. Khi đã mệt, chúng ngã mình xuống bãi cát nóng lăn lộn thỏa thích.

Sau đó, chúng chơi bi, kể chuyện bông đùa và say sưa chơi đủ thứ trò giải trí.

Rồi đến lúc sự vui chơi nhường chỗ cho sự mơ mộng và buồn bã lúc nào không hay. Tom không thể không nghĩ đến Becky. Nó vạch tên cô bé lên cát, rồi xóa rất nhanh để viết lại liền, Joe thở dài rưng rưng nước mắt: nó thấy nhớ nhà ghê gớm và không thể có ý nghĩ xa gia đình mãi mãi. Ngay Huck cũng không vui và đâm ra tiếc cái thùng phuy hoặc vựa lúa nó dùng làm nơi trú ẩn.

Để đánh tan cảm giác chán nản và quạnh hiu thình lình tràn ngập trong lòng ba đứa, Tom cất giọng vui tươi:

- Này các cậu, nếu có một kho tàng cất giấu trên đảo, bọn mình đi tìm nó chẳng phải là một ý tuyệt vời ư?

Nhưng lời đề nghị của nó không được hưởng ứng. Cuối cùng Joe nói bằng giọng buồn rầu:.- Tớ đề nghị nên chấm dứt trò này đi. Tớ ngán rồi, tớ muốn về nhà. ở đây bọn mình lẻ loi quá, kéo dài chịu hết nổi.

- Joe à, cậu hãy nghĩ đến những buổi đi câu đang chờ chúng ta trước mắt chẳng thú vị sao?

- Tớ chẳng thiết gì đến chuyện đó nữa. Tớ muốn về nhà.

- Còn vụ đi tắm thì sao? Cậu biết chỗ nào tắm tốt hơn ở đây không hả?

- Bơi, bơi... Suốt ngày bơi lội tớ chán lắm rồi.

- Em bé muốn bám váy mẹ rồi phải không nào?

- Đúng, tớ muốn về cho mẹ tớ yên lòng. Các cậu không biết thế là thế nào đâu. Các cậu đâu còn mẹ!

- Thế thì được, em bé trở về nhà với mẹ.

Thế mà cũng đòi làm hải tặc! Còn chúng ta là đàn ông, chúng ta sẽ ở lại đây, đúng không hở Huck?

Huck ừ ừ trong miệng, xem như đồng ý.

Không một tiếng giã từ, Joe đứng lên, đi về phía doi cát. Tom cảm thấy bị phản bội; lòng nó se lại. Sau vài giây, đến lượt Huck đứng lên.

- Tớ cũng vậy, tớ muốn đi. Cuộc đi trốn của bọn ta kéo dài đã đủ rồi. ở đây vắng vẻ quá.

Nếu gặp tai nạn, ta biết làm sao?

- Hai đứa bây đi đi, đồ lũ gà ướt. Còn tớ, tớ ở lại. Tớ không ngán. - Tom ạ, tớ bảo... thật với cậu, cậu cũng nên về là hay hơn. Cậu chớ cứng đầu! Nào về đi!

- Không bao giờ!

Huck thở dài rồi đi theo Joe.

Tom tin tưởng sự cương quyết của nó sẽ làm hai đứa kia suy nghĩ và đổi ý vì quá xấu hổ.

Nhưng khi thấy không được gì, Tom quyết định đánh đòn quyết liệt và đưa ra con bài tẩy. Vừa chạy theo, nó vừa la ơi ới:

- Khoan đã, các cậu! Tớ nói chưa hết!

Hai đứa kia dừng phắt lại. Tom báo cho chúng một tin làm chúng trở lại vui vẻ và hăng hái:

- Mê ly quá! Tuyệt cú mèo! Vậy sao cậu giấu bọn tớ? Nếu vậy thì bọn tớ đâu có bỏ đi!

Ba đứa trẻ vui vẻ trở lại nơi đóng trại. Ngoài sự kích thích của cái tin bí mật, chúng còn được nhẹ lòng vì có thể chấm dứt sự bất hòa đột xuất và làm lành với nhau. Bữa ăn rất vui, gồm có trứng rùa và cá.

Sau đó, Tom tỏ ý muốn tập hút thuốc lá, dĩ nhiên là Joe cũng hùa theo. Huck khoét hai cái ống vố và nhồi thuốc. Nằm dài ra đất, ba đứa trẻ bắt đầu rít những hơi dài. Hai kẻ mới lần đầu hút thuốc không nén được ho và hơi xanh mặt.

- Gớm, hút thuốc đâu có khó gì lắm. Hít..

Hà! Giá tớ biết, tớ đã hút sớm rồi, hít... hà! -Tom nói.

- Tớ cũng vậy, - Joe tiếp lời. - Từ lúc hít...

Hà... tớ bắt đầu muốn.

- Còn tớ, tớ đã cho cậu biết... bao nhiêu lần về cái ý thích này rồi, phải không nào?

- Tớ thấy tớ có thể hút suốt ngày - hít... hà - Tớ chẳng thấy buồn nôn chút nào cả...

- Này, tớ muốn thấy tụi bạn của mình hút xem thử sao! Tớ đoan chắc - hít... hà - bọn chúng hút một hơi đầu là quay mòng mòng ngay thôi!

- Chắc vậy rồi! Và khi bọn ta nói cho chúng biết - hít... hà - bọn ta đã tập hút thuốc khi làm hải tặc, chúng nó sẽ hối hận không đi theo bọn ta cho mà xem!

Câu chuyện về đề tài này tiếp tục được một lúc sau đó tắt nghỉm. Hai kẻ mới tập tành lúc này đã hơi xanh mặt và không ngăn được nôn ọe... Không chịu nổi được nữa, Joe đứng dậy, hai chân lảo đảo..- Tớ nghĩ... tớ đã đánh mất con dao nhíp của tớ. Tớ đi... tìm nó mới được. - Nó cất tiếng yếu ớt.

- Chờ chút, tớ sẽ... giúp cậu. - Tom thều thào nói. - Cậu chỉ việc đi ngả kia, còn tớ... đi ngả này... Huck đừng bận tâm,... cậu không đi cũng được!

Và hai đứa khốn khổ đi tìm chỗ riêng để giải uế.

Buổi tối, sau khi ăn xong, Huck nhồi tẩu của mình và ngỏ ý chuẩn bị hai tẩu khác. Joe và Tom lịch sự từ chối viện lý do cảm thấy đầy bụng và không được khỏe lắm.

Khoảng nửa đêm, Joe thức giấc: không khí nặng nề khó thở. Nó khẽ đánh thức hai bạn dậy.

Và tiếp theo một ánh sáng chợt lóe làm tàn lá cây hiện rõ trong giây lát; rồi ánh sáng thứ hai, ánh sáng thứ ba lóe mạnh hơn. Gió mát nhẹ nổi lên. Lần này, một ánh chớp chói lọi soi cảnh vật rõ mồn một, trong khi một tiếng sấm làm điếc tai các đứa bé đang hoảng hốt. Bây giờ gió lạnh thổi tới làm lá vàng rụng bay tơi tả và tro bếp tung tóe. Một tia chớp nữa ngoằn ngoèo xẹt qua bầu trời trong khi một tiếng động răng rắc nổi lên phía trên đầu, bọn trẻ lâm nạn chết điếng người vì kinh hoàng. Thiên nhiên nổi cơn cuồng nộ. Khi các giọt nước đầu tiên bắt đầu rơi xuống, Tom bình tĩnh lại và hét lớn:

- Nhanh lên, chạy về lều!

Bây giờ chớp lóe liên hồi, sấm vang không ngớt. Gió thổi từng cơn dữ dội, mưa như thác đổ ập xuống khu rừng đang rung chuyển tận gốc rễ. Chúng chạy vấp lên rễ cây, vướng vào dây leo, lảo đảo va vào đó, cuối cùng chúng đến được tấm vải buồm căng thành lều che đậy lương thực, đứt hết cả hơi, ướt như chuột lột và run cầm cập. Bão thổi mạnh hơn nữa. Những tiếng sấm kinh hồn xé tai nhức óc. Hòn đảo tưởng chừng như rũ ra, sắp bị chìm vào dòng sông. Gió quật tung tấm buồm và bọn trẻ hoảng sợ bám vào nhau rồi cuối cùng tìm được chỗ trú dưới một cây sồi lớn gần bên sông. Đêm ác mộng tưởng chừng như không bao giờ chấm dứt.

Sau đó, dần dần gió giảm nhẹ và chớp thưa bớt: giông bão lắng dịu và thanh bình trở lại với cảnh vật xác xơ, vẫn còn run lẩy bẩy, chân đi loạng choạng chưa kể đến những vết đứt, vết trầy và bầm tím làm chúng đau điếng, bọn trẻ gặp nạn trở về chỗ dựng trại. Cây sung to trước đó chúng ngủ vô tư dưới gốc bây giờ đã bị sét đánh,.nằm sóng soài trên mặt đất... ưu tiên số một là nhóm lại bếp lửa mà nhờ nằm khuất dưới một gốc cây tán lá dày rậm vẫn còn âm ỉ dưới lớp tro. Bọn trẻ lạnh cóng, áo quần nước chảy ròng ròng. Răng đánh cầm cập, bọn chúng đi kiếm những cành nhỏ và vỏ cây ít nhiều khô ráo. Sau một giờ tìm kiếm kiên nhẫn, chúng nhóm lại được bếp lửa, khiến tinh thần sa sút của chúng vững hơn lên rất nhiều. Chúng hong khô và nướng phần thịt muối còn lại, ăn ngon lành và ngồi nói chuyện cho đến sáng, bởi vì mặt đất ướt đẫm không cách gì ngả lưng được.

Cuối cùng, tảng sáng hôm sau, khi những tia nắng đầu tiên vờn trên gò má của chúng, bọn trẻ mệt lả nằm dài trên doi cát đánh vùi một giấc.

Giữa trưa trời nắng nóng, lúc đó chúng mới thức dậy. Tê cóng, ê ẩm cả người và da thịt đau rát, chúng đờ đẫn và rũ rượi. Nỗi nhớ nhà lại bắt đầu chớm dậy. Để làm các bạn khuây khỏa, Tom nhắc chúng hạnh vận đang chờ chúng nếu chúng kiên trì cho đến ngày chủ nhật và đề nghị làm dân da đỏ thay cho hải tặc. Chúng vui vẻ với ý tưởng đó: sau khi cởi quần áo, chúng bôi bùn vằn vện khắp mình rồi đi tấn công ngay trại của người da trắng. Kể đến, đóng vai các bộ tộc thù địch, chúng xông vào nhau, la hét man dại, xẻo da cấu thịt nhau, lột đầu; giết nhau bằng thích.

Buổi chiều tàn sát đó để lại cho chúng một kỷ niệm rất đáng nhớ. Chỉ có tẩu thuốc hút chung giữa hai thủ lãnh để ký kết một nền hòa bình

vững bền là thứ làm hai đứa trong bọn chúng nấn ná thấy ngại. Nhưng rồi, lần này xem ra đã quen, chúng chuyền tẩu cho nhau hút phì phèo, không quên trò chuyện khoác lác. Chúng đã trở thành những kẻ đàn ông, đàn ông thực sự! Ghê gớm thật!.

Chương 7 : Chuyển biến bất ngờ ở nhà thờ

Buổi chiều hôm nay, không khí buồn bã nặng nề bao trùm ngôi làng. Gia đình Harper, dì Polly và Mary chuẩn bị tang phục, thẫn thờ đau đớn. Những cuộc tìm kiếm chẳng đi đến đâu, mọi hy vọng đành phải bỏ.

Trong sân trường vắng lặng, Becky Thatcher đi lang thang, lòng tràn ngập một nỗi buồn sầu thảm.

- Ôi! Phải chi mình giữ chiếc vòng của anh ấy! - Cô bé than thở. - Một kỷ niệm của anh ấy mình cũng chẳng có... Thế là hết, mình sẽ không bao giờ gặp lại anh ấy nữa, sau những lời kinh tởm mình đã nói ra với anh! Chắc anh ấy đã chết vì tuyệt vọng!

Và những giọt nước mắt to chảy dài trên má cô bé. Lúc đó, một đám trẻ, bạn của Tom và Joe, trai có gái có, đi qua. Chúng tìm đủ mọi cơ hội để gợi lại một cử chỉ, nhớ lại một lời nói nào đó của mỗi một trong hai đứa bé mất tích.

Chúng cãi nhau để biết ai là kẻ nói chuyện với Tom và Joe lần sau cùng. Tất cả đều cho rằng chúng đã linh cảm về tai họa. Đứa nào cũng ca tụng những việc làm lừng lẫy của các vị anh hùng quá cố.

Hôm sau, sau buổi học ngày chủ nhật, tiếng chuông cầu hồn thảm đạm kêu gọi tín đồ đến dự thánh lễ thay cho hồi chuông vui vẻ ngày chủ nhật. Dân làng lần lượt kéo nhau tới, đi thành từng nhóm lặng lẽ. Khi đến cổng nhà thờ, họ trao đổi cảm tưởng về biến cố buồn thảm trong giây lát rồi thủng thỉnh bước vào nhà thờ.

Khi dì Polly, Sid, Mary và gia đình Harper đi vào, mọi người đứng dậy tỏ ý kính trọng, chờ họ vào ngồi ở hàng ghế đầu rồi mới ngồi xuống.

Những chiếc khăn tay bắt đầu được lia lịa móc ra để lau nước mắt. Vị mục sư bèn lên tiếng thuyết giảng hăng say về đề tài sự phục sinh và cuộc sống đời đời đang chờ các đứa bé thân yêu ra đi quá sớm. ông ta dùng những lời rất cảm động nói đến nhiều đức tính tốt đẹp của các nạn nhân bé nhỏ, gợi lại tính vui tươi hồn nhiên, tính.tinh nghịch nhưng không hề ác ý, tính tự nhiên hào hiệp, bản chất trìu mến và trung nghĩa, tính tình dũng cảm - thậm chí táo bạo và than ôi!

Đây có lẽ là nguyên nhân khiến chúng phải gánh chịu cuộc đời ngắn ngủi - ông ta nói say sưa đến nỗi những người ngồi nghe, ai cũng tự hỏi làm sao mà các chú bé hoàn thiện đến như vậy lại có lúc đối với họ lại giống như những tên vô lại cần phải sửa trị thẳng tay... để chúng nên người...

Tín đồ càng lúc càng cảm động, vị mục sư càng lúc càng lâm li, văn chương bay bổng chẳng khác gì thánh Jean Chrytostone, diễn giả "lời lời châu ngọc", đến nỗi chẳng mấy chốc toàn thể cử tọa đều rơi nước mắt và sau đó chỉ còn nghe những tiếng nức nở, tiếng thút thít và những biểu hiện khác của nỗi đau chung.

Thình lình cánh cửa nhà thờ rít kêu khe khẽ, tiếng động hoàn toàn mất hút trong bản đồng ca đang than vãn. Mục sư mắt đẫm lệ, tiếp tục chủ đề đó trong suốt cả mười phút thì ông bỗng ngưng bặt như biến thành tượng đá. ông trợn mắt nhìn về phía cuối chính điện như thế nhìn thấy ma hiện. Các tín đồ, từng người một quay lui từ từ để nhìn xem cái gì đã chận ngang sự hùng biện và lôi cuốn sự chú ý của mục sư như vậy. Lúc đó mọi người thấy ba kẻ được xem như đã chết từ từ đi lên phía chính điện, quần áo rách rưới tả tơi, tóc tai bù xù nhưng mới nhìn qua cũng thấy rõ là còn sống nhăn...

Dì Polly, Mary và gia đình Harper nhào tới ôm chầm Tom và Joe, hôn như mưa và siết lấy siết để làm chúng đến ngạt thở. Những tiếng la sửng sốt xen lẫn tiếng kinh cầu tạ ơn Chúa vang lên không ngớt. Chỉ tội nghiệp một mình Huck không được quyền hưởng sự đón tiếp cuồng nhiệt đó.

- Dì Polly, - Tom nói, - vậy là không công bằng. Huck cũng phải có người nào đó hài lòng khi gặp lại cậu ta chứ!

- Kìa, dì cũng hài lòng, sung sướng mừng như điên được gặp lại nó đấy chứ! Gặp lại nó ai cũng mừng cả! Còn sống, chúng còn sống đây, ôi cảm ơn Chúa!

Và lần này, bà cũng biểu lộ những tình cảm thân thương sướt mướt, nồng nàn luôn cả với Huck làm nó ngượng đến chết.

Bỗng một bài thánh ca tạ ơn Chúa vang rền làm rung cả cửa kính nhà thờ: ai nấy đều ráng hết sức để hát thật to, như vậy là giải tỏa được.những cảm xúc mà suốt cả tuần qua họ chất chứa trong lòng. Tom vẫn bị siết đến nghẹt thở trong vòng tay bà dì, nó vui mừng rạng rỡ và tự cho đó là ngày đẹp nhất trong đời mình. Bọn trẻ đứa nào cũng nhìn nó,

lác mắt thèm thuồng. Sống lại, đó là một kỳ công dễ dàng làm người ta nổi bật trong cõi người trần!

Ngày hôm đó, tùy theo tâm trạng của dì Polly tội nghiệp, Tom từng lúc được ôm hôn hoặc bị những cái tát tới tấp nhiều lần hơn suốt cả một năm, ấy cũng do nó đã làm bà lo lắng đến điên cuồng. Và nó bối rối không biết giữa những cú tát và những cái vuốt ve, cái nào trong hai thứ đó biểu lộ đúng nhất tình thương của bà dì dành cho nó và lòng biết ơn của bà đối với Chúa nhân từ.

Vậy ra đó là kế hoạch phi phàm của Tom để giữ lại trên đảo hai đứa bạn đang lúc chao đảo tinh thần; cho chúng dự tang lễ của chính bản thân chúng! Vì vậy, tối thứ bảy, sau khi vượt qua sông trên một thân cây trôi giạt, chúng đã ngủ trong khu rừng, cách làng vài cây số, rồi lựa ngày giờ thích hợp len lỏi trong những hẻm phố vắng vẻ và đã lẻn vào nhà thờ để dự tang lễ một cách khoái trá.

Tuy nhiên, vào sáng thứ hai, giờ tính sổ đã đến. Dì Polly nửa vui nửa buồn cất lời hạch hỏi Tom:

- Tom này, dì không nói rằng phỉnh gạt được cả làng như vậy trong gần một tuần lễ chẳng phải là một vụ đùa nghịch hết sức thú vị. Dì nghĩ bất cứ đứa nhóc nào cũng bị quyến rũ làm chuyện đó. Cái mà dì trách cháu, đó là đã để dì trong tình trạng phập phồng kinh khủng, dì đây yêu thương trìu mến cháu thay thế bà mẹ tội nghiệp của cháu - cầu Chúa cứu vớt linh hồn mẹ cháu!

Cháu làm vậy là chẳng dễ thương chút nào. Vì cháu có thể vượt sông về tham dự tang lễ, thì cháu cũng có thể bằng cách nào đó về cho dì hay để dì yên lòng về số phận của cháu chứ!

Cháu biết rõ là dì lúc đó sẽ tha thứ việc làm liều lĩnh của cháu kia mà!

- Thưa dì - Mary xen vào - cháu chắc rằng nếu nó có nghĩ tới, hẳn nó đã làm chuyện đó. Tom yêu dì lắm, đâu đến nỗi cố ý làm dì đau khổ!

- Có thật cháu sẽ làm thế không, Tom? - Dì Polly hỏi ra vẻ không yên tâm. - Cháu đã không cố ý muốn làm dì phập phồng lo lắng chứ?.- Nhưng cho dì biết thì sẽ hỏng bét hết rồi còn gì?

- Vậy ra cháu yêu dì ít quá... - Bà cụ nói giọng đau đớn làm Tom áy náy.

Mary lên tiếng biện hộ:

- Dì ơi, hãy tha lỗi cho nó, tính nó như vậy, có bao giờ nó nghĩ tới cái gì đâu.

- Dì ạ, dì biết cháu thương dì lắm. Bây giờ cháu tiếc là đã không báo trước cho dì biết. Dầu sao, cháu đã nằm mơ thấy dì, đó không phải là một bằng chứng sao?

- Thế cháu đã mơ thấy gì nào hở cháu? Dì tò mò muốn biết đấy...

- Thế này nhá... Đêm thứ tư rạng ngày thứ năm, cháu mơ thấy dì ngồi ở phòng khách, chỗ kia kìa, còn Sid ngồi trên cái rương gỗ và Mary ở bên cạnh, và mơ thấy bà Harper đến thăm dì...

- Đúng rồi, tối đó bà ta đã tới!

- Trong giấc mơ, cháu thấy có gió và có lúc gió đã làm ngọn nến phập phồng...

- Chúa ôi! Lạ thật: đúng như đã xảy ra... nói tiếp đi, Tom!

- Lúc đó, hình như dì bảo Sid lại đóng cửa vì cửa hơi hé mở. Rồi sau đó dì bảo cháu không phải là một đứa độc ác, mà chỉ hơi... dại dột.

- Chúa ôi! Hoàn toàn đúng như vậy. Dì sẽ kể lại chuyện này cho Sereny Harper nghe rồi mới biết. Để xem bà còn bảo dì giấc mơ chẳng có gì thật và toàn là chuyện mê tín nữa hay không! Nói tiếp đi Tommie!

- Lúc ấy bà Harper đã khóc lóc, nhớ lại bà đã phạt Joe vì tội ăn bát kem mà chính bà đã đổ bỏ... Rồi Sid nói...

- Em có nói gì đâu. - Sid nói để chống chế.

- Có mà, em có nói. - Mary nói.

Và cứ thế Tom dần dà tái tạo lại toàn bộ cảnh tượng đã diễn ra dưới mắt nó trong cái đêm li kỳ đó, bị gián đoạn đều đặn bởi những câu xuýt xoa của dì Polly.

- Đúng là một phép lạ, phép lạ thật sự! - Dì nói. - Tom à, có lẽ cháu đã thấy hết cả nên nói không khác một điều gì! Hẳn phải có mặt một thiên thần! Rồi sao nữa?

- Rồi dì đi nằm; cháu xúc động quá chừng khi thấy nước mắt và lời cầu Kinh của dì nên cháu đã lấy một mảnh vỏ cây sung và viết lên đó một câu nhắn gởi để dì yên lòng. Cháu đã.để nó trên bàn, gần bên cây đèn cầy. Rồi cháu cúi hôn dì.

- Thật vậy không? Nếu cháu đã làm như vậy, dì sẵn sàng tha thứ cho cháu ngay! - Rồi bà ôm hôn Tom âu yếm đến nỗi nó cảm thấy đôi chút hối hận.

- Phải, anh ấy thật tử tế, dù đó chỉ là trong mơ. - Sid nói phớt nhẹ ra vẻ không tin, như chỉ để mình nghe.

- Im đi, Sid. Khi thức làm sao thì người ta chiêm bao làm vậy: tâm tính chân thật lộ ra, cái đó không đánh lừa được! Này Tom, cháu cầm quả táo này đi, quả lớn nhất đấy! Dì đã để dành nó cho cháu khi người ta đã tìm ra cháu. Thôi bây giờ tất cả đi đến trường hết đi, các cháu ạ!

Và bà đuổi chúng đi một cách nhã nhặn, miệng vẫn lẩm bẩm những lời tạ ơn Chúa về lòng quảng đại của Ngài đã cho bà tìm lại được đứa cháu thân yêu, đứa con của người em gái quá cố, dẫu bà không chút xứng đáng với lòng nhân từ của Chúa, và lời lẽ theo giọng điệu ấy cứ tiếp tục tuôn ra...

Sau đó, bà đích thân lên đường đến kể cho bà Harper nghe phép lạ đã hiện ra dưới mái nhà của bà.

ở trường, dĩ nhiên Tom và Joe đã trở thành những anh hùng, nhân vật danh tiếng. Cả hai nghênh ngang nhìn, đáp trả mọi người, có thế mới đáng mặt là những tay hải tặc ghê gớm đã từng trải bao nỗi hiểm nguy của cuộc đời hoang dã, những kẻ thoát hiểm từng đối diện với cái chết... Cả hai làm ra vẻ như không nghe thấy những câu chuyện đầy vẻ tán tụng của các người thành kính theo sau lưng chúng, nhưng trong thâm tâm, chúng khoái chí lên tận chín tầng mây và ngây ngất trước những lời ca ngợi ngọt ngào như sữa mẹ...

Các đứa nhỏ hơn xúm xít theo sau gót, hãnh diện được người ta thấy mình đi bên chúng. Những đứa lớn hơn trong lúc làm bộ dửng dưng thờ ơ, vẫn tái mặt vì thèm muốn có được nước da rám nắng và bắp chân trầy trụa của chúng, bằng cớ hiển nhiên của trò liều mạng vinh quang. Chẳng cần phải nói vì thế mà cả hai đứa trở thành kiêu ngạo không chịu nổi: chúng không ngớt thuật lại các cuộc phiêu lưu của mình, luôn luôn thêm vẻ li kỳ trước một cử tọa háu chuyện và thường như thế chúng không quên kết thúc bài ca bằng cách lơ đãng rút trong túi.ra chiếc ống vố, phì phèo như những thủy thủ lão luyện.

Giờ đây Tom đang ở cực điểm vinh quang, được mọi người săn đón và xu nịnh, một bất hòa của nó với Becky chỉ còn xem như là một giai đoạn vui vui thời quá khứ. Bây giờ, cô ta cứ thử đưa ra tín hiệu ngỏ ý làm lành với nó xem, cô sẽ thấy mình chuốc lấy sự đối xử thờ ơ đến mức nào! A, tiểu thư đã khinh rẻ chiếc vòng của nó, những lời thề nguyền chung thủy thật lòng của nó... Được rồi, cô nàng đã làm bộ bị xúc phạm...

Bây giờ sẽ đến lượt nó cho mà xem! Vậy là, khi cô bé đi đến, Tom giả tảng không trông thấy.

Để trả thù nó, Becky làm bộ lăng xăng hớn hở, vui vẻ rượt đuổi các bạn gái và rú lên cười khanh khách khi chụp được một đứa. Nhưng Tom nhận thấy ngay là con bé vẫn không quên liếc nhanh nhiều lần về phía nó để xem nó có chú ý không. Cái trò này thay vì làm nó mềm lòng lại càng khiến nó quyết tâm làm lơ hơn nữa. Được một lát, cô bé ngừng trò chơi và cất bước vừa đi lang thang vừa thở dài, nhất là khi trông thấy nó nói chuyện sôi nổi với Amy Laurence. Amy mỉm cười, uốn éo, thỉnh thoảng đụng vào người Tom...

Như bị thỏi nam châm hút, con bé tiến lại gần nhóm có Tom đang đứng và giữ ý không nhìn thấy nó, cô ta nóng nảy nói với cô bạn gái Mary Austin:

- Này Mary, cậu có thích dự một buổi đi píc-níc không?

- Píc-níc hả? Thích chứ, mà tại nhà ai thế?

- Tại nhà bọn này đó. Mẹ mình cho phép mình tổ chức. Mình muốn mời ai cũng được.

- Tuyệt vời! Nghe nói mình thèm chết đi được. Định bao giờ tổ chức đấy?

- Ngay khi vừa nghỉ hè.

- Thế thì bọn mình sẽ vui biết mấy! Cậu mời tất cả bọn tớ chứ?

- Tất cả những bạn nào muốn dự đều có thể mời hết. - Vừa nói nó vừa liếc trộm về phía Tom. Nhưng thằng bé này vẫn mải say sưa nói chuyện: với những chi tiết rành mạch, nó kể cho Amy nghe chuyện sét đã đánh rụi cây sung đại thụ và vài ba cây khác, chỉ cách nó mấy bước như thế nào. Amy lắng nghe nó như uống lấy từng lời..- Tớ có thể đến được không? - Một cô bé hỏi.

- Được. - Becky đáp.

- Còn tớ? Còn tớ thì sao?

Đứa bé nào cũng muốn được mời. Riêng Tom và Amy vẫn mải mê trò chuyện không đòi được ân huệ đó. Chuông reo, bọn trẻ phải vào lớp. Cô bé Becky đáng thương đã khóc! Buổi píc-níc mà không có Tom chẳng làm cô ta thích thú chút nào!

Giờ ra chơi, Tom muốn kéo dài cái trò độc ác của nó. Nhưng nó phí công vô ích. Tự ái bị tổn thương, nhưng Becky rõ ràng đã trấn tĩnh, cô ta đến ngồi bên cạnh Alfred Temple. Chụm đầu vào nhau, hai đứa say mê ngắm nhìn các hình ảnh một cách ngoan ngoãn. Máu ghen của Tom sôi lên sùng sục. Uất ức trong lòng, nó cảm thấy hai má đỏ bừng và tim đập như

muốn vỡ ra. Nó tự xỉ vả mình bằng đủ các thứ tên gọi vì đã bỏ lỡ mất lời cầu hòa mà Becky đã đề nghị.

Nó tức tối như điên khi nhìn thấy sự đồng lõa rõ rệt, sự ăn ý hoàn toàn giữa Becky và Alfred.

Hẳn cô bé đã chọn hắn trong bao đứa khác rõ ràng vì nó có bộ tịch kiêu kỳ, làm bộ cao sang và áo quần đẹp đẽ. Nó thấy hài lòng khi nhớ lại trận đòn nó đã nện cho thằng kia khi hắn mới tới làng và muốn làm lại một lần nữa mới cam.

Nó đâu có ngờ là Becky dù cho ra vẻ chăm chú như vậy, đã không bỏ qua một thoáng cảm xúc nào lần lượt hiện lên mặt Tom và con bé mừng thầm cho sự thành công của mưu kế nó bày ra.

Nhưng Tom bỏ đi làm cô ta cụt hứng: cô bé không còn vui vẻ, nó đâm ra thẫn thờ, buồn bã.

Tội nghiệp thằng bé Alfred nhận ra nó đã thất thế nhưng không biết tại sao và vẫn kiên trì lôi kéo sự chú ý của nó:

- Ồ, hình này này! Nhìn xem nó đẹp biết bao!

Becky hết chịu nổi, đuổi nó không một chút nể nang:

- Bực mình lắm rồi, tranh với ảnh! Sao mà ngốc đến dữ vậy!

Nói xong, con bé òa khóc, đứng dậy, quay phắt người và bỏ chạy.

Alfred muốn an ủi, bèn lẽo đẽo đi theo.

Nhưng làm thế, hắn cũng không được Becky tỏ ra ưu ái, mà trái lại....- Đừng đeo theo tôi như con chó con nữa!

Rõ ghét cái mặt! - Con bé nói thẳng, mặt mày sừng sộ.

Bối rối, tức giận, Alfred trở vào lớp. Chỉ cần một lúc nó hiểu ra ngay: rõ ràng là Becky đã dùng nó để chọc Tom ghen tức. Vậy ra chính vì Tom, vì thằng khoác lác, thằng trời đánh thánh vật ấy mà nó phải chịu sự thất vọng cay đắng này. Thằng này không để yên đâu! Alfred rút một cuốn sách học của Tom lòi ra khỏi bàn viết.

Nó lật ra đúng trang phải học trong ngày rồi đổ bình mực lên đó.

Ngay lúc ấy, Becky nhìn qua cửa sổ lớp học và bắt quả tang Alfred đang làm chuyện đó. Mới đầu con bé định tìm gặp Tom tại nhà để kể hết cho thằng bé biết. Nó có cớ rất chính đáng để bắt chuyện với Tom và sự bất hòa giữa chúng chắc chắn sẽ chấm dứt. Tom biết ơn, ắt sẽ cám ơn cô ta. Nhưng trên đường đi con bé đổi ý.

Tom đã coi rẻ vụ píc-níc, đã nối lại quan hệ với vị hôn thê cũ. Nếu nó bị đòn vì làm hư sách thì đó cũng là một bài học cho nó. Nó không xứng

đáng với tình yêu của cô ta và hơn nữa, cô ta căm ghét nó.

Tom về nhà với tâm trạng rất buồn bực. Hỡi ơi, khổ như thế chưa thấm vào đâu. Khi thấy nó, dì nó gọi nó lại với giọng cay cú khác thường:

- À, thằng này đã về đó hả? Đáng tội như mày mà không biết cái gì đã ngăn tao không bóp cổ mày chết quách cho xong!

- Dì ơi, cháu làm gì mà dì giận vậy?

- Thế mà mày còn dám hỏi à, đồ nhãi ranh vô liêm sỉ! Mày làm gì, để tao nói cho mày nghe.

Mày đã dối tao, mày đã đem tao làm trò cười cho thiên hạ. Tao đến nhà bà Harper, làm duyên làm dáng, hí hửng xúc động, và vội kể cho bà ta nghe giấc mơ của mày, thật ra là giấc mơ bịa đặt của mày... Bởi vì, té ra tao đâu có biết. Mày đã về đây tối thứ tư, mày đã nghe những gì bọn tao nói. Chính thằng Joe đã cho mẹ nó biết như vậy.

Làm gì có sự sáng suốt siêu phàm mà tao thán phục! A, tao phải làm gì mày đây hả Tom? Sao mày có thể để tao đi đến nhà bà Harper trong khi mày biết tao sẽ chuốc lấy sự lố bịch với câu chuyện hoang đường thô thiển ấy... Rồi đây cả làng sẽ cười tao còn gì!

Xúc động vì sự khốn khổ của bà dì tốt bụng, Tom thấy trò đùa của nó mang một vẻ hoàn.toàn khác hẳn, không phải vô hại như nó đã tưởng trước kia.

- Dì ơi, cháu rất tiếc đã gây ra nỗi buồn phiền này; cháu đã không suy nghĩ.

- Chính cái đó là điều ta trách cháu đấy, cháu không bao giờ chịu suy nghĩ trước khi hành động cả, cháu chẳng nghĩ tới gì hết, chẳng nghĩ tới ai ngoài bản thân của cháu. Cháu chỉ nghĩ đến việc về đây lúc nửa đêm để đánh lừa bọn dì, cháu chỉ nghĩ đến chuyện phỉnh gạt dì với cái tài thấu thị vô cùng sáng suốt của cháu, những cái đó thì có, nhưng cháu chẳng mảy may nghĩ đến nỗi buồn mà bọn dì có thể cảm thấy, cũng không nghĩ đến cách nào để tránh cho bọn dì khỏi một chút buồn phiền đó.

- Thưa dì, cháu rất lấy làm xấu hổ, bây giờ cháu biết rằng cháu đã có lỗi với dì, nhưng quả thật không phải cháu có ác ý. Hơn nữa, sở dĩ cháu về đây đêm thứ tư là vì cháu có ý định nói để dì khỏi lo, rằng bọn cháu không bị chết đuối.

- Tom ạ, nếu ta tin được lời mày thì mất gì ta cũng chẳng tiếc. Nhưng giải thích thế nào đây khi cháu lại bỏ đi mà chẳng nói gì với ta cả?

- Thưa dì, ấy là vì khi nghe dì nói đến buổi tang lễ: liền lúc ấy, cháu chỉ mang một ý duy nhất trong đầu, đó là chứng kiến tang lễ. Cháu không thể từ bỏ ý nghĩ ấy được. Thế là cháu để lại mảnh vỏ cây vào trong túi áo cháu rồi bỏ đi mà không nói gì cả.

- Mảnh vỏ cây nào?

- Dạ miếng vỏ cây trên đó cháu giải thích cho dì biết là chúng cháu đang ở trên đảo chơi trò hải tặc. Lúc cháu hôn dì, cháu muốn dì thức dậy biết mấy; nếu vậy thì đã hay hơn cho mọi người cả rồi!

- Thế có thật cháu đã hôn dì không hở Tom?

- Dì Polly hỏi, lòng đã dịu lại.

- Trong giấc ngủ, dì lộ vẻ khổ sở đến nỗi cháu thấy tim cháu se lại và cháu muốn an ủi dì theo cách riêng của cháu. Cháu thương dì lắm dầu cho không phải lúc nào cháu cũng biểu lộ rất đúng cách.

Bà cụ cảm động vì lời thú tội ngây thơ đó, đành phải xiêu lòng. Bà kéo thằng cháu lại với mình:.- Nào, lại hôn dì một lần nữa đi, thằng mất nết. Thôi bây giờ, hãy đi học nhanh lên, đừng có đi phiêu lưu mà không báo trước nữa đó!

Tom vừa quay gót thì dì Polly chạy đến tủ treo quần áo nơi Tom đã móc cái áo vét rách tả tơi nó mặc ở trên đảo.

- Chúa ôi, ta có dám nhìn không? Liệu có gặp thêm một lần thất vọng nữa chăng? Thằng nhỏ thân yêu đó sẽ nói dối ta vì lòng tử tế để ta khỏi buồn. Ta nhìn vào không hay thôi đi?

Thôi, ta chỉ còn đành biết trách mình nếu phải khóc cả buổi chiều nay vì ta là một mụ già ngu ngốc...

Hai lần bà đưa tay ra, hai lần bà dừng tay lại. Lần thứ ba, bà không chịu nổi nữa, bèn lục lọi cái áo và thấy mảnh vỏ cây! Nước mắt ròng ròng, bà vừa khóc vừa đọc lời nhắn gửi đã phai nhòe hết một nửa rồi giọng bà run run vì xúc động kêu lên:

- Từ giờ trở đi mình sẽ tha thứ cho nó dù nó phạm đến trăm ngàn tội lỗi!

Chương 8 : Hòa giải

Trưa hôm đó, khi Tom ở trường về, dì nó đã ôm hôn nó với lòng biết ơn trìu mến, khiến nó hoàn toàn trở lại vui tươi hớn hở. Do đó, sau bữa ăn, khi lại đi học, nó cảm thấy lòng thanh thản và yêu đời. Trên đường đi

nó gặp Becky. Chẳng chút do dự, nó dẹp bỏ tự ái, chạy đến phía cô bé và nói bằng giọng ăn năn hối hận:

- Becky, hôm nay tôi đã tỏ ra tàn nhẫn với bạn, tôi thật lòng hối tiếc. Tôi hứa sẽ không bao giờ làm như vậy nữa. Ta giảng hòa với nhau nhé, bạn có chịu không?

Lập tức, Becky buông ngay câu trả lời khô khan và thù địch:

- Ông Sawyer, ông muốn làm gì cứ làm, tôi xem ông không còn là bạn của tôi nữa..Tom đứng sững cả người. Rồi nó nổi tức điên ruột. › kìa, con bé phách lối này lại cự tuyệt nó trong khi nó đã công khai tạ lỗi, không ngần ngại bóc trần trái tim nó trước mặt cô ta.

Nó tiếc rằng Becky không phải là con trai chứ không thì lần này nó đã nện cho con bé một trận nên thân! Khi gặp lại con bé, nó chẳng tiếc lời quật cho con bé một câu nhận xét cay cú về tính bần tiện nhỏ nhen của bọn con gái. Con bé đốp lại cùng chung giọng điệu và lời qua tiếng lại thêm phần kịch liệt. Sau đó, con bé quay lưng bước vào lớp, giữ thái độ làm nghiêm. Bây giờ nó giận Tom đến nỗi nóng lòng muốn thấy Tom bị ăn đòn về tội làm hư sách. Con bé đáng thương đâu có ngờ rằng chính nó cũng sắp sửa bị tai nạn giống như vậy và chỉ có cách cư xử hào hiệp của Tom mới cứu nó thoát...

Số là Becky đã đi vào lớp và lúc ngang qua trước bàn thầy giáo Dobbins, nó thấy ngăn kéo thường được khóa lúc ấy đang mở hé. Nên biết rằng ngăn kéo này đặc biệt kích thích tính tò mò của bọn trẻ - nói chính xác hơn đó là thứ bên trong ngăn kéo, một cuốn sách bí mật mà thầy giáo mải mê ngồi đọc mỗi khi có dịp. Bọn trẻ thường đánh đố nhau đó là sách gì. Không cưỡng lại được, Becky chộp lẹ cuốn sách quý và đọc tựa đề một cách thèm thuồng. Đó là một cuốn "Khái luận giải phẫu học của giáo sư Dick-inson".

Vấn đề đó hoàn toàn xa lạ đối với nó, đương nhiên khỏi cần phải nói.

Mà tại sao ông giáo khả kính lại có cuốn khái luận về y học này nhỉ? Bởi vì trước kia ông đã mơ làm bác sĩ - một tham vọng mà ông phải từ bỏ vì thiếu điều kiện học hành nên ông sốt sắng ngấu nghiến bất cứ sách y nào rơi vào tay ông...

Với hy vọng biết rõ thêm về cuốn sách, Becky bèn lật từng trang. Nó bắt gặp một hình vẽ màu trình bày thân thể con người trần truồng lõa lồ.

Đúng lúc đó một cái bóng in hình lên trang sách:

đó là Tom đang đi vào. Becky hốt hoảng, lật đật gấp cuốn sách lại. Bị kéo mạnh tay vội vàng nên trang hình rách toạc một đường từ bên này thấu bên kia! Cô bé vứt cuốn sách vào lại trong ngăn kéo, xoay chìa khóa một vòng rồi đối mặt nhìn Tom.

- Rình mò người ta, xấu xa quá! Đồ không biết xấu hổ! Thế nào anh cũng sẽ tố giác tôi và.tôi sẽ bị phạt là cái chắc! Tôi sẽ bị đòn trước mắt mọi người, mà tôi chưa bao giờ từng bị cả!

Bỗng cô bé òa khóc nức nở, nói thêm:

- Tôi muốn chết cho rồi! ôi tôi ghét anh quá!

Nói xong, nó quay gót đi ra khỏi phòng, đóng sầm cửa lại.

Tom đứng lại quá sức bối rối trước cơn kịch biến đó, đối với nó không cách gì hiểu nổi.

- Bọn con gái sao mà kỳ cục rắc rối đến thế!

- Nó lẩm bẩm. - Bị đòn trước mặt bạn bè, thì đã sao! Chuyện đó nó cho là ghê gớm lắm sao?

Chuyện đó chẳng đã xảy ra với nó nhiều lần hơn ư! Và tại sao con nhỏ muốn nó đi mách với ông cụ Dobbins? Nếu nhất thiết nó phải trả thù, nó biết nhiều cách khác hơn cách đó. Chọc ghẹo thì có thể có nhưng bần tiện nhỏ nhen thì không đời nào! Bây giờ rồi sẽ ra sao đây? Nó phân

tích tình hình và tự hỏi. Dobbins sẽ biết cuốn sách quý của ông bị rách, ông sẽ hỏi ai làm. Vì không ai trả lời, ông sẽ lần lượt hỏi từng đứa và dĩ nhiên Becky sẽ lộ tẩy. Bọn con gái hễ động đến là đỏ mặt. Chà, cứ mặc kệ, chuyện của nó kia mà. Nó đâu tử tế gì với mình.

Thế rồi Tom đi ra nhập bọn với lũ bạn ngoài sân. Một lát sau, thầy giáo đến và chuông reo.

Dầu đã quyết tâm, Tom không thể nào quay mắt tránh nhìn cô bé Becky tội nghiệp đang mang vẻ mặt lo âu làm nó bất giác cảm thấy xúc động.

Trái tim quảng đại của nó se lại vì thương hại con bé khốn khổ.

Mải mê suy nghĩ, Tom mở cuốn sách chính tả ra lúc nào không để ý và đồng thời với thầy giáo, nhận thấy mực đã lem nhiều chỗ. Nó thản nhiên nhận một trận đòn. Đúng là nó đã quen bị ăn đòn. Ngoài ra, Tom quá ngay thẳng nên không nghi ngờ đó là hành động của một đứa bạn bất nghĩa. Nó tự nhủ có lẽ nó đã vô ý làm đổ bình mực trong khi chơi giỡn cùng với chúng bạn lúc nãy.

Một giờ trôi qua. Rồi trong khi học trò lo giải một lô bài tập toán, ông Dobbins lục trong ngăn kéo, rút cuốn Khái luận về giải phẫu học quý giá của ông ra. Becky như ngồi trên đống than hồng, khuôn mặt nó đỏ bừng rồi dần dần xanh mét. án mắt nó là ánh mắt của một con thú bị săn đuổi. Vở kịch sắp gỡ nút... Tom vắt.óc nhưng không nghĩ ra được cách nào để cứu nó thoát được vòng nguy khốn.

Sau khi ngồi xuống thoải mái trên ghế, trước tiên thầy giáo lật sách một cách lơ đãng rồi có vẻ chăm chú đọc. Chính lúc đó ông bắt gặp bức hình bị rách. Đứng bật dậy, ông nhìn lớp học bằng cặp mắt đổ lửa, có vẻ như co rúm người lại.

- Trò nào đã cả gan mó vào cuốn sách này?

- Ông giận dữ hét vang như sấm nổ.

Đáp lại lời ông dĩ nhiên là sự im lặng, một sự im lặng nặng nề lo âu. Thế rồi ông dò xét lần lượt từng gương mặt để phát hiện một dấu hiệu phạm tội trên mặt của một kẻ nào đó. Bọn học trò khiếp vía cụp mắt xuống, kẻ vô tội cũng như thủ phạm.

- Benjamen Rogers, có phải trò đã làm rách cuốn sách này không?

- Thưa thầy, không ạ. - Đứa bé lắp bắp.

- Joe Harper có không?

Lần lượt tên các học trò được thốt ra như những lưỡi dao máy chém. Thầy sắp gọi đến bàn của Becky. Không chịu nổi nữa, Tom đứng bật dậy như lò xo và nói quả quyết:

- Thưa thầy, chính con!

Trước lời thú nhận bắt nó sẽ phải chịu hình phạt, cả lớp há hốc mồm... mà người trước tiên chính là Tom. Rồi sau khi định thần lại, hoàn toàn chấp nhận hy sinh, nó can đảm lãnh trận đòn dữ dội nhất trong cuộc đời nghề nghiệp của ông Dobbins, không một chút than van. Rõ ràng lúc bấy giờ nó đọc thấy trong ánh mắt của Becky sự biết ơn và cảm phục đến mức nó sẵn sàng chịu tội thay cho con bé một trăm lần nữa cũng không ngán. Mông rát bỏng nhưng lòng thanh thản và miệng tươi cười, nó trở về ngồi xuống ghế, được Joe Harper đón tiếp hết sức ân cần.

Nhưng nó chỉ để mắt nhìn Becky.

Lúc tan trường, con bé chạy lại với nó và hổn hển nói:

- Tom... tử tế lắm... anh làm thế thật tử tế quá. Tôi sẽ không bao giờ quên!

Rồi con bé tiết lộ việc làm hèn hạ của Alfred Temple là thủ phạm. Điều này khơi dậy mối hiếm khích của nó đối với đối thủ cũ. Nhưng những lời ca ngợi của Becky mau chóng làm nó quên đi ý muốn trả thù. Thấm thoắt kỳ nghỉ hè đã đến. Nhưng trước khi được hưởng thời kỳ thần tiên này, còn phải qua kỳ thi cử, kết thúc bằng một cuộc tranh tài hùng biện diễn ra trước sự hiện diện của các nhân vật tai mắt trong tỉnh.

Thầy giáo thường ngày vốn đã nghiêm khắc, nay lại nghiêm khắc gấp đôi và cây roi của ông không bao giờ nghỉ hoạt động được lâu. Thực tình ông cố tâm làm bọn học trò mình thi đỗ cao và ông không bỏ qua phương tiện nào để đạt mục đích ấy. Chỉ những cô cậu nào thật bé mới thoát khỏi bị trừng phạt nhục hình. Và ông đánh thật đau, bởi vì mặc dù ông mang cái đầu hói trọc lóc giấu dưới mái tóc giả, thật ra ông vẫn còn trẻ, các cơ bắp còn chắc nịch. Bất cứ lỗi nhỏ nào cũng bị phạt nên những đứa học sinh nhỏ nhất cũng phải suốt ngày run rẩy, vừa vì sợ lẫn vì đau và suốt đêm nghiền ngẫm những dự định báo thù. Cuộc chiến đã tuyên bố!

Thế là bọn con trai họp nhau sắp đặt một âm mưu chắc thế nào cũng sẽ mang lại một chiến thắng vang dội. Chúng lôi kéo con trai của ông họa sĩ vẽ bảng hiệu trong làng tham gia vào vụ này và nó sẵn lòng tiếp tay. Quả thật, thầy giáo hiện đang trọ trong nhà bố mẹ nó và thằng bé có

nhiều lý do để than phiền về chuyện này. Thế là đồng ý, nó sẽ sắp đặt để cho buổi tối diễn ra cuộc thi hùng biện, thầy giáo đạo mạo ăn một bữa nhiều rượu và ông ta sẽ đến dự thính trong trạng thái say sưa quá chén. Ngoài ra nó còn tự hứa sẽ thêm vào đó một trò đùa do nó sáng chế.

Buổi tối tiền định đã đến. Tất cả học trò và gia đình chúng kéo nhau tới ngôi trường đèn đuốc sáng trưng và được trang hoàng bởi những bó hoa và tràng hoa rực rỡ. Thầy giáo trông không còn được tươi tỉnh lắm, đang ngồi chễm chệ trên khán đài, chung quanh là những thân hào nhân sĩ của thành phố. Tại một góc phòng các học trò thí sinh dự thi đang đứng, tắm rửa sạch sẽ, áo quần hồ ủi thẳng thớm, ăn diện đẹp đẽ, trang sức cầu kỳ. Bọn con gái lăng xăng, xúng xính trong những bộ áo quần vải sa, vải phin, băng vải, hoa và những đồ trang sức lặt vặt.

Cuộc thi bắt đầu. Lần lượt từng thí sinh tiến lên bục, đọc thơ hoặc các bài văn của mình trước những ánh mắt thán phục của các phụ huynh há hốc miệng để nhìn và những cái gật đầu hảo ý của các vị tai mắt. Sau phiên các đứa nhỏ nhất đọc túa lua bằng giọng máy móc - một bài thơ đã ngàn lần lặp lại đến lượt các cô gái lớn..Các bài văn của chúng được tô điểm bằng những lời thuyết giảng đạo đức và trang trọng mà mục sư tuôn ra vào mỗi ngày chủ nhật để giáo hóa đám cử tọa trẻ tuổi của ông. Chủ đề của chúng là "Tình bằng hữu chân thực là gì?" "Kỷ niệm thời xa xưa", "Tôn giáo qua các thời đại", "Kẻ vô đạo bị trời đánh", "Những lợi ích của văn hóa", "Hiếu đạo", v.v... Các bài văn này được nhồi nhét những từ ngữ cầu kỳ, bí hiểm, hoa hòe, khoa trương, rỗng tuếch và dĩ nhiên trong đó vấn đề đạo đức, lòng sùng kính, các tình cảm cao thượng chiếm phần lớn.

Mỗi bài tham luận được hoan nghênh bằng những tràng pháo tay rầm rộ. Cuối cùng một đứa con gái lớn có nước da vàng ngà và nét mặt bi thương giật được cành nguyệt quế. Bài văn của cô bé được coi là tác phẩm xuất sắc nhất trong cuộc thi và ông thị trưởng nồng nhiệt khen ngợi tài hùng biện của người đoạt giải. ông thầy giáo cũng không muốn ngồi thừa: ông lảo đảo đứng dậy khỏi ghế để hoan hô cô gái đang đỏ bừng mặt.

Nhưng ô kìa, cái nắp cửa sập ở ngay bên trên bục ngồi lúc ấy mở ra và một con mèo chui xuống, bị quấn quanh mình một sợi dây nịt, đong đưa ở đầu sợi dây. Con vật tội nghiệp đập bốn chân chới với trong khoảng không với hy vọng bám được vào một vật gì đó. Cuối cùng móng

vuốt của nó gặp một vật: Đó là bộ tóc giả của thầy giáo. Con mèo được kéo lên lập tức, quặp theo trong chân chiến lợi phẩm mà nó không chịu buông ra. Cử tọa cười nghiêng ngả và càng cười lăn lóc hơn nữa vì thằng con trai của ông họa sĩ đã nghĩ ra ý bôi kim nhũ lên vầng trán bóng láng của nhà giáo bất hạnh! Sự cố xảy ra chấm dứt buổi dạ hội, bọn học trò trở về nhà với tâm trạng hả hê được trả thù cho những nỗi khổ đã qua. Mùa nghỉ hè có thể bắt đầu!

Than ôi, những ngày hè mới bắt đầu của Tom rất tệ hại. Trước hết, bởi vì Becky đã theo bố mẹ đi Missouri; kế đến, bởi vì cảm giác tội lỗi của Tom đối với Muff Potter đã phát triển tới mức trở thành một cực hình thật sự. Cuối cùng là vì Tom mắc bệnh sởi và không được ra khỏi nhà suốt hai tuần...

Khi ra khỏi phòng, người nó xanh xao, yếu ớt, gầy mòn. Nó thấy dường như tình hình trong làng đã thay đổi bất lợi cho chúng. Rõ ràng đã có một giáo đoàn truyền đạo ngang qua làng và phát động một chiến dịch sùng tín: mọi người.đã trở nên đạo hạnh kinh khủng, không những người lớn mà còn cả trẻ con nữa! Tom lang thang đi tìm kẻ vô tín ngưỡng để nó có thể an tâm cùng với những kẻ giống nó, nhưng chẳng có ai.

Joe Harper - nhìn nó nản quá - đang mải mê đọc Kinh thánh, Ben Rogers đang phân phát sách của giáo đoàn cho người nghèo, Jim Hollis lúc nào cũng nói đến Chúa. Khi Huck, thằng bạn thân thiết của nó vừa tiếp nó vừa trích dẫn những câu Kinh thánh thì cuộc đời xem như chấm dứt:

Tom rơi vào một nỗi tuyệt vọng tận cùng.

Đêm hôm đó trời nổi một cơn giông tố kinh hoàng và tàn phá dữ dội. Tom trùm chăn kín đầu, chờ đợi cái chết sắp tới bởi vì nó chẳng còn gì nghi ngờ nữa: thần thánh đã nổi cơn lôi đình vì thái độ cố chấp không có lòng tin. Nhưng cuối cùng khi cơn bão dịu lại, nó ngạc nhiên sung sướng thấy mình vẫn còn sống. Hình như Chúa đã cho nó được triển hạn... Việc làm đầu tiên của Tom là cảm tạ ơn thánh quan phòng và quyết tâm mạnh mẽ muốn sửa mình; việc thứ hai, nói cho cùng là chờ đợi một lời cảnh báo khác của trời đưa xuống.

Hôm sau, bác sĩ trở lại vì bệnh của Tom tái phát. Nó phải nằm liệt giường thêm ba tuần lễ, ba tuần lễ đối với nó dường như dài vô tận...

Khi đã có thể ra khỏi nhà, nó đi thơ thẩn trên đường làng, hy vọng gặp một thằng bạn nào đó có tâm trạng lạc quan hơn... Quả nhiên, nó bắt gặp Joe và Huck đang chia nhau một quả dưa ăn cắp được. Thì ra bệnh

của chúng cũng tái phát! Ba đứa bạn nhanh chóng tìm lại được mối quan hệ đồng lõa như trước kia.

Chương 9 : Vụ xử án

Khi vụ sát hại bác sĩ Robinson được đưa ra trước tòa, dư luận trong vùng rất xôn xao.

Về phần Tom, nó mất ăn mất ngủ: nó bứt rứt không yên và rùng mình mỗi khi nghe một lời ám chỉ nhỏ nhặt nào tới tội ác đó, tưởng rằng người ta nhìn mặt nó có thể đoán biết tất cả mọi bí mật.

Không còn chịu nổi, nó kéo Huck ra riêng một chỗ vắng.

- Huck, cậu đã không nói gì với ai chứ?

- Về chuyện gì cơ?

- Cậu biết chuyện gì rồi mà!

- Không, tớ không nói gì hết.

- Không nói với ai cả chứ?

- Không mà! Tại sao cậu hỏi vậy?

- Thì hỏi vậy thôi. Tớ sợ.

- Đừng sợ, đừng sợ tớ nói. Tớ cũng biết lo cho cái thân của tớ chứ!

- Này Huck, liệu người ta có thể bắt buộc cậu nói không?

- Bắt tớ phải nói à? Họa chăng chỉ khi nào tớ chịu để cho thằng cha Joe Da đỏ giết chết một cách thảm khốc, còn không thì khỏi đi...

- Chúng ta thề giữ bí mật một lần nữa, cậu thấy sao?

- Nếu cậu muốn.

Hai kẻ đồng mưu bèn long trọng lập lại lời thề, cam chịu những hình phạt ghê gớm nhất nếu không giữ lời.

- Cậu nghĩ Muff Potter sẽ ra sao, Tom?

- Tớ sợ lão ta sẽ nguy... cái gì cũng bất lợi cho lão. Tội nghiệp, lão tiêu đời! Chỉ nghĩ đến là tớ đã rụng rời!

- Tớ cũng vậy, chuyện đó làm tớ khổ tâm.

Có lẽ lão không phải là con người có phẩm hạnh gương mẫu, nhưng thật ra, lão không phải con người xấu. Đồng ý là lão không chịu khó, đồng ý là lão ít khi chừng mực. Nhưng ngoài những điều ấy ra, lão khá trung hậu. Có lần tớ không câu được con cá nào, lão đã chia cá của lão cho.tớ trong khi lão chẳng dư thừa gì. Nhiều lần tớ lâm cảnh túng bấn, lão đã giúp tớ vượt qua.

- Về phần tớ, lão đã thường hay sửa giúp con diều cho tớ và nhiều khi buộc lưỡi câu lại cho nữa. Chà! Phải chi bọn mình làm được điều gì cho lão!

- Ừ, tớ cũng vậy, tớ đau lòng khi nghe người ta kết tội lão trong khi lão có làm gì đâu...

Câu chuyện cứ tiếp tục đưa đẩy theo cùng một giọng điệu như thế mà chẳng thấy đưa ra một kết luận hay một quyết định nào cả. Bây giờ trời bắt đầu tối. Hai thằng bé đã lại gần nhà tù lúc nào không hay, có lẽ với niềm hy vọng mơ hồ sẽ có một phép lạ an bài mọi chuyện. Nhưng chẳng có gì xảy ra cả: các vị phúc thần dường như chẳng quan tâm đến số phận của kẻ vô tội không may.

Chúng chuyền qua cho lão Potter thuốc lá và diêm quẹt, như chúng đã từng làm nhiều lần.

Qua khung cửa sổ song sắt chúng nghe vọng ra giọng nói biết ơn của người tù bất hạnh:

- Này các cháu bé, tôi cám ơn các cháu lắm:

Các cháu tử tế hơn bất cứ ai trong làng. Tôi thường tự nói với chính mình để cảm thấy bớt lẻ loi và tôi nói: có nhiều đứa bé đã được tôi dán lại cho con diều hay chỉ cho một chỗ nhiều cá trong khi tôi có thể giữ riêng cho tôi. ấy thế mà tất cả bọn chúng đã bỏ rơi tôi... Chỉ có Tom và Huck là không quên tôi... Từ đáy lòng tôi chúc phúc cho cháu. ồ, dĩ nhiên tôi chẳng đáng giá là bao. Tôi là một lão già nghiện ngập và tôi đã phạm một tội ác ghê tởm. Bây giờ tôi đền tội như vậy là đúng lẽ công bằng. Nhưng, các cháu ạ, tôi vẫn rất cảm động về những gì các cháu làm cho tôi. Này các cháu hãy xích lại gần một chút để tôi thấy những gương mặt bạn bè trước khi tôi chết. Và nếu các cháu vui lòng, mỗi cháu hãy nắm tay tôi một cái. Những bàn tay nhân hậu nhỏ bé đã giúp đỡ Muff Potter và có lẽ sẽ còn giúp đỡ nhiều hơn nếu có thể làm được. Tôi sẽ không quên các cháu, thôi các cháu về đi!

Các lời khen của lão Potter bất hạnh làm cho hai thằng bé cảm thấy khó chịu hơn. Lương tâm của chúng từ hồi nào đến giờ chỉ khẽ cằn nhằn, bây giờ cao giọng trách cứ thái độ hèn nhát, nhu nhược và đạo đức giả của chúng. Hai đứa chia tay nhau không nói một lời.

Đêm đó, Tom mơ thấy những ác mộng rùng rợn. Hôm sau và ngày kế tiếp, như bị một sức hút vô hình lôi cuốn, nó cứ lảng vảng gần cửa.phòng xử án không dứt ra được. Nó gặp Huck, thằng này có vẻ

không khả quan gì hơn nó. Cả hai đứa háo hức nghe kể lại diễn tiến của phiên tòa. Gọng kềm càng lúc càng siết chặt lão Potter tội nghiệp, lúc này không ai còn nghi ngờ gì về phán quyết của ban hội thẩm.

Đêm trước ngày tuyên án, Tom thấy trong lòng bứt rứt không yên: mặc dù đã đếm hàng ngàn con cừu, Tom cũng không thể nào ngủ được. Lương tâm ray rứt mãi không thôi... Không chịu nổi nữa, nó vùng đứng dậy.

Sáng hôm sau, toàn thể dân làng kéo nhau đến tòa án. Ngày trọng đại đã đến. Kết cục dường như đã định trước. Sau khi chờ đợi một lúc lâu, các hội thẩm đi vào và tiến đến chỗ ngồi. Lát sau, Muff Potter xuất hiện, mặt xanh mét như xác chết: lão bị còng hai tay và trông có vẻ hốt hoảng. Joe Da đỏ vẫn bình thản như bao giờ.

Cuối cùng ông chánh án đi đến và phiên tòa bắt đầu.

Người ta gọi nhân chứng thứ nhất; người này xác nhận đã thấy Potter tắm ở suối rất sớm vào buổi sáng ngày án mạng được phát hiện. Rồi tới người chứng thứ hai, người chứng thứ ba. Mỗi lần như vậy, luật sư có nhiệm vụ bào chữa cho Potter đều cho qua, không hề đặt một câu hỏi nào, rõ ràng không có một cố gắng nhỏ nào để tìm cách cứu mạng cho thân chủ bất hạnh của mình. Tiến trình xét xử thật bất thường khiến công chúng tham sự bắt đầu xì xào phản đối.

Luật sư gì mà coi nhẹ sinh mạng của thân chủ mình đến thế?

Thế là tất cả các nhân chứng đã khai bất lợi cho Potter và mỗi người đều rút lui mà không hề bị một câu chất vấn. Chủ tọa phiên tòa đã phải nhắc nhở công chúng giữ trật tự vì họ biểu lộ sự bất mãn một cách ồn ào. Công tố viên đứng dậy rồi cất tiếng nói:

- Thưa các vị hội thẩm, qua các lời chứng của những công dân đáng tín nhiệm, chúng ta có thể xác quyết không chút nghi ngờ rằng bị cáo là thủ phạm gây ra án mạng kia. Chúng tôi không có gì để nói thêm. Yêu cầu công lý phải được thực thi!

Trong sự im lặng nặng nề bao trùm căn phòng, lúc ấy người ta nghe kẻ bị cáo bất hạnh buông dài một tiếng rên rỉ. Thế là tất cả đàn ông đàn bà biểu lộ xúc động và giận dữ. Dầu con người nghiện ngập này đã phạm điều sai trái,.nhưng diễn tiến bất thường của phiên tòa làm cho họ sửng sốt.

Đến đây, luật sư của Potter bèn quyết định ra tay can thiệp:

- Thưa ông chánh án, thưa các vị hội thẩm, chúng ta đã không chất vấn đủ các nhân chứng.

Tôi còn có thể nói là chúng ta đã quên đòi nhân chứng quan trọng nhất ra tòa, người đã chứng kiến tội ác...

Xin hãy mời Thomas Sawyer vào!

Trong đám cử tọa vang lên một tiếng kêu kinh ngạc.

Tom đến trước vành móng ngựa và tuyên thệ. Mặt mũi nó tái mét.

- Tom Sawyer, em đã ở đâu vào đêm xảy ra án mạng?

Cứng người vì lo lắng, Tom nuốt nước bọt mấy lần trước khi thốt ra một tiếng nhỏ xíu, giọng nghẹn ngào:

- Ở nghĩa địa.

Tom thấy Joe Da đỏ giật mình. Đến phiên nó, nó ớn lạnh từ đầu đến chân.

- Thế em có ở gần chỗ ngôi mộ của Horse Williams không?

- Thưa ông chánh án, có ạ. - Tom lắp bắp - Cháu... nấp sau đám cây du... ở bên cạnh ngôi mộ.

- Em chỉ có một mình à?

- Thưa ông chánh án, không phải ạ?

- Chúng tôi sẽ cho đòi người đi với em lúc nào thấy cần thiết. Còn bây giờ, em hãy thuật lại những gì đã xảy ra trong đêm ấy, không bỏ sót chi tiết nào. Nào nói đi, Tom!

Tom bèn bắt đầu kể câu chuyện rùng rợn bằng giọng ngập ngừng; rồi sau đó rắn rỏi hơn và ai cũng đều có thể thấy sống lại những sự việc như đã xảy ra. Mọi người nghe say sưa, kinh hãi bám từng câu từng lời trên môi nó và người ta không nghe thấy dù một tiếng ruồi bay. Lúc Tom sắp nhắc lại hành động nham hiểm của Joe Da đỏ, tên này gạt phăng những ai đang đứng ngáng đường hắn ta và nhanh như chớp nhảy qua cửa sổ. Tên thủ phạm đích thực đã chạy thoát!

Chỉ trong một ngày, Tom trở thành người anh hùng trong làng. Người lớn khen nó gan dạ, trẻ con thèm muốn sự táo bạo của nó. Tên nó.còn được in chữ lớn trên tờ báo địa phương!

Người ta tiên đoán tương lai của nó sẽ rực rỡ và có kẻ còn tin nó sẽ làm tổng thống Mỹ không chừng... miễn là Joe Da đỏ không làm càn!

Tom sống những ngày vinh quang thật sự, nhưng ban đêm nó chỉ mơ toàn ác mộng! Đêm nào nó cũng mơ thấy Joe Da đỏ, một Joe Da đỏ hầm hầm sừng sộ, chỉ nói toàn chuyện trả thù.

Trời chạng vạng là Tom không dám liều bước ra khỏi nhà. Ban ngày, Tom sung sướng là đã có can đảm phá bỏ lời thề, sự biết ơn của Muff Potter làm nó ấm lòng hả dạ. Ban đêm, nó lại hối thà không làm gì cả.

Thằng Huck tội nghiệp cũng trải qua những dằn vặt tương tự. Vì Tom đã ép nó đi theo đến nhà luật sư và đêm trước ngày xử án, nó cũng đã nói ra và bây giờ lại run sợ là Joe Da đỏ biết sự dính líu của nó trong vụ này. Luật sư đã hứa giữ bí mật nhưng nó có thể tin được ông ta chăng? Vấn đề tất cả ở chỗ đó.

Hai đứa bé có cảm giác là chúng chỉ an tâm bảo đảm và chỉ dám thở ra khoan khoái khi nào chính mắt bọn chúng thấy Joe Da đỏ bị treo cổ.

Than ôi! Người ta vẫn chưa thể tìm ra được mặc dù đã treo giải cho ai bắt được hắn và người ta đã lùng kiếm khắp nơi. Người ta còn mời cả một thám tử từ Saint - Louis tới; ông này cam đoan sẽ tìm ra tên thủ phạm giết người, nhưng, hứa gì thì hứa, ông ta cũng trở về tay không.

Tháng ngày lần lữa trôi qua, tâm trí mọi người lắng dịu, cuộc sống trở lại bình thường.

Chương 10 : Săn tìm khu báu

Với bản chất thiếu niên như bao đứa trẻ bình thường khác, một hôm Tom cảm thấy khát khao ham muốn đi tìm một kho tàng được chôn giấu... Vậy là nó đi tìm gặp Joe Harper nhưng thằng này chẳng thấy bóng dáng đâu cả. Nó bèn đến nhà Ben Roger nhưng Ben đã đi câu. Khi ra khỏi nhà Roger, Tom gặp ngay Huck. Kéo thằng này ra chỗ vắng, sợ có người nghe lỏm, nó hết sức kín đáo cho Huck biết dự tính của nó. Lúc đầu Huck hăng hái nhận lời đi theo nó nhưng sau khi suy nghĩ lại tỏ ra nghi ngại.

- Nhưng, Tom này, thật sự người ta thường thường tìm thấy kho tàng ở đâu nhỉ?

- Kìa, gần như ở đâu cũng có.

- Làm sao tìm ra? Chỉ cần đào là thấy hả?

- Đâu phải vậy, rõ ngốc! Đương nhiên phải chọn địa điểm chứ. Tại một nơi hẻo lánh như một đảo hoang chẳng hạn hoặc dưới một gốc cây, nơi bóng nó rọi xuống, lúc nửa đêm, hoặc nữa, trong một ngôi nhà có ma dưới sàn ván kêu cọt kẹt... Kho tàng được giấu tại những chỗ ấy.

- Và ai đã giấu chúng?

- Dĩ nhiên là bọn trộm cướp chứ ai! Cậu tưởng người lương thiện mà làm chuyện đó sao chứ!

- Tớ làm sao biết được? Nói thật, nếu tớ có một kho tàng, tớ không bao giờ đem chôn giấu, làm vậy là ngốc lắm. Tớ sẽ đem nó ra xài, xài cho đã thôi!

- Đương nhiên tớ cũng vậy nhưng bọn cướp hành động cách khác. Bọn chúng đem chôn kho tàng của chúng và để yên ở đó, chuyện đó ai cũng đều biết.

- Thế chúng không bao giờ đi tìm lại sao?

- Không. Chắc chắn là chúng có ý định nhưng không bao giờ làm được như ý đâu. Lắm khi chúng đánh mất cái sơ đồ có đánh dấu nơi chôn của hoặc chúng chết không kịp đến để kiếm và đủ thứ lý do khác. Lúc nào kho báu cũng nằm lại đó rất lâu. Và một ngày kia, những thằng nhóc như tớ và cậu vớ được một tấm giấy da cũ.úa vàng đầy những ghi chú bí ẩn và nhờ những chỉ dẫn này để tìm ra kho tàng.

- Tuyệt quá! Cậu đã tìm được một tờ giấy như vậy à?

- Không, chưa...

- Nhưng nếu như vậy, chúng ta làm sao có được những chỉ dẫn ấy?

- Cậu đừng lo! Bọn ta sẽ tìm ra. Nghe này, bọn ta đã bắt đầu đào trên đảo Jackson, bọn ta có thể sẽ tiếp tục tìm kiếm. Sau đó, nếu không kết quả, bọn ta sẽ có thể thử ở ngôi nhà cổ có ma dưới chân đồi và kế đó là các cây khô...

- Sao! ở mỗi gốc cây khô đều có một kho báu à?

- Không phải đâu, sao cậu dốt thế!

- Vậy làm sao chúng ta biết gốc cây nào mà đào?

- Thì sẽ đào thử tất.

- Cái điệu đó, có mà đi đào suốt mùa hè này. - Huck bình phẩm, đã khá chán nản.

- Chậc, dầu sao bọn ta không có cách nào làm khác hơn. Cậu cứ tưởng tượng chúng ta tìm được một cái nồi cũ trong đó có một đống đô la, ít ra là một trăm, hoặc một cái tráp đựng đầy đá quý, cậu nghĩ như vậy không đáng công sao?

Nghĩ đến cảnh đó, cặp mắt của Huck long lanh thèm muốn...

- Đương nhiên thế thì tuyệt rồi! Tớ sẽ lấy đô la còn cậu sẽ giữ lấy đá quý.

- Cái đó tớ không từ chối. Vì cậu biết kim cương và bao nhiêu thứ đó đáng giá nhiều đô la lắm chứ!

- Cậu không từ chối, nói thật chứ?

- Chắc rồi. Cậu biết chỉ có vua chúa mới có thể mua nổi đá quý, đắt lắm đó!

- Cậu có biết vua chúa nào không?

- Dĩ nhiên là không, chúng ta ở đây chỉ có tổng thống. Nhưng ở châu Âu, vua chúa có khối, thiếu gì.

- Thôi mặc kệ vua chúa! Này, nói trở lại chuyện đứng đắn, bọn ta sẽ bắt đầu ở đâu?

- Chúng ta sẽ xem xét gốc cây khô trên kia, gần ngã tư Still House, đồng ý không?

- Đồng ý.

Trang bị một cái xẻng và một cây cuốc, bọn chúng lên đường. Vừa đi chúng vừa chuyện gẫu..- Này Dick, tìm được kho báu rồi cậu dùng phần cậu để làm gì nào?

- Ngày nào tớ cũng sẽ mua một khúc thịt và nước chanh. Mỗi lần gánh xiếc đến là tớ sẽ đi xem. Rồi thì...

- Cậu không để dành để cho ngày sau ư. -Tom ngắt lời.

- Mắc gì để dành, để bố tớ vơ hết cả hả?

Còn cậu sẽ mua gì, Tom?

- Một cái trống mới, một thanh gươm thật, một cái cà vạt đỏ và một con chó. Tớ còn lấy vợ nữa.

- › Kìa, cậu trật lất rồi, ông bạn ơi! Cái dại dột nhất của đàn ông là ở chỗ đó. Cậu nhìn bố mẹ tớ mà xem: lúc nào hai ông bà cũng cãi nhau!

Đời đẹp lắm đấy!

- Người mà tớ lấy sẽ không như thế đâu, tớ thề với cậu!...

- Người ta cứ tin vậy, thế nhưng vừa mới đeo nhẫn vào ngón tay, cô nàng õng ẹo sẽ sinh sự với bạn ngay... Hãy nghĩ lại cho kỹ trước khi đâm đầu vào đó, cậu ạ. Chỗ bạn bè tớ khuyên cậu như vậy. Vị hôn thê của cậu tên gì nhỉ? Tớ có biết con nhỏ đó không?

- Trước hết, đó không phải là một con nhỏ tầm thường mà là một cô nương. Và sau nữa, đó là việc riêng của tớ.

- Tùy cậu, tớ đã nói trước cho cậu rồi đấy.

Nhưng có điều nếu cậu lấy vợ, tớ còn một mình sao?

- Đâu có, cậu sẽ đến ở chung với bọn tớ.

Vậy là thân mật. Thôi, bây giờ chúng mình đến nơi rồi. Đừng nói phiếm nữa: nào ta bắt tay làm việc! Chúng hăng hái liên tục đào suốt nửa giờ đầu tiên, rồi sau khi ngừng tay một lát, chúng lại đào tiếp.

- Các kho báu... lúc nào cũng chôn... sâu đến thế này sao? - Huck vừa thở hổn hển vừa hỏi.

- Không phải lúc nào cũng thế. - Tom bảo.

- Thường thường theo tớ nghĩ là không. Thật ra, tớ tự hỏi không biết bọn ta đào có đúng chỗ không đây...

Hai đứa quyết định thử thời vận ở một nơi khác. Sau một lúc khá lâu, Huck dừng tay để lau mồ hôi chảy ròng ròng trên trán.

- Đào xong chỗ này, bọn mình có thể đi đâu?.- Chúng ta có thể thử đào ở cây cổ thụ ở Đồi Cardiff, đằng sau nhà bà góa ấy. - Tom đề nghị.

- › Kìa, cậu tưởng bà góa ấy không giữ lại kho báu sao? Dầu sao nó cũng nằm trong đất của bà.

- Không đâu, kho báu thuộc về người nào tìm ra nó, ai cũng biết điều đó.

- Tớ cũng khoái vậy lắm! Bao nhiêu công lao mà không được gì! Này Tom, tớ có cảm tưởng lần này bọn ta vẫn còn nhầm chỗ đấy...

- Cậu nghĩ thế à? Hay là bị ảnh hưởng của mụ phù thủy không chừng. Đôi khi chúng cản phá và đành phải bó tay.

- Giữa ban ngày làm sao có chuyện đó?

- Quả thật, cậu nói phải đấy. à thôi, tớ biết trục trặc gì rồi: phải đợi đến nửa đêm mới biết chính xác phải đào chỗ nào.

- Rõ khéo, bọn mình làm đến thế mà không được gì cả sao? Lại còn phải gác lại tới nửa đêm!

Đâu có gần gũi gì! Mà cậu có ra khỏi nhà được không chứ?

- Đừng lo! Cậu hãy đến dưới cửa sổ tớ và kêu meo meo như thường lệ.

- Được rồi. Bọn mình hãy giấu dụng cụ trong bụi cây này.

Vào giờ đã định, hai thằng bé trở lại. Cảnh vật vắng vẻ rùng rợn. Xa xa người ta nghe tiếng chó sủa, tiếng cú rúc. Tiếng động ban đêm giống tiếng ma quỷ thì thầm. Hai đứa bé vừa đợi vừa run. Khi chúng cho rằng đã đến nửa đêm, chúng bắt đầu đào ở chỗ bóng cây rọi xuống. Niềm hy vọng thúc đẩy những nhát cuốc bổ xuống không ngừng. Mỗi lần cuốc đụng một vật cản, chúng lại tăng thêm can đảm gấp đôi để rồi lại thất vọng: lúc thì một hòn đá, lúc thì một cái rễ cây...

Cuối cùng Tom nói, giọng yếu xìu:

- Tiếp tục cũng vô ích, Huck ạ. Hoặc không đúng gốc cây hoặc không đúng giờ tốt rồi.

- Đúng đó. Có lẽ chúng ta đến quá sớm hoặc quá trễ, không thể biết chính xác nó ở đâu. Nói thật tình, tớ phải thú nhận với cậu là tớ muốn bỏ đi thôi. ở đây như thế này, giữa các mụ phù thủy và ma quỷ, nãy giờ tớ đã nổi da gà rồi!

- Ấy là chưa kể bọn cướp thường chôn một thây ma bên cạnh kho báu để canh giữ. Cậu biết không, ta mà trêu vào nó, nó không chửi rủa ta sao?.- ôi Tom, đừng nói nữa, tớ van cậu. Cậu biết tớ không phải là đứa chết nhát, nhưng mà ở đây... Ta đi thôi!

- Ừ, như vậy là hơn. Ta tới ngôi nhà có ma đi!

- Đồng ý nhưng để ngày mai đã. Ta thoát khỏi thây ma không phải để rời vào bọn quỷ.

Quỷ còn ngán hơn, chúng nghiến răng và đủ thứ chuyện... ôi dà, thật tình tớ thấy không dễ chịu trong ngôi nhà đó, giữa đêm hôm khuya khoắt như thế này: biết đâu ta lại chẳng gặp hồn ma của người đã bị ám sát ở đó với bạn bè của y!

Bọn họ muốn trả thù thì sao?

- Nói cho cùng, không phải lúc nào chúng cũng hiện ra lúc ban ngày.

- Được, đồng ý sẽ đi đến ngôi nhà có ma.

Còn bây giờ ta hãy về nhà cái đã.

Hôm sau vào lúc giữa trưa, Tom và Huck lên đường tới nơi đã định. Trên đường đi, chúng chuyện trò vui vẻ. Bỗng Huck hỏi:

- Tom này, hôm nay là thứ mấy nhỉ?

- Chết rồi, tớ đâu nghĩ tới. Hôm nay là thứ sáu. Ai cũng biết rằng thứ sáu không phải là ngày may mắn. Huck à, nếu bọn ta dời sang ngày mai thì cậu có phiền lắm không?

Huck vốn không mặn mà với ý nghĩ đi đến ngôi nhà có ma, nói vui vẻ chấp nhận hoãn lại.

- Ừ, tớ nghĩ như vậy phải hơn, nhất là đêm qua tớ nằm mơ: tớ đã mơ thấy chuột cống.

- Ạ là là! Thấy chuột cống là dấu hiệu tương lai gặp rắc rối lắm đó! Chúng có cắn lộn nhau không?

- Không!

- May quá! Vậy là không đến nỗi xấu như tớ đã sợ! Dầu sao, chúng ta phải thận trọng và hãy bỏ qua hôm nay đi. Hay bọn mình chơi trò Robin Hood nhé?

- Là ai vậy?

- Sao, cậu không biết à? Cậu chưa nghe nói về anh ta hả? Đó là người anh hùng vĩ đại trong lịch sử nước Anh: đó là một tay cường đạo.

- Tuyệt quá! Đó là cái nghề tao thích đó!

Mà anh ta cướp cái gì?

- Tiền của bọn giàu để cho người nghèo:

luôn luôn anh ta chia của cướp được cho họ.

- Người đâu mà tốt thế!

- Về mặt ấy đã đành! Ngày nay không còn những người như anh ta nữa, đáng tiếc thật!.Ngoài cái đó ra, anh ta còn có sức mạnh: anh ta có thể dùng một tay hạ bất cứ đối thủ nào!

- Thật không!

- Nhất định là thế! Và anh ta bắn cung tài giỏi phi thường: với cây cung bằng gỗ thủy tùng, anh ta đã bắn xuyên thủng một đồng tiền ở xa hơn hai cây số!

- Phi thường thật! Nhưng gỗ thủy tùng là gì vậy?

- Chẳng biết. Có lẽ là thứ gỗ người ta dùng để làm cung vào thời đó. Cậu biết, hình như anh ta đã khóc nếu mũi tên của anh ta chỉ lướt sát qua đồng tiền đấy!

Huck tặc lưỡi để chứng tỏ nó đánh giá cao đúng mức giai thoại đó.

- Thế thì nhất định bọn ta chơi trò Robin Hood chứ?

- Sao còn hỏi làm gì!

Vậy là hai đứa chơi trò Robin Hood suốt cả buổi chiều, thỉnh thoảng không quên liếc nhìn lo ngại về phía ngôi nhà có ma. Khi mặt trời bắt đầu lặn, chúng trở về nhà và hẹn nhau ngày mai.

Buổi chiều thứ bảy, hai đứa bé trở lại gốc cây khô. Sau khi đào thêm chút nữa để lấy lệ hơn là thật tình tin tưởng, chúng đi về phía ngôi nhà có ma. Hàng rào bao quanh nhà trước kia đã biến mất từ lâu, cỏ dại mọc um tùm; ống khói đã sụp đổ, cửa kính không còn một ô, một góc mái đã sụp. Ngôi nhà toát ra một cảm giác cô tịch và thê lương đến nỗi Tom và Huck phải lùi lại trước khi liều mạng bước vào. Rồi sau khi lấy lại can đảm, chúng rẽ một lối đi giữa đám cây cối rậm rạp tới tận thềm cửa và thận trọng nhìn vào bên trong. Chúng thấy một căn phòng không còn mặt sàn, cũng bị cỏ dại xâm lấn: lò sưởi cũ đã hoang phế và cầu thang lên gác đã hư hỏng. Khắp nơi giăng đầy mạng nhện. Hai kẻ đồng mưu bước vào nhà, tim đập thình thịch, vểnh tai nghe ngóng, lúc nào cũng giữ thế thủ.

Dần dần chúng bớt sợ và bắt đầu xem xét. Sau khi xem kỹ tầng trệt, chúng có ý nghĩ thử leo lên gác. Vì vậy chúng để dụng cụ trong một góc và leo liều lên cầu thang. ở trên đó, chúng gặp một cảnh cũng hoang tàn như dưới nhà. Lúc chúng định trở xuống, Tom nắm cánh tay Huck, ngăn ngay nó lại.

- Khoan đã!

- Gì thế?

- Lắng nghe xem, có người đi tới....Quả đúng, những tiếng người nói đang tiến lại gần. Kinh hồn, hai đứa trẻ nằm sát xuống sàn.

Dán mắt vào một cái lỗ hổng ở sàn, chúng theo dõi những kẻ mới đến. Hai người đàn ông bước vào nhà. Chúng chỉ nhận ra một trong hai kẻ đó là lão Tây Ban Nha câm điếc mới gần đây có đôi lần ra thành phố. Y đội một chiếc mũ to, mái tóc dài thõng xuống, mắt khuất sau cặp kính màu xanh lục. Người kia đang độ tuổi cường tráng ăn mặc rách rưới và gớm ghiếc. Hai tên bắt đầu nói:

- Tao đã nghĩ kỹ. - Tên lạ mặt nói. - Tao không đi đâu. Quá nguy hiểm.

- Nguy hiểm, nguy hiểm! - Tên giả bộ câm điếc la lớn làm bọn trẻ rất đỗi ngạc nhiên. - Mày là con gà ướt thì đúng hơn!

Chúa ôi, giọng nói đó là giọng của Joe Da đỏ! Hai đứa nguy đến nơi rồi. Than ôi, đâm lao thì phải theo lao biết sao bây giờ!

- Ban ngày mà đến chỗ này đã là liều lắm rồi, thấy chúng ta bất cứ ai cũng nghi ngờ được.

- Tao biết lắm chứ nhưng tao muốn rời khỏi cái nhà bẩn thỉu này càng nhanh càng tốt. Lẽ ra phải xong từ hôm qua. Nhưng vì hai thằng quỷ con chơi trên đồi...

Nghe vậy, hai thằng quỷ con được nhắc tới rùng mình nghĩ lại: chúng đã may mắn thoát nạn. Nếu chúng đến đây hôm thứ sáu như đã định lúc đầu, không biết chúng đã ra sao?

Joe Da đỏ nói tiếp:

- Phần mày, mày sẽ đi ngược dòng, song đến chỗ mày đã biết, mày phải đợi đó để chờ tin tao. Phần tao, tao sẽ tạt về làng xem tình hình ra sao.

Nếu êm, bọn ta sẽ tiến hành mau lẹ và sau đó chúng ta sẽ sống cuộc đời đẹp đẽ ở Texas! Trong khi chờ đợi, tao ngủ một chút cho khỏe. Mày canh gác nhé?

Tên Da đỏ nằm dài tênh hênh trên đám cỏ dại mọc dày trên mặt đất và nhắm mắt ngủ ngay.

Không bao lâu, tiếng ngáy của y làm rung cả các bức tường. Và tên kia cũng nhanh chóng bắt chước theo. Hai đứa bé thở phào một tiếng nhẹ nhõm.

- Ta chạy lẹ đi. - Tom nói nhỏ.

- Tớ không thể. - Huck nghẹn ngào nói. -Nếu chúng thức dậy, ta sẽ nguy...

- Mặc kệ, tớ cứ đi.

Nói xong làm ngay, Tom thử nhỏm dậy.

Nhưng vừa toan nhúc nhích một cái, thì sàn gác kêu rắc một tiếng nên nó nằm xuống ngay, sợ.muốn chết. Vậy là phải chờ cho hai tên bất lương thức dậy, bỏ đi.

Cuối cùng sau một thời gian, hai đứa bé tưởng chừng như kéo dài vô tận, Joe Da đỏ ngưng ngáy. Nó nhướng một mí mắt và thấy tên đồng mưu của nó đang ngủ say. Y đưa chân đá cho nó một cú vào sườn, kèm theo những tiếng chửi rủa thậm tệ. Rồi y bảo:

- Mày thức canh như vậy đó hả? Nếu đã không xảy ra chuyện gì, chắc cũng nhờ mày đó hẳn!

- Vậy tôi cũng đã thiếp đi à? - Tên kia hỏi, vẫn còn ngái ngủ.

- Còn gì nữa! Mày ngáy to đến nỗi trong làng cũng nghe thấy. Thôi, đến giờ đi rồi. Cái kho báu này ta phải làm sao đây? Sáu trăm năm mươi đô la bằng bạc, nặng lắm đó!

- Chôn ở đây đi, khi xong mọi việc ta sẽ trở lại tìm.

- Ý kiến hay đó.

Không phải chỉ có hai người đàn ông tán thành ý kiến đó. ở chỗ ẩn nấp trên kia, Tom và Huck quên cả sợ hãi và âm thầm vui sướng về món của trời cho đã dọn sẵn trên mâm! Sáu trăm năm mươi đô la: đầu óc chúng quay cuồng!

Thực tế xa hơn những hy vọng điên rồ nhất của chúng!

Joe tiến lại lò sưởi với một cái túi kêu leng keng thật êm tai rồi lật một tấm đá lót nền lò sưởi. Y lấy dao găm đào xuống chỗ đó. Không lâu sau, cây dao găm bị khựng lại bởi một vật cản.

- Cái gì thế này! Một tấm ván cũ mục nát; ô kìa, không phải, một cái thùng chứa. Được rồi, tao đã xoi được một lỗ. Không biết nó có thể đựng thứ gì trong đó nhỉ?

Nó thọc tay vào thùng.

- Đồng tiền, mày ơi, những đồng tiền vàng!

Chúng ta kéo thùng lên lẹ đi!

Khỏi cần nói Tom và Huck chẳng khác nào nằm trên than đỏ...

Hai tên đàn ông đào cái thùng lên và bật nắp. Chúng sửng sốt cất chân không nổi.

- Một kho báu! Chắc chắn có đến hàng ngàn đô la! - Joe Da đỏ la lên, giọng tin tưởng.

- Từ trước đến giờ nghe người ta nói Murzel và đồng bọn đã lảng vảng ở đây. Chắc cái này là của chúng chăng? Xét ra, bây giờ mày không còn cần làm vụ kia nữa Joe ạ, chúng ta giàu rồi!

- Cái này không liên quan gì cả. Vụ kia không phải là trộm cướp, đó là một cuộc phục thù. Bây giờ mày hãy quay về thăm vợ con mày đi rồi ở đó chờ dấu hiệu của tao.

- Trong khi chờ đợi, cái này ta tính sao? Hay ta cứ chôn nó lại xuống đất, không ai thấy chẳng ai biết?

- Ừ, - Joe Da đỏ đồng ý. - Hay thôi đi thì hơn. Mày có thấy mấy cái dụng cụ trong góc kia không? Chúng mới sử dụng đây thôi, có lẽ chúng sẽ trở lại tìm. Nếu chúng thấy đất mới xới, chắc chúng sẽ có những ý nghĩ không hay! Tốt hơn chúng ta để nó vào chỗ cất giấu.

- Đồng ý, ở chỗ giấu số một à?

- Không, ở chỗ giấu số hai, dưới cây thập giá. Chúng ta đi thôi, bây giờ trời đã tối.

Ta có thể tưởng ra được những tâm trạng hai đứa trẻ đã lần lượt trải qua: niềm hy vọng điên cuồng trước đây làm chúng hăng hái đã nhường chỗ cho một sự thất vọng não nề. Và bao nhiêu khổ tâm, lo lắng của chúng đâu đã hết.

Joe Da đỏ tỏ vẻ chưa muốn đi. Y đang nghĩ ngợi.

- Nói gì thì nói tao cũng cứ thắc mắc những cây cuốc này không biết của ai. Cái này tao thấy không êm... Biết đâu chúng nó ở trên kia?

Tom và Huck sợ điếng người. Bây giờ chúng chỉ còn cách duy nhất là cầu xin một phép lạ của Thượng đế; nếu không, giờ phút cuối cùng của chúng đã đến không còn có thể nghi ngờ gì nữa.

Joe Da đỏ rút dao ra và tiến đến cầu thang.

Dưới chân y, các bậc thang kêu răng rắc. Lúc Tom và Huck sắp sửa ngất đi vì sợ hãi thì cầu thang sụp đổ và tên Mỹ lai da đỏ rớt té xuống

đống bụi bặm và xác gỗ mục.

- Thôi bỏ đi - tên kia nói. - Nếu trên đó có người, cứ để chúng yên. Dầu sao ta cũng đem của theo. Còn nếu chúng muốn theo bọn ta cũng không được vì trời tối. Theo tao nghĩ, những kẻ đem dụng cụ lại đây nếu có thấy chúng ta ắt đã bỏ chạy vì tưởng chúng ta là ma. Mày biết dân ở xó này mê tín lắm.

Vậy là hai tên đàn ông ra khỏi nhà, mang theo đống của quý giá của chúng. Tom và Huck nín chờ khoảng mười phút nữa rồi mới ngồi dậy.

Bây giờ đã qua cơn nguy, chúng nổi tức ói gan ói mật: giá không bỏ lại cuốc xẻng ở dưới nhà.thì chúng đã gặp thời rồi! Chúng thề quyết canh chừng và theo dõi tên Tây Ban Nha giả hiệu khi hắn về làng. Phải tìm ra cho được chỗ cất giấu số hai!

Thình lình, Tom xanh mặt:

- Này, sự trả thù mà hắn nói đến đó cậu có nghĩ... là nhắm vào chúng ta không?

- Ôi Tom à, tớ van cậu đừng nói thế! Tớ cảm thấy nhắm mắt không yên. Nhưng tớ nghĩ, hắn đâu có biết tớ nhúng tay vào vụ đó!

Tom không tán thưởng cho lắm thái độ đào ngũ bỏ nó lại một mình với bao nỗi lo sợ trong lòng.

Sáng hôm sau, Tom thức dậy rã rời sau một đêm trằn trọc không yên. Bốn lần trong giấc ngủ, nó thấy mình đặt tay lên kho báu phi thường và cả bốn lần, những đồng tiền vàng đã tan biến giữa những ngón tay tham lam của nó... Mỗi lần như vậy nó thất vọng đến nỗi dật dờ nửa tỉnh nửa mê.

Nhưng thật ra cuộc phiêu lưu ngày hôm qua cũng chỉ là một giấc mơ hay điều có thực? Đối với nó, một kẻ bao giờ cũng chỉ có vài xu trong túi, đống tiền vàng khó tin kia có vẻ chỉ là tưởng tượng thì đúng hơn. Một trăm đô la đã quá lớn, mà đây đến cả hàng ngàn... ừ phải, chuyện này rõ ràng đáng ngờ. Có lẽ tất cả chỉ là nằm mơ.

Để chắc chắn hơn, nó quyết định gặp Huck để hỏi cho sáng tỏ vấn đề và dứt khoát yên tâm. Nhưng nó sẽ không đề cập trước. Nếu Huck cũng không nói tới, vấn đề coi như đã giải quyết. Hoàn toàn là nó đã tưởng tượng!

- ‰, Huck!

Huck mặt mày ủ rũ, chào Tom một cách ơ hờ.

- Tớ nghĩ giá lúc ấy, bọn ta để dụng cụ ở dưới gốc cây khô thì bọn ta đã giàu nứt đố rồi!

- Vậy ra không phải là nằm mơ!

- Làm sao mơ được. Bọn ta đã gặp một cơ hội ngàn năm một thuở và đã bỏ lỡ mất rồi.

Điên lên được! Hy vọng duy nhất bây giờ là tìm cho ra con số hai chết tiệt kia!

- Cậu nghĩ đó có thể là số gì?

- Không biết. Số nhà chăng?

- Nếu vậy thì nó không ở trong làng vì ở đây nhà đâu có số?

- Vậy thì số phòng trong một quán trọ, cậu nghĩ sao?.- Nếu đúng vậy thì tìm sẽ không rắc rối gì, vì chỉ có hai quán trọ thôi. Này Huck, cậu ở đây, còn tớ sẽ đi điều tra một chút.

Tom phóng nhanh như tên bắn. Nửa giờ sau nó trở lại, mặt mày hớn hở.

- Tớ tin bọn mình lần theo đúng đường rồi, Huck à!

Lúc nãy Tom trước tiên đã đến quán trọ diêm dúa nhất, khách thường lui tới nhiều nhất.

Ở đây, phòng số hai đã được một nhân viên phòng công chứng mướn ở từ lâu. ông này thì chẳng có gì nghi ngờ được. Kế đó, nó đến quán trọ thứ hai, ít nổi tiếng hơn. Nó đã hỏi chuyện được thằng bé con chủ quán mà không gây một chút ngờ vực. Theo lời thằng bé, phòng này gần như luôn luôn đóng cửa, người thuê bao giờ cũng chỉ về lúc ban đêm.

- Ồ, ồ! Điều đó đáng lưu tâm đấy! - Huck bảo - Bây giờ bọn mình sẽ làm sao đây?

- Này nhé, phòng ấy có lối vào thứ hai ở phía hậu, cửa này mở ra một đường cụt không ai qua lại. Bọn ta sẽ cố gắng đánh cắp được càng nhiều chìa khóa càng tốt để thử mở cửa trong đêm không trăng đầu tiên. Trong khi chờ đợi, ta phải chú ý tới Joe Da đỏ. Nếu cậu thấy hắn đâu, cứ rình theo hắn.

- Một mình mình theo hắn, tớ thấy không yên lòng lắm...

- Chà! Hắn đâu muốn nhắm trả thù cậu đâu, lại thêm đi trong đêm tối thì không có nguy hiểm gì cả.

- Được, tớ sẽ cố. - Huck thở dài.

- Đừng lo. Nếu trời tối, tớ cũng sẽ rình theo nó. Tớ nghĩ cuối cùng hắn phải lo đến số tiền thôi.

Tối đó, Tom và Huck đứng canh chừng, một đứa theo dõi con đường cụt, đứa kia nhìn lối đi vào quán. Không có ai giống Joe Da đỏ, dù ít dù nhiều, đi vào đầu này cũng như đầu kia. Vì đêm trăng sáng nên không thể thử chìa khóa, Tom quyết định bỏ về nhà. Huck sẽ đến kêu meo meo dưới cửa sổ của nó nếu trời tối. Khoảng nửa đêm, Huck rời vị trí để đi ngủ trong cái thùng phuy theo thường lệ.

Ngày thứ ba và thứ tư, kịch bản vẫn như cũ.

Thứ năm có dấu hiệu tốt hơn. Tom ăn cắp cây đèn bão của dì nó, cẩn thận bọc trong một cái khăn lớn để che khuất ánh sáng. Hai đứa bạn bắt đầu đứng canh. Đến mười một giờ, quầy rượu.ở tầng trệt đóng cửa, khách về phòng mình và đèn đuốc tắt. Cả khu nhà tối om, đây là lúc thử thời vận.

Tom tiến vào ngõ cụt, tay kẹp cây đèn trong khi Huck canh chừng. Thằng Huck tội nghiệp, lo cay cáy trong bụng; thời gian chờ đợi đối với nó dường như dài vô tận. Trong trí tưởng tượng phong phú của nó, diễn ra đủ thứ tai họa trì hoãn hoặc ngăn trở Tom trở về. Đột nhiên nó trông thấy cây đèn! Tom vẫn còn sống! Còn sống nhăn nên mới chạy hụt hơi như vậy...

- Chạy mau đi! - Tom vừa phóng qua vừa bảo.

Không một chút chần chờ, Huck cũng vắt giò lên cổ chạy theo Tom. Đến một nơi cách xa quán một khoảng đáng kể Tom mới tỏ bộ chạy chậm lại. Ngay khi lấy lại được hơi, Tom giải thích tình hình cho Huck hiểu.

- Tớ đã thử hai chìa khóa không kết quả rồi tớ vô tình vặn quả nắm cửa. Thế là cửa mở ra, nó không khóa gì cả! Tớ lặng lẽ bước vào, cẩn thận gỡ khăn che cây đèn. Thế là tớ thấy gì? Tớ cuộc cậu đoán đấy?

- Thôi Tom à, cậu đừng bắt tớ chết mòn, van cậu nói đi!

- Tớ thấy Joe Da đỏ, nằm thườn thượt trên sàn nhà, nồng nặc mùi rượu. Bước thêm một bước nữa, e tớ đã giẫm ngón tay của hắn rồi... Nghĩ lại, tớ còn run!

- Rồi sao nữa?

- Sao à? Tớ phóng chạy chứ sao và lẳng lặng mà cút. Nếu là cậu, cậu làm gì nào?

- Còn kho báu? Cậu có thấy cái rương không?

- Theo như tớ nhìn thoáng qua trước khi bỏ chạy thì chẳng có cái rương lẫn cây thánh giá.

Nhưng tớ không bảo đảm gì hơn!

- Này Tom, nếu Joe Da đỏ say mèm, chúng ta có thể quay lại...

- Tớ van cậu, Huck à. Toi mạng cậu đấy!

- Ờ, cậu nói có lý, làm vậy liều quá. Tốt hơn ta nên đợi đêm nào đó thấy nó ra khỏi nhà: lúc đó, bọn ta tha hồ có thì giờ bình tĩnh lục lọi căn phòng. Cậu về đi, tớ đứng canh cho. Nếu có chuyện gì mới mẻ, tớ đến cho cậu hay. Từ nay về sau, tớ ngủ ban ngày và thức ban đêm.

Chương 11 : Cuộc pic-nic

Sáng hôm đó, Tom biết được một tin làm nó rất vui: Becky vừa đi nghỉ hè về! Quên hết Joe Da đỏ! Quên hết (tạm thời) kho báu! Becky chiếm vị trí chủ yếu!

Becky đã được mẹ hứa cho tổ chức cuộc píc-níc vào ngày hôm sau. Vì vậy thiệp mời được gởi ngay tối hôm đó và toàn thể bọn trẻ trong làng để hết thì giờ chuẩn bị cuộc vui chơi. Tom háo hức quá không sao ngủ được. Cho bao nhiêu Tom cũng không tiếc để đêm đó Huck đến kêu meo meo và chúng tìm được kho báu kịp thời để làm lóa mắt Becky trước đám bạn bè! Than ôi, chẳng có gì cả!

Thế là sáng hôm sau, tất cả những kẻ được mời tụ họp trước nhà ông thẩm phán Thatcher, đợi lúc khởi hành. Không có người lớn nào đi theo vì sự có mặt của họ có thể làm bọn trẻ mất vui. Chỉ vài đứa con gái và con trai lớn bảo đảm cho buổi chiều suông sẻ. Người ta đã thuê một chiếc tàu hơi nước cũ cho dịp này. Chẳng mấy chốc đám trẻ vui nhộn lăng xăng trên đường phố chính của làng. Sid bị bệnh phải ở nhà và Mary luôn luôn ân cần ở lại để cho có bạn.

Trước khi lên đường, bà Thatcher nói riêng với con gái mình:

- Becky à, rất có thể tối nay con sẽ về muộn.

Có lẽ con nên ngủ lại nhà một người bạn của con ở gần bến tàu.

- Thưa mẹ, vâng. Con sẽ đến nhà Suzy Har-per.

- Con phải tỏ ra lễ phép và hãy cám ơn bà Harper đã cho con ở lại nhé.

Nhưng chúng vừa lên đường thì Tom tìm Becky và đưa ra một gợi ý khác.

- Tốt hơn chúng ta ngủ lại nhà bà Douglas nhé? Bà ta lúc nào cũng có kem và bà rất thích có người ở chơi.

- Nhưng mẹ sẽ nói sao?

- Trước tiên, mẹ bạn sẽ không hay biết gì cả. Lại nữa, chúng ta không làm gì quấy. Mẹ bạn chỉ muốn một điều là bạn được an toàn thôi.

Thế nào?.Nghĩ đến lòng hiếu khách hào phóng của bà Douglas, người lúc nào cũng cưng chìu trẻ con, Becky cảm thấy bao nhiêu ngần ngại đều tan biến và nó đồng ý.

Bỗng Tom nhớ đến Huck: nếu đêm nay Huck tới kêu meo meo dưới cửa sổ thì sao? Thôi mặc, đêm trước nó không tới, ít có hy vọng đêm nay nó sẽ tới. Giữa vụ săn tìm kho báu chưa chắc đã có và một ly kem rõ ràng có thực, Tom không do dự và điều này ta cũng dễ hiểu.

Chiếc tàu thả các hành khách trẻ trung hăng hái lên bờ cách làng khoảng năm cây số, ở một cái vịnh rất đẹp chung quanh có rừng bao bọc.

Sau khi đi một vòng dạo chơi vui vẻ trong rừng, mọi người tụ tập nhau lại để ăn trưa và các đồ ăn đem theo biến sạch rất nhanh. Sau đó có một người gợi ý:

- Bây giờ chúng ta đi thăm hang động, các bạn đồng ý không?

Dĩ nhiên mọi người ai cũng muốn đi. Bọn trẻ đem theo đèn nến, trèo lên ngọn đồi cho tới cửa hang. Hang này có một cái cửa bằng gỗ sồi to tướng. Cửa đang mở và dẫn vào một hành lang dài lạnh như sông băng và rỉ nước ẩm ướt.

Các nhà thám hiểm trẻ tuổi vui vẻ đi vào hang sâu. Những hành lang tỏa ra hai bên nhưng chúng cẩn thận không dám tách xa lối đi chính. Quả thực, hang MacDougal tạo thành một mê cung có các lối đi ngoằn ngoèo khúc khuỷu giao nhau nhiều chỗ rất dễ lạc đường. Người ta quả quyết rằng có thể lang thang trong đó mãi và không tìm thấy lối ra. Bọn trẻ biết rất rõ chúng có thể đi đến đâu. Vì vậy Tom không bỏ qua cơ hội thám hiểm càng xa càng tốt.

Cuối cùng khi mọi người ra khỏi hang, người ta ngạc nhiên là trời sắp tối. Chuông trên tàu đã gọi hành khách từ nửa giờ rồi. Tất cả bước lên tàu, mệt nhọc nhưng hài lòng về một ngày tuyệt diệu.

Trong lúc đó thì Huck ra sao? Huck đang ở vị trí canh gác. Bây giờ là mười giờ và gần như cả làng chìm trong bóng đêm và im lặng. Lúc mười một giờ đến lượt quán rượu tắt đèn và đêm tối mịt. Thời gian trôi qua chậm chạp, Huck đã cảm thấy hai mí mắt trụp xuống không cưỡng được... Thình lình, nó nghe một tiếng động nhẹ:

Có người đã mở cánh cửa ra con đường cụt!

Trong phút chốc hai bóng người bước ngang qua gần bên nó; một trong hai người cắp một vật gì đó dưới cánh tay! Chúng đem cái rương đi!.Nhanh lên, phải báo cho Tom mới được. Nhưng thôi, cứ theo dõi chúng thì hơn vì trong thời gian đi tìm Tom, bọn chúng sẽ biến mất và kho báu cũng mất theo!

Hai tên đó đi theo con đường mòn dẫn đến đồi Cardiff. Chúng ngang qua nhà một ông lão người xứ Galles rồi cứ tiếp tục đi. Bây giờ chúng đang đi về phía ngôi nhà của bà Douglas.

- Tốt quá. - Huck lẩm bẩm. - Nếu chúng chôn kho báu tại đây thì tìm lại sẽ không khó...

Giọng khàn khàn của Joe Da đỏ rít lên trong cảnh im lặng:

- Mẹ kiếp! Nhà mụ ta có người; cửa sổ đèn sáng!

- Tao chẳng thấy gì cả. - Tên đồng bọn nói.

Đó là giọng nói của tên lạ mặt trong ngôi nhà có ma. Biết đâu hai tên này tới đây để thực hiện việc trả thù mà chúng đã đề cập lần trước?

Huck cảm thấy mồ hôi lạnh chảy trên vai... Phải mau mau chạy trốn! Lúc co giò bỏ chạy, Huck nhớ lại bà Douglas lúc nào cũng rất tốt với nó, trong khi nhiều dân làng đối xử với nó như một con chó. Nó lấy lại can đảm và nán lại để biết thêm. Lúc ấy còn kịp thì giờ để tìm sự giúp đỡ của ông già xứ Galles.

- Mày nhìn đây. Nói gì thì nói, tao không thể từ bỏ chuyện trả thù. Lão thẩm phán chồng mụ ta đã kết tao tội du đãng và đã quất tao trước mặt cả làng, tao, một người Da đỏ! Lão đã chết nhưng mụ còn sống. Tao sẽ trói mụ vào giường, tao sẽ xẻ mũi mụ, tao sẽ cắt tai mụ...

- Trời ôi, mày nói nghe độc ác quá! Đừng trông mong ở tao. Tao không phải là đồ mọi rợ!

- Mày phải làm theo lời tao bảo, còn không tao sẽ tính chuyện cả với mày, hiểu không? Ta hãy đợi cho bọn kia đi đã...

Huck đã bắt đầu yên lặng rút lui, mỗi bước lại cầu Chúa xin đừng vấp ngã. Khi thấy mình đã cách hai tên kia khá xa, nó quay lui và chạy như bay đến nhà ông lão người xứ Galles. Nó đấm cửa túi bụi. Một lát sau, Huck tưởng chừng như lâu vô tận, ông già và hai thanh niên vạm vỡ xuất hiện ở cửa sổ.

- Này, có chuyện gì vậy? Ai đó?

- Huckleberry Finn. Mở cửa cho tôi mau lên, tôi van các ông. Đây là chuyện sống chết!

Cửa mở ra. Huck quỳ sụp xuống trước mặt ông lão.

- Xin đừng bao giờ cho hay tôi đã nói điều này với ông, nó sẽ giết tôi chết mất! Nhưng bà.Douglas lúc nào cũng tốt với tôi, nên tôi không thể để chúng làm như thế. ông hãy hứa không tiết lộ tôi nhúng tay vào việc này, xin ông hứa đi!

Khi ông lão người xứ Galles và hai con trai cuối cùng hiểu ra sự việc, họ lên đường, trang bị khí giới đầy đủ. Huck nấp sau một bụi cây, cách không xa nhà bà quả phụ. Khi nghe một tiếng súng nổ, nó co giò bỏ chạy.

Sáng hôm sau, khi đến gọi cửa, nó được ông già tiếp đón thân mật như một người bạn, điều này chẳng mấy khi xảy đến trong cuộc đời ngắn ngủi của nó.

- Cháu ạ, ta hy vọng cháu sẽ ngon miệng:

Bữa ăn sáng đang chờ chúng ta kia! Thế mà bọn này đã tưởng cháu sẽ trở về đây ngủ chứ...

- Nghe phát súng đầu tiên, cháu đã thoát chạy. Cháu đã chạy vượt tới năm cây số đấy!

Cháu đã không dám trở lại đây vì cháu sợ gặp "bọn chúng", dầu sống hay chết. Bây giờ cháu đến để biết tin xem sao.

- Than ôi, ta đã bắt hụt chúng vì đúng lúc ta sắp đánh úp chúng, ta bị một cơn hắt hơi làm chúng biết nguy. Phía ta bắn theo hướng có tiếng động nhưng chúng đã chạy thoát mất. Bác đã báo cho hiến binh và ngay từ sáng nay, họ sẽ lục soát các mé sông và trong các khu rừng. Phải chi ta nắm được tướng mạo của chúng!

- Nhưng cháu biết: cháu đã theo dõi chúng từ trong làng. Một trong hai tên là lão câm điếc người Tây Ban Nha còn tên kia ăn mặc rất rách rưới.

- Đi báo cho ông cảnh sát trưởng đi, các con!

Hai người con trai của ông đứng dậy, Huck níu tay áo họ và năn nỉ:

- Đừng nói tôi đã cho biết tướng mạo của bọn chúng, xin thương hại tôi với!

Khi họ đã lên đường, ông già trấn an Huck:

- Tụi nó sẽ không nói đâu, cháu đừng sợ.

Mà thật tình tại sao cháu đã theo dõi bọn chúng?

Cháu đã có nghi sao?

Huck cố không để bị lộ.

- Số là đêm qua cháu ngủ không được. Chết thật! Một cái thùng phuy không phải bao giờ cũng tiện nghi... Vậy là đang khi cháu đi về phía quán

rượu thì thấy hai kẻ đi ra. Chúng có vẻ ám muội và do tò mò cháu đã đi theo chúng. Lúc.đó, tên Tây Ban Nha nói là sẽ rạch nát mặt bà Douglas...

- Cháu nói sao, tên câm điếc nói hả?

Thằng Huck tội nghiệp cảm thấy nguy ngập:

càng cố tìm cách ngăn ông lão biết tên Tây Ban Nha là ai, nó càng rối trí. ông lão người xứ Galles kết luận.

- Cháu ơi, ta không muốn làm hại cháu đâu, trái lại là khác. Đã rõ cháu muốn giữ kín một điều bí mật gì đó. Vậy cứ yên tâm không cần nói ra làm gì. Ta không hỏi thêm nữa đâu.

Tin tưởng sự kín đáo, lòng tốt và sự cảm thông của ông già, Huck nói nhỏ cho ông ta hay lai lịch của tên giả làm câm điếc. ông già ồ lên một tiếng rồi kết thúc câu chuyện về chuyến thảo phạt giữa đêm khuya:

- Trước khi đi ngủ, bọn ta đã xem xét chỗ hai tên kia đứng và đã thấy một cái túi lớn đựng...

Huck la ớ một tiếng làm ông lão ngừng lời.

Ông nói tiếp:

- ... Đựng đồ nghề ăn trộm. Coi kìa, cháu muốn nó đựng cái gì khác nào?

Huck cuống cuồng sợ bị lộ bèn nói ngay ý đầu tiên thoáng qua đầu:

- Sách cho lớp học ngày chủ nhật!

Chẳng cần phải nói, ông lão bật cười ngất, lắc lư nghiêng ngả từ đầu tới chân! Về phần Huck, nó biết được một điều: kho báu vẫn còn để lại ở chỗ số hai. Ngay khi hai tên bất lương bị tóm, nó và Tom sẽ chiếm lấy nó dễ như chơi.

Sau bữa ăn sáng không lâu, có người gõ cửa.

Huck co mình lại, nấp trong một góc. ông già xứ Gallles mời nhiều người vào nhà, trong đó có bà Douglas đang cám ơn ông ta không ngớt lời.

- Thưa bà, chớ nói chuyện đó nữa, nhất là trong khi những lời cám ơn của bà lẽ ra phải dành cho một người khác hơn là bố con chúng tôi. Nhưng người ấy không cho phép tôi tiết lộ danh tánh của anh ta. Thật tình mà nói, nếu không có anh ta, chúng tôi sẽ không thể nào can thiệp kịp thời.

Mặc cho bao nhiêu câu hỏi dồn dập, ông lão vẫn không chịu nói thêm. Bà Douglas nói tiếp:

- Tôi đang đọc sách trên giường thì thiếp ngủ, quên cả tắt đèn. Tại sao ông không đánh thức tôi dậy cho tôi hay?

- Không cần phải làm bà kinh hoảng. Mấy tên cướp đó đã lặng lẽ cút đi và không có khả.năng chúng quay lại nhất là vì tôi đã để ba tên da đen đứng gác cho đến sáng. Bà không còn bị nguy hiểm nữa.

Sáng hôm đó, cả làng náo động. Họ kéo nhau đến nhà thờ thật sớm. Dân chúng chỉ quanh quẩn nói về các biến cố xảy ra đêm hôm qua mà ai cũng đều đã biết. Không tìm được một dấu vết nào của hai tên cướp. Khi buổi lễ chấm dứt bà Thatcher lại gặp bà Harper ở lối ra và vui vẻ hỏi.

- Con bé Becky của tôi còn ngủ sao?

- Becky? - Người đối thoại ngạc nhiên hỏi.

- Ủa, nó không đến ngủ lại nhà bà sao?

- Đâu có.

Nghe nói thế, bà mẹ tội nghiệp tái mặt, ngồi sụp xuống trên một cái ghế gần đó, bủn rủn tay chân. Ngay lúc đó dì Polly tiến lại và hỏi thử xem có phải Tom đã ngủ tại nhà bà ta không?

Khi biết rõ Tom và Becky không ngủ tại nhà ai cả, sự lo lắng bắt đầu lộ ra trên nét mặt mọi người. Vậy hai đứa đã ở lại đâu? Người ta bèn hỏi những đứa lớn lo việc trông nom lũ trẻ.

Trong bóng tối, chúng đã không thể kiểm tra được đứa nào vắng mặt. Như vậy là không ai để tâm xem thử Tom và Becky có lên tàu hay không.

Không đứa trẻ nào nhớ đã thấy chúng trên tàu cả. Hẳn rằng hai đứa đã còn lại trong hang động!

Nghĩ đến điều đó, bà Thatcher và dì Polly ngất xỉu. Người ta đánh chuông cấp báo. Trong vòng năm phút, cả làng đã sẵn sàng bắt đầu đi tìm kiếm. Không ai nghĩ đến bọn cướp nữa. Mọi đàn ông kéo nhau tới hang đá trong lúc các bà vây quanh hai bà mẹ khốn khổ. Cuộc tìm kiếm kéo dài suốt cả đêm. Đến sáng, dân làng nhận được một lời nhắn vỏn vẹn chỉ có mấy chữ: "Xin gởi thêm đèn cầy và thức ăn" ông già người xứ Galles mờ sáng hôm sau mới trở về nhà, quần áo lấm đất sét và mỡ nến, mệt đến đứt hơi. Huck nằm trên giường mà ông lão đã chuẩn bị cho nó và run cầm cập: nó bị lên cơn sốt nặng đến mê sảng. Bà Douglas đến săn sóc thằng bé bị bệnh. Bà cam đoan sẽ hết sức cố gắng, bởi vì mặc dù Huck có nhiều tật xấu, chắc chắn trong người nó cũng có cái tốt vì nó là một tạo vật của Chúa sinh ra.

- Ồ, tôi cam đoan với bà thằng bé này có điểm tốt! - ông lão người xứ Galles nói ra vẻ quả quyết.

Người ta vẫn tiếp tục tìm kiếm: mỗi ngóc ngách, mỗi khe hở đều được nhìn kỹ. Tại một.nơi khá xa khu vực thường có khách tham quan đi đến, người ta bắt gặp hàng chữ sau đây, viết bằng bồ hóng của đèn cầy: "Becky và Tom". Xa hơn một chút là giải buộc tóc của Becky. Khi nhận ra di vật này, bà Thatcher nắm chặt trong tay, bật khóc nức nở: liệu bà có thấy lại cô con gái mình nữa không?

Ba ngày, ba đêm trôi qua; bao nhiêu tìm kiếm cũng đều chẳng có kết quả. Sự thất vọng sâu xa thế chỗ cho niềm hăng hái lúc đầu. Người nào cũng bắt đầu không tin có hy vọng tìm ra chúng.

Huck vẫn còn sốt. Nó muốn biết tin về Tom (người ta giấu không cho biết Tom mất tích) và về quán rượu. Cuối cùng, không chịu nổi nữa, nó bèn đặt câu hỏi đang nóng bỏng trí tưởng tượng của nó:

- Từ khi tôi bị bệnh đến giờ, người ta có phát hiện ra cái gì tại quán Tempérance không?

- Có, cháu ạ!

- Cái gì vậy? - Nó hỏi, nét mặt hớt hải, chờ đợi một điều tồi tệ hơn.

- Rượu... Người ta đã đóng cửa quán rượu.

- Có phải Tom đã phát hiện ra nó không?

Nghe hỏi vậy, bà Douglas bật khóc nức nở và nói là không phải.

Thế là kho báu đã mất, bởi vì nếu người ta đã lục lọi, tìm thấy rượu, chắc họ cũng đã bắt gặp cái rương... Tiếc thay! Tức giận quá đỗi rồi Huck ngủ thiếp đi. Bà Douglas nhìn ngắm nó rất lâu.

- Tội nghiệp thằng bé nó ngủ. Nếu như nó biết rằng Tom đã mất tích và lúc này chỉ một mình bà dì đáng thương của nó còn hy vọng!...

* * *

Chúng ta hãy trở lui lại câu chuyện. Tom và Becky đã làm gì khi ở trong hang? Thoạt tiên chúng chơi cút bắt một cách hào hứng. Sau đó, mệt đứt hơi, chúng thám hiểm nhiều hành lang tạo thành mê cung, thỉnh thoảng tìm đọc những hàng chữ ghi nguệch ngoạc trên vách đá. Mải mê nói chuyện, hai đứa không để ý là các dòng chữ đó mỗi lúc một ít thấy, rồi không còn gì nữa.

Chúng đến một nơi có một dòng nước mảnh chảy ra từ một dốc núi gần như trong suốt. Tom lẻn ra sau bức màng đá mỏng và lấy đèn soi, khiến Becky thích thú vỗ tay trước cảnh đẹp kỳ diệu. Sau bức màn đá, đường dốc như một cầu.thang tự nhiên nằm giữa hai bờ đá gần nhau. Say mê khám phá, Tom gọi Becky đi theo nó. Sau khi dùng khói ghi một

dấu hiệu để làm mốc, hai đứa bé đi sâu vào khe hở. Cuối cùng chúng đi đến một căn phòng rộng lớn có nhiều thạch nhũ treo lủng lẳng. Sau khi ngắm nghía chán mắt, chúng đi theo một hành lang dẫn chúng đến một dòng thác tuyệt đẹp rỉ ra từ các tảng đá và đáy vũng nước lấp lánh như nạm thủy tinh kỳ diệu.

Nhưng ánh sáng các ngọn nến của hai đứa trẻ làm lũ dơi bám trên trần hang hoảng sợ. Chúng đáp ào xuống các cây nến và phát ra những tiếng kêu eo éo đinh tai. Tom kịp thời kéo Becky vào một hành lang gần nhất. Bị một cánh dơi quạt mạnh, ngọn nến của Becky phụt tắt. Nhưng lũ dơi vẫn tiếp tục đuổi theo hai đứa trẻ. Chúng chạy từ hành lang này qua hành lang khác và cuối cùng vượt xa lên trước. Hai đứa đến một cái hồ nước khác. ở đây hoàn toàn im lặng và mát mẻ làm chúng bỗng nhiên cảm thấy dễ chịu.

Lần đầu tiên chúng nhận ra đang ở một nơi heo hút lẻ loi.

- Hình như lâu quá chúng ta không nghe thấy tiếng người khác. - Becky nói nhỏ, vẻ lo ngại. - Chúng ta quay trở lại có hơn không, Tom?

- Đồng ý, Becky ạ. Phiền một nỗi là phải tránh lũ dơi vì lần này không thể để chúng làm tắt hai cây nến của chúng ta. Thử tìm một con đường khác xem sao.

- Tom muốn vậy cũng được. Miễn sao chúng ta khỏi đi lạc. - Cô bé run run nói thêm.

Hai đứa trẻ đi bừa theo một hành lang, nhìn phải nhìn trái với hy vọng nhận ra con đường chúng đã đi hồi nãy, nhưng chúng thấy hoàn toàn xa lạ.

Tom cố gắng che giấu sự lo ngại bắt đầu chớm nở trong lòng và hết sức tìm cách khích lệ Becky thêm can đảm:

- Không sao cả. Chưa gặp được đúng đường nhưng không lâu nữa đâu. Thế nào chúng ta cũng sẽ gặp.

Sau một giờ đi mò mẫm, Becky cuối cùng nài nỉ Tom trở lại theo đường có bầy dơi. Nước mắt lăn dài trên má, nó sợ quá bèn bám chặt tay Tom.

- Hãy khoan, để Tom cất tiếng gọi. - Tom nói.

Nhưng chỉ có tiếng vang đáp lại, ghê rợn và buồn thảm dội từ vách đá này sang vách đá khác..- Tom ơi, đừng gọi nữa, nghe dễ sợ quá!

- Phải gọi chứ Becky! Biết đâu có ai đó có thể nghe thấy tiếng chúng ta...

Trong tiếng "có thể" ngầm chứa biết bao là tuyệt vọng! Hai đứa đứng im, căng tai lắng nghe từng tiếng động nhỏ. Than ôi, tai chúng chẳng nghe một tiếng nào. Vậy là chúng quyết định trở lui đường cũ sẵn sàng chấp nhận đương đầu với bầy dơi một lần nữa. Nhưng trong tâm trí chúng hiện ra ngay một sự thật chắc chắn khủng khiếp:

Chúng đã lạc đường. Trong lúc vội vã trốn thoát bầy dơi chúng đã quên không đánh dấu... Chúng mặc sức tìm kiếm mà vẫn không tìm lại được đường cũ!...

- Tom ơi, chúng ta sẽ không bao giờ tìm được lối ra khỏi hang động ghê gớm này! Đời chúng ta tiêu mất rồi! Tại sao ta đã tách ra khỏi bọn họ làm gì? Chúng ta phải trả giá đắt cho sự bất cẩn đó...

Tinh thần bị khủng hoảng thật sự, Becky ngồi bệt xuống đất. Tom phát sợ: cả hai đứa sắp mất trí cả chăng? Nó ôm chặt Becky và vỗ về cho đến khi con bé bình tĩnh lại. Thế rồi nó khẩn khoản van con bé đừng nản lòng: sự sống còn phụ thuộc vào sự bình tĩnh của chúng. Phải cố tìm mọi cách. Nhưng Becky cảm thấy không còn sức lực. Lòng giày vò vì hối hận, Tom hạ mình xin con bé tha lỗi. Lúc đó Becky giật mình:

Nó cũng có lỗi như Tom vì đã không làm gì, nói gì để ngăn cản Tom khi còn kịp. Con bé bèn đứng lên, nụ cười run rẩy trên môi. Nó tắt cây đèn của mình để tiết kiệm.

Chúng lại tiếp tục đi, không mục tiêu rõ rệt, đi cầu may bởi vì hy vọng duy nhất của chúng chỉ còn có thế thôi. Đi, đi mãi biết đâu rồi sẽ tới. Nhưng dần dần chúng cảm thấy mệt, nhất là Becky, chẳng bao lâu đôi chân yếu ớt của nó rụng rời bởi vì nó đâu có như Tom đã từng quen chạy mải miết qua khắp miền quê. Tom ngồi xuống bên cạnh nó, thử tìm mọi cách an ủi và giải khuây bằng cách nói về những gì chúng sẽ làm khi trở về nhà, gặp lại bạn bè và ánh sáng ban ngày! Được ru bằng hy vọng, Becky thiếp ngủ trên hai cánh tay Tom và khuôn mặt nhăn nhó vì lo âu bây giờ tìm lại được vẻ dịu dàng, thanh thản nhờ ảnh hưởng của những giấc mơ êm ái. Nhưng giấc ngủ kéo dài không lâu và con bé thức dậy buông một tiếng than làm cho lòng Tom tan nát.

- Phải chi Becky không bao giờ thức dậy nữa!

Ác mộng quá kinh khủng! Xin lỗi Tom nhé,.Becky thấy mình đã làm Tom khổ tâm. Becky sẽ không làm vậy nữa, Becky sẽ can đảm.

- Becky ạ, Tom thề với Becky là Tom sẽ tìm được lối ra!

Hai đứa bé đứng lên và cầm tay nhau, tiếp tục bước đi. Tom cố tìm cách nâng cao nghị lực và hăng hái trong lòng con bé trong khi bản thân nó chẳng có bao nhiêu. Thời gian khắc nghiệt trôi qua và cơn khát bắt đầu hành hạ chúng. Hai đứa bảo nhau đi hết sức êm nhẹ để nghe được tiếng nước chảy nếu may ra chúng chợt ngang qua gần một dòng suối. Cuối cùng chúng cũng bắt gặp một con suối. Sau khi đã khát, lần này lại đến đói cồn cào. Tom lấy trong túi ra một miếng bánh ngọt nhỏ.

- Becky có nhớ cái này không? - Nó hỏi.

- Bánh cưới của chúng ta - Becky trả lời, mỉm cười buồn bã...

- Than ôi, chúng ta chỉ còn chừng này...

- Becky đã nghĩ rằng khi về đến nhà, hai đứa mình mỗi người sẽ để một miếng bánh dưới gối, như những người lớn thường làm khi họ cưới nhau. Nhưng với chúng ta, rồi đây nó sẽ không là bánh cưới mà là bánh...

Giọng nghẹn ngào, nó không nói hết câu.

Tom chia bánh ra làm hai và đưa phần cho Becky.

Con bé ăn ngấu nghiến. Còn Tom, nó bỏ phần mình lại vào túi. Becky đề nghị đi tiếp nhưng Tom ngăn lại. Nó nghiêm trang nói:

- Becky ạ, chúng ta phải ở lại đây nơi có nước và chờ người đến cứu. Đây là cây nến cuối cùng của Tom.

Becky lặng người sửng sốt, bèn tính toán nóng nảy:

- Giờ này thế nào ở nhà cũng đã nhận ra chúng ta vắng mặt. Tối đến khi mẹ Becky không thấy Becky về, ắt bà đã báo động cho mọi người hay và chắc chắn họ đã lên đường...

Bỗng cô bé ngừng nói, mặt tái xanh.

- Tom à, mẹ Becky không ngóng chờ Becky trước ngày chủ nhật đâu. Mẹ tưởng Becky đang ở nhà Suzy!

Hai đứa sững sờ, thất vọng trước đòn định mệnh mới giáng xuống, chỉ còn biết im lặng nhìn cây nến cuối cùng tàn lụi. Chẳng lâu sau, chúng điếng người kinh hãi nhìn ánh lửa bùng lên lần chót trước khi tắt hẳn. Lúc này bóng tối bao trùm toàn diện..Sau một lúc lâu chúng mới thoát khỏi tình trạng thẫn thờ và cảm thấy cái đói hành hạ dữ dội hơn. Tom hào hiệp đưa Becky nguyên phần bánh của nó nhưng vẫn làm bộ giữ lại một miếng cho mình.

Thình lình, những tiếng gọi yếu ớt làm chúng giật mình. Hy vọng điên cuồng, hai đứa bé hết sức la lớn để trả lời. Tom cầm bàn tay bạn, hai đứa mò mẫm bước về hướng phát ra tiếng kêu.

- Chúng ta thoát chết rồi! Họ đã đến tìm chúng ta!

Nhưng bước tiến của chúng vốn đã chậm lại bị chận bởi một cái khe đá lớn hơn các khe khác.

Tom rạp mình nằm sấp, thò tay xem nó sâu đến cỡ nào. Nó sờ không đụng đáy. Hai đứa đành đứng tại chỗ, chờ tiếp cứu. Nhưng cả hai rụng rời sửng sốt khi nhận ra những tiếng kêu kia càng lúc càng xa thay vì tới gần... Đến lúc chúng đành chấp nhận các tiếng gọi đã tắt hẳn...

Thêm một phen não nề vì số phận, Tom và Becky mò mẫm trở lại chỗ nguồn suối. Tuyệt vọng và đói lả người, chẳng mấy chốc chúng mơ màng thiếp ngủ. Một lát sau, ý chí Tom chợt bừng lên một lần cuối; nó quyết định thăm dò các hành lang rẽ ngang hai bên. Nó ôm hôn Becky đang nằm mê man rồi cất bước ra đi. Để khỏi bị lạc, nó vừa tiến lên vừa tháo cuộn dây thả diều. Thình lình nó thấy một ánh sáng mờ mờ cách xa chừng hai chục thước: một bàn tay đang cầm cây nến! Tom cất tiếng la lớn... và người cầm nến hiện ra trước mắt: đó là Joe Da đỏ. Điếng người vì sợ hãi, tay chân bủn rủn, thằng bé đứng chết cứng và im lặng trong khi đó tên đàn ông kia bỏ chạy. Cuối cùng, Tom bắt đầu cựa quậy chân tay rồi tức tốc trở về với Becky.

Sau khi bình tĩnh lại, Tom bắt đầu thám hiểm một hành lang khác, vẫn vừa đi vừa thả sợi dây diều quý báu theo sau mình như lần trước.

Nhưng không thành công vì hành lang này chẳng đi đến đâu cả. Với sự ngoan cường một cách máy móc và đói lả, Tom bò vào một hành lang thứ ba có trần rất thấp. Ngay khi cuộn dây đã thả ra hết và nó chuẩn bị quay trở lui lần nữa, nhân vật anh hùng của chúng ta chợt nhận ra một ánh sáng mờ ở xa xa... Buông sợi chỉ, nó bò về hướng đó cho đến khi thò được đầu và hai vai qua một lỗ hổng hẹp: nó lóa mắt nhìn thấy dòng sông Mississipi đang cuồn cuộn! Lòng náo nức như điên, nó tức tốc quay bước trở lại báo.tin cho Becky biết. Nhưng con bé ủ rũ, thờ ơ, mất hết ý chí, không chịu tin: nó muốn chết yên ổn và mong người ta để cho nó yên... Tom lay con bé và truyền cho nó được một chút nghị lực.

Thế rồi hai đứa chui qua lỗ hổng và ra dấu với những người chèo thuyền ngang qua. Thấy chúng đang trong tình cảnh đáng thương, các người này không nấn ná thì giờ và đưa chúng vào ngôi nhà gần đó nhất cho chúng ăn uống. Không lâu sau chúng lịm mắt ngủ say. Cái lỗ nhỏ mà chúng thoát qua nằm cách xa cửa vào hang đến tám cây số!

Khi chúng tỉnh táo lại giữa đêm khuya khoắt, những người ấy dẫn chúng về làng. Cả làng đang chìm đắm trong cảnh buồn rầu: mặc cho bao nhiêu lời cầu nguyện ở nơi công cộng và ở nhà riêng, các đứa bé vẫn chẳng được tìm ra! Dần dà, những người tìm kiếm đã trở lại công việc thường ngày của họ; duy chỉ ông Thatcher dẫn đầu một toán nhỏ đang còn ở trong hang. Tình trạng của bà Thatcher thật trầm trọng: bà mê sảng, đứng ngồi không yên, ngày đêm tưởng chừng nghe những tiếng kêu của Becky mà lòng đau như xé.

Về phần dì Polly đáng thương, mái tóc đã bạc trắng và đôi mắt đỏ hoe chứng tỏ bà đã tuyệt vọng mất ngủ nhiều đêm.

Và thế là thình lình giữa đêm khuya, tiếng chuông tiếng la đánh thức dân làng đang ngủ say.

Mọi người ai nấy đều túa ra, áo chưa kịp mặc và kéo nhau thành một đoàn dài mỗi lúc càng đông đi về phía dòng sông để đón hai đứa trẻ.

Người ta la vui, hoan hô, chúc tụng, cầu nguyện tưng bừng cảm tạ Thượng đế và tán thán không ngớt lời. Khắp làng đèn đuốc sáng trưng, không ai nghĩ đến việc đi nằm ngủ lại. Ai nấy đều bình luận về biến cố đã qua. Trong gần cả tiếng đồng hồ, khách lũ lượt vào nhà của gia đình Thatcher, tất cả đều muốn ôm hôn hai đứa trẻ, bắt tay người mẹ sung sướng, ôm choàng dì Polly và đương nhiên là muốn nghe kể câu chuyện cứu hai đứa trẻ.

Và Tom ngồi thoải mái trên một ghế trường kỷ, không đợi nài nỉ, sẵn sàng thuật lại chuyến phiêu lưu kỳ lạ. Câu chuyện càng ra vẻ ly kỳ khó tin hơn nhờ tài kể chuyện và trí tưởng tượng phong phú của nó. Nó nói nó đã đi xa hết chiều dài cuộn dây diều để thăm dò hai cái hành lang nhưng không kết quả; sau đó nó đi liều vào một hành lang thứ ba và sắp sửa quay trở lại thì có một ánh lửa ở đằng xa khiến nó phải chú ý. Nó thả đầu dây xuống, bò về hướng ấy và cuối cùng rất kinh ngạc đụng phải một lỗ nhỏ nằm... ngay trên bờ sông Mississipi! Mừng rơn, nó quay lại tìm Becky. Cô bé lúc đầu không tin, yêu cầu để cho nó chết yên thân, đừng một lần nữa ru ngủ nó bằng ảo tưởng.

Nó đã năn nỉ và con bé cực chẳng đã đi theo nó: thấy ánh sáng ban ngày, con bé tưởng chừng như ngất đi vì nhẹ nhõm! Tom đã luồn qua lỗ hổng và sau đó đỡ cho con bé bò qua. Nhiều phút trôi qua, hai đứa ngồi yên lặng khóc lên vì sung sướng. Khi có một chiếc thuyền ngang qua, Tom đã kêu những người đàn ông trên thuyền và giải thích cho họ biết

hoàn cảnh như thế nào. Những người này lúc đầu không tin lời nó vì cái lỗ hai đứa chui qua ở cách xa lối vào hang đến tám cây số về phía hạ lưu. Nhưng thấy bộ mặt đau khổ của chúng, họ đã dẫn chúng vào một ngôi nhà. Chúng được ăn và ngủ vài giờ trước khi được đưa trở về làng.

Người ta vội vàng báo tin cho ông Thatcher và nhóm người của ông ta ngừng công việc tìm kiếm vì bây giờ không ích gì nữa. Người cha bất hạnh vui mừng ôm con gái vào lòng.

Tom và Becky suy kiệt tinh thần vì ở trong hang lâu mấy ngày và bị nhịn đói quá mức. Becky liệt giường suốt tuần lễ, khi đi đứng được cô bé xanh xao gầy guộc như vừa qua một cơn bệnh dài ngày. Tom có sức chịu đựng giỏi hơn bạn nên chỉ hai ngày sau là nó lại sức.

Tom biết tin Huck cũng đang bị bệnh. Ngay khi đi lại được, nó đến bên giường thăm hỏi Huck. Nó chỉ được phép nói chuyện với bạn với điều kiện dứt khoát không thuật lại chuyến phiêu lưu trong hang và nói chung là không nói gì có thể làm bất an hay khuấy động người bệnh. Bà Douglas tốt bụng rất quyến luyến thằng bé, để tâm canh chừng chặt chẽ để giữ đúng lời dặn.

Tom được dì Polly cho biết về cuộc tấn công hụt ở đồi Cardiff và xác chết của người đàn ông rách rưới được vớt ở dưới sông. Người ta cho rằng hắn ta đã chết đuối khi tìm đường tẩu thoát.

Một hôm Tom đến thăm Becky và được bố con bé tiếp. Bằng giọng giễu cợt thân ái, ông hỏi nó có muốn trở lại hang không. Thay vì bối rối bởi câu hỏi trêu trọc, Tom mạnh dạn trả lời:

- Có chứ! Rất có thể cháu sẽ vào đó trong vài ngày tới..- Thế thì cậu ạ, cậu sẽ gặp điều bất ngờ khó chịu: từ nay sẽ không ai vào đó được nữa đâu.

Tôi đã cho đóng cửa hang và một mình tôi giữ chìa của ba ổ khóa.

Mặt Tom trắng bệch như tờ giấy. Thấy nó bất ngờ tái xanh, bà Thatcher vội đỡ nhân vật anh hùng của chúng ta ngồi xuống và lấy khăn ướt chặm trên trán cho cậu ta. Khi ông Thatcher thấy Tom có vẻ tươi tỉnh lại, ông hỏi nguyên nhân vì sao nó xúc động:

- Có chuyện gì vậy cháu?

- Thưa ông Thatcher, có Joe Da đỏ ở trong hang cùng lúc với bọn cháu và giờ này, chắc hắn còn trong đó.

Tin này lan nhanh khắp trong làng. Một đoàn thuyền tức thì trực chỉ đảo MacDougal.

Chiếc tàu hơi nước chở đầy kẻ hiếu kỳ đi theo sau. Về phần Tom, nó ngồi trên chiếc thuyền của ông Thatcher.

Khi ba ổ khóa được mở và cánh cửa nặng nề đẩy sang một bên, một cảnh tượng gớm ghiếc đập vào những cặp mắt kinh hoàng: Joe Da đỏ đang nằm dài chết cứng trên mặt đất, khuôn mặt hắn áp vào cánh cửa và thân hình vươn về phía lối ra, chứng tỏ hắn đã cố gắng đến cùng để thoát khỏi định mệnh.

Trước xác chết của hắn, Tom không ngăn được lòng thương hại đối với kẻ khốn khổ vì kinh nghiệm cho nó biết con người này đã trải qua những giây phút khủng khiếp ra sao. Nó nhớ rất rõ những thống khổ đã hành hạ nó khi bị kẹt trong lòng hang đá. Nhưng đồng thời nó thấy lòng tràn ngập cảm giác nhẹ nhõm và yên tâm. Rốt cuộc, nỗi đe dọa khủng khiếp rình rập kể từ ngày nó làm chứng trước tòa tan biến và chỉ còn lại một kỷ niệm khó chịu! Nó được trút khỏi một gánh nặng ghê gớm.

Con dao của Joe Da đỏ nằm bên cạnh hắn, lưỡi đã gãy. Hắn đã cố đục khoét cánh cửa nhưng hoài công...

Thông thường, lúc nào người ta cũng thấy những mẩu nến vụn do du khách bỏ lại trong các hốc đá. Bây giờ không còn một mẩu nào: Joe Da đỏ đã nuốt hết. Nó cũng đã ăn một vài con dơi, chỉ chừa lại xương. Để có nước uống, kẻ bị giam trong hang đã đào một hố nhỏ bên dưới.một thạch nhũ để hứng những giọt nước quý giá từ đó rỉ ra đúng ba phút một giọt. Mỗi ngày chỉ đầy một muỗng cà phê...

Người ta quyết định chôn kẻ xấu số gần cửa hang. Hôm đó, nhiều người vô công rồi nghề đi bằng tàu thủy hoặc xe bò lũ lượt kéo cả vợ con, đem theo những giỏ đồ ăn đến chứng kiến: họ cũng cảm thấy khoái trá như thấy y bị treo cổ.

Chương 12 : Kho báu

Joe Da đỏ được chôn xong, ngày hôm sau Tom kéo Huck ra một chỗ vắng. Bà Douglas cuối cùng đã cho Huck biết tất cả mọi chi tiết cuộc phiêu lưu bi thiết của Tom và Becky trong hang đá. Nhưng có một điều mà Tom đã nhất quyết giữ kín và vì vậy không ai có thể kể lại với Huck. Chính đó là điều bây giờ Tom muốn đem ra nói chuyện với bạn thân của nó.

Huck rầu rĩ vì đã để mất cơ hội tốt đẹp trong đời hai đứa, lớn tiếng than:

- Tom à, nếu tớ hiểu đúng thì cậu đã đến số hai và cậu sẽ thấy chỉ có rượu wít-ky... Tớ cũng nghĩ kỹ là giá cậu gặp được kho báu, thì ắt cậu đã tìm cách kín đáo cho tớ hay. Tớ có linh tính mình sẽ không bao giờ thấy lại số tiền ấy nữa...

Giọng vui vẻ của Tom trái ngược với giọng buồn thảm của Huck:.- Cậu nói sao lạ vậy! Tớ có bao giờ đến quán trọ ấy đâu. Cậu nhớ không, đêm tớ đi píc-níc cậu đứng canh kia mà!

- À điều đó tớ nhớ ra rồi! Đúng là đêm đó tớ theo Joe Da đỏ đến nhà bà Douglas!

Rồi Huck kể toàn bộ cậu chuyện cho Tom nghe vì Tom chỉ biết những gì ông già người xứ Galles kể nên không biết vai trò của Huck tham dự trong vụ này. Huck trở lại điều nó quan tâm trước tiên:

- Vậy là chắc chắn người trông thấy rượu đã cuỗm luôn số tiền ấy. Số đen lại gặp vận rủi rồi!

- Huck này, có thể kho báu không bao giờ có ở quán trọ. Nó không ở trong hang đá thì chặt tay tớ đi!

- Nhắc lại xem...

- Tiền ở trong hang đá, - Tom nói rõ từng tiếng một. - Và nếu cậu muốn, chúng mình sẽ đi kiếm nó...

- Sao tớ lại không muốn? Muốn cả hai lần đấy! Nhưng cái gì làm cậu nghĩ là chúng mình sẽ tìm ra được?

- Nghe này, ông bạn, hãy tin tưởng vào tớ:

nếu bọn mình không tìm ra được tiền, tớ sẽ cho cậu cái trống của tớ và tất cả những gì của tớ hiện có. Đồng ý không?

- Đồng ý. › này... cậu bảo đảm với tớ là bọn mình sẽ không bị lạc đường chứ?

- Cậu sẽ thấy, không có gì rắc rối cả. Cậu đã khỏe lại phần nào rồi chứ?

- Tớ mới đỡ được hai ba hôm nay. Xem chừng tớ cảm thấy chỉ đủ sức đi một hai cây số, không xa hơn được.

- Bọn mình sẽ đi bằng đường sông, như vậy cậu sẽ không bị mệt. Chúng mình phải đem theo đồ ăn, mấy cái túi xách, ba sợi dây thả diều và diêm quẹt.

Vào đầu buổi chiều, hai đứa mượn một chiếc xuồng của một người ở ven sông không có ở nhà. Chúng lên xuồng, thả trôi theo dòng nước nhiều cây số cho đến khi gặp chỗ đá lở thì cặp xuồng vào. Miệng hang

mà Tom và Becky đã thoát ra mấy hôm trước đây nằm gần đó, bị che khuất sau đám thù du rậm rạp.

- Đó kìa Huck. Cậu nhìn cái lỗ đó có đúng là một sào huyệt tuyệt hảo cho bọn cướp không nào? Tớ lúc nào cũng mơ làm kẻ sống ngoài.vòng pháp luật. Chúng ta sẽ kéo theo Joe Harper và Ben Rogers lập thành một băng đảng. "Băng của Tom Sawyer" nghe rất oai, cậu nghĩ sao?

- Tuyệt đấy! - Huck chặc lưỡi tán thưởng. -Nhưng bọn mình sẽ cướp của những người nào nhỉ?

- Ồ, tất cả những ai rơi vào tay ta.

- Sau đó, ta giết hết những người ấy sao?

- Không, không bắt buộc như vậy; chúng ta có thể đòi tiền chuộc chẳng hạn. Nếu sau một năm mà người ta không trả tiền chuộc, lúc đó ta sẽ tính. Dầu sao ta cũng không giết phụ nữ.

Chúng ta lấy hết nữ trang của họ và tất cả những gì họ có nhưng chắc chắn là chúng ta đối xử với họ một cách hào hoa phong nhã, trong sách nói như vậy. Và cuối cùng họ còn có thể đâm ra si tình những kẻ cưỡng đoạt họ. Không còn cách nào rứt họ ra được: đuổi họ, họ cũng trở lại.

- Vậy là cừ lắm. Hơn hẳn làm hải tặc!

- Ừ, nhất là ta không quá đi xa nhà, rồi còn được xem xiếc, đủ thứ chuyện...

Trong khi trò chuyện, hai tay cướp tương lai đã vào miệng hang và đi tới cuối hành lang, vừa đi vừa tháo cuộn chỉ ra. Một lát sau, chúng đến chỗ mạch nước: Tom chỉ cho Huck thấy mẩu chót của khúc nến soi sáng cho nó và Becky trước khi chúng chìm hẳn vào bóng tối. Rùng mình nhớ lại, hai đứa bé tiếp tục đi. Được một lúc, Tom dừng lại, đưa cao cây nến và nói:

- Huck, bây giờ cậu nhìn kỹ ở đáy gian hầm này. Cậu thấy cái gì vẽ bằng khói nến ở trên cao ấy không?

- Một thánh giá phải không?

- Đúng, một thánh giá! Chính chỗ đó, dưới tảng đá đó, tớ đã thấy Joe Da đỏ đi qua.

- Tom à, bọn ta đi thôi, tớ van cậu. ắt hồn ma của hắn đang canh chừng...

- Thôi đi Huck, Joe Da đỏ đã chết cách đây tám cây số kia mà; đâu có nguy cơ gặp hồn ma trong hành lang này.

Nhưng Huck không bỏ ý kiến ấy:

- Không, tớ cam đoan hồn ma lúc nào cũng lảng vảng gần kho báu của chúng, điều đó ai cũng biết.

Dần dần Tom cũng bị nghi hoặc và lo ngại xâm chiếm. Nhưng nó bỗng nảy ra một ý sáng suốt:.- Chúng ta ngu quá Huck à! Không bao giờ hồn ma của Joe Da đỏ dám thò mặt ra chỗ có thánh giá đâu!

Và thế là trở lại bạo dạn, Tom vững lòng tiến đến bên tảng đá; Huck bước đi theo sau nó.

Ở trong gian hầm có bốn hành lang ăn thông với nó. Hai đứa bắt đầu thám sát các hành lang.

Ba cái đều chẳng thấy có gì cả... Trong hành lang thứ tư chúng thấy có các nệm rơm, chăn, dây đeo quần áo, đồ ăn thừa nhưng không có cái rương.

- Và biết đâu cái rương ở dưới tảng đá không chừng? Cậu nhớ lại xem. Hắn đã nói "dưới cây thánh giá".

Tom cầm lấy cây xẻng và bắt đầu đào dưới lớp đất sét. Chỉ một lúc sau là lưỡi xẻng đụng phải một vật gì bằng gỗ...

Huck giằng lấy dụng cụ trong tay Tom và đào tiếp. Chúng phát hiện vài mảnh ván che khuất một cái hầm tự nhiên tiến thẳng xuống bên dưới tảng đá. Tom cầm cây nến đưa thẳng về phía trước, cố nhìn đáy hầm nhưng chỉ khi nó bò lom khom chui vào nó mới trông thấy...

một cái rương! Bên cạnh cái rương có một thùng nhỏ đựng thuốc súng, hai cây súng trường, những đôi giày cũ và nhiều đồ vật linh tinh khác ướt đẫm nước trong đá rỉ ra. Cái rương không đóng nắp. Huck thọc hai tay vào các đống tiền và cho chúng lọt qua kẽ tay mà không biết chán. Nó thở dài thoải mái:

- Ôi dà! Thế là chúng mình giàu rồi, Tom ơi! Cuộc sống huy hoàng thuộc về chúng ta!

- Này Huck, không nên chần chừ ở đây. Thử xem chúng mình có thể nhấc cái rương lên được không. Hừm, nặng quá, tớ đã nghi vậy mà. Vì thế nên tớ đã cẩn thận đem theo mấy cái túi đây.

Bỏ vàng vào bao xong, Huck chỉ hai cây súng.

- Không, ta cứ để súng ở đây đến khi ta trở thành tướng cướp. Cái đó sẽ thích hợp lắm.

Sau một lúc di chuyển chậm chạp, hai đứa ra khỏi hang. Quan sát không thấy ai có thể bắt gặp, chúng xuống xuồng với đầy của quý.

Chúng vừa ăn vừa nói chuyện vui vẻ. Chúng đợi mặt trời lặn rồi mới khởi hành ra về. Tom bảo:.- Kế hoạch của tớ như vầy. Tớ sẽ đi tìm chiếc xe đẩy của Ben, ta sẽ bỏ hai cái túi lên xe, lấy giẻ rách che các túi lại rồi đem giấu chúng bên trên nhà để củi của bà Douglas. Ngày mai, ta sẽ tìm một chỗ giấu an toàn hơn ở trong rừng.

Hai đứa trẻ đã thực hiện được phần nửa kế hoạch. Khi đến ngang nhà ông lão người xứ Galles chúng bị gọi lại:

- Ai đó?

- Bọn cháu, Tom và Huck đây.

- Hay quá! Ta đang tìm các cháu đây. Đi theo ta các cháu. Ta sẽ kéo xe giúp các cháu.

Nhưng các cháu chở cái gì thế hả? Gạch ư? Hay là sắt vụn?

- Dạ... sắt vụn. - Tom buột miệng trả lời.

- Ta nhanh lên thôi. Mọi người đang đợi chúng ta ở nhà bà Douglas đấy!

Đã quen bị buộc tội bất công về đủ chuyện xấu xa, Huck bèn chống chế:

- Cháu có làm chuyện gì bậy đâu!

Ông già bật cười ha hả:

- Có ai tố cáo cháu cái gì đâu nào? Cháu sợ điều gì? Cháu có quan hệ tốt với bà Douglas kia mà!

- Thật tình, lúc nào bà ấy cũng tử tế với cháu.

- Vậy là ổn thỏa. Chúng ta đi thôi.

Hai thằng bé không kịp hỏi sự thể có nghĩa là thế nào: chúng bị đẩy ngay vào phòng khách của người phụ nữ nhân hậu. Lão Jones để chiếc xe trước cửa nhà rồi bước vào trong phòng khách đèn đốt sáng trưng và các nhân vật tai mắt trong làng đã tề tựu đủ mặt: Bên cạnh dì Polly có Sid và Mary, gia đình Thatcher, gia đình Harper, gia đình Rogers, ông mục sư và nhiều người khác, tất cả đều chưng diện quần áo đẹp nhất. Dì Polly quắc mắt nhìn Tom áo quần lấm bẩn đầy đất sét và mỡ nến.

Ông lão người xứ Galles giải thích:

- Cháu nhỏ của bà không có ở nhà. Lúc tôi sắp bỏ ý định tìm nó thì gặp Tom và Huck ngay trước cửa nhà tôi. Tôi đưa ngay chúng lại đây.

- Ông làm vậy là rất phải. - Bà Douglas tán thành.

Rồi bà nói với hai đứa nhỏ rách rưới:

- Lại đây, các cháu, chúng ta lên gác. Trên đó có chỗ các cháu rửa ráy và thay quần áo. Hai bộ com-lê mà cháu sẽ thấy là dành cho Huck:

đó là quà của ông Jones và của chính tôi đấy..Nhưng Tom và Huck đều mặc vừa cả. Xong xuôi, hãy xuống đây ngay.

Còn lại hai đứa với nhau, chúng trao đổi cảm tưởng:

- Tom này, cửa sổ cách mặt đất không cao.

Bọn mình có thể lẳng lặng chuồn đi...

- Làm quái gì mà cậu muốn trốn?

- Tớ không quen lui tới cái thế giới sang trọng như thế này. Tớ muốn trốn đi quá...

- Không sao, đừng ngại: tớ sẽ lo cho cậu.

Nói xong những lời trấn an đó, Tom kéo Huck xuống phòng khách.

Buổi chiêu đãi có thể bắt đầu: trước mặt mọi người bà Douglas không ngớt cám ơn ông già xứ Galles cùng các con trai của ông đã cứu bà thoát khỏi móng vuốt của Joe Da đỏ và tên đồng mưu của y. ông Jones trước đó đã đòi cho Huck có mặt ở buổi tiệc vui, bây giờ long trọng tiết lộ vai trò của cậu bé trong vụ này. Huck được khen ngợi và trọng vọng đến nỗi mặt mày đỏ ửng như trái cà chua. Bây giờ mọi ánh mắt đều đổ dồn về nó làm nó không thấy dễ chịu chút nào. Mặc bộ đồ mới vào nó đã thấy ngượng nghịu lắm rồi.

Bà Douglas, rối rít cảm ơn, tuyên bố bà muốn chăm lo dạy dỗ Huck và dự định khi để dành đủ tiền, bà sẽ mở cho nó một cửa hiệu nhỏ.

Lúc đó Tom nói xen vào. Đã đến lúc tiết lộ cho mọi người đều biết. Nó nói một cách hờ hững bất cần:

- Huck không cần điều đó. Cậu ta bây giờ giàu có, giàu không thể tưởng, hơn tất cả quý vị ở đây.

Chỉ vì lịch sự xã giao và là những người có giáo dục tốt nên những người tham dự cảnh này mới không đáp lại sự hợm hĩnh buồn cười đó bằng một tiếng cười phì xứng đáng.

- Quý vị không tin tôi nói sao? - Tom tiếp lời. - Xin đợi một chút...

Tom chạy vụt ra ngoài. Các khách mời của bà Douglas ngơ ngác nhìn nhau. Còn Huck thì không hé răng. Dì Polly ngồi đứng không yên, hai bàn tay xoa nhau quấn quít, cất tiếng than nho nhỏ:

- Sid à, Tom nó làm gì vậy? Nó đi đâu?

Thằng bé làm ta khổ tâm mà chết thôi!.Không lâu sau, Tom trở vào, lễ mễ ôm hai cái túi nặng. Khi nó trút hai cái túi ra bàn, nó tỏ vẻ đắc thắng

nhìn mọi người như bị thôi miên trước đống vàng to tướng.

- Đấy, phân nửa là của Huck, phân nửa kia của tôi. Tôi đã nói với quý vị là Huck giàu có mà! Bây giờ quý vị có tin tôi chưa nào?

Và không đợi mời, Tom kể tỉ mỉ cuộc phiêu lưu mới của nó đi vào hang đá.

Ông già người xứ Galles phát biểu cảm tưởng chung:

- Tôi tưởng tôi dành cho quý vị một sự ngạc nhiên nhân buổi lễ nhỏ này. Tôi buộc lòng phải nhìn nhận rằng, so với sự bất ngờ mà Tom dành cho quý vị, sự bất ngờ của tôi chẳng thấm vào đâu cả!

Người ta bèn đếm các đồng tiền: có đến hơn mười hai ngàn đô la! Không một ai trong số các người tai mắt đang có mặt đã từng thấy một số tiền lớn nhiều đếu thế, dẫu cho gia sản của họ lớn bao nhiêu đi nữa.

Tin về sự giàu có của Tom và Huck gây chấn động mạnh chưa từng có trong làng. Người ta bàn tán, mơ tưởng đến nó, đầu óc bốc lửa.

Và không một ngôi nhà hoang phế nào trong vùng, dầu có ma hay không, lại chẳng bị lục lọi tơi bời, tháo gỡ, phá nát. Mà đấy không những là những đứa bé con thích phiêu lưu mạo hiểm, còn có những người lớn, trong số đó có kẻ từ trước đến nay chưa hề bị nghi ngờ loạn trí hay mang mầm mống điên khùng...

Tom và Huck đã trở thành những anh hùng thật sự. Người ta say mê nghe chúng nói, lập lại những gì chúng kể, dán mắt nhìn chúng đi ngoài đường. Người ta theo dõi đời sống của chúng và dĩ nhiên nhìn ra những dấu hiệu báo trước một số mệnh đặc biệt. Tờ báo địa phương còn dành cho chúng nguyên cả một trang. Nói tóm lại, đó là vinh quang, danh tiếng lừng lẫy...

Như vậy là số phận hai đứa trẻ đã được bảo đảm. Bà Douglas đã ký gởi tiền cho Huck với lãi sáu phân và theo yêu cầu của dì Polly, ông Thatcher cũng làm như vậy đối với số tiền của Tom. Ngoài ra, bố của Becky - ông ta đã coi trọng Tom từ khi nó đem được con gái ông ra khỏi hang đá - còn hứa sẽ lo cho nó được nhận vào Trường võ bị và như vậy sẽ mở đường cho nó đi vào nghề sĩ quan hay làm luật gia. Về phần.Huck, bà Douglas hứa đưa nó đến một cuộc sống văn minh hơn, dưới sự chăm sóc của bà.

Không cần phải nói, chẳng được bao lâu Huck đâm ra tiếc nuối cuộc sống tự do vô tư lự của nó trước đây. Quả thật cuộc sống mới đối với nó dường như là một ác mộng thật sự: các bà vú của bà Douglas săn sóc nó

từng li từng tí, nào tắm rửa, chải gỡ tóc cho nó, trang sức cho nó, mỗi tối bọc nó trong những tấm khăn giường ngủ trắng tinh đến não lòng... Ngoài ra, nó còn phải ăn với một cái nĩa và một con dao, lau miệng bằng khăn, uống bằng cốc thủy tinh, đi học, nói năng đúng phép, đi lễ nhà thờ và hàng ngàn cực hình khác tương tự.

Huck chịu đựng nỗi thống khổ đó trong ba tuần, sau đó nó đột ngột biến mất. Bà Douglas tuyệt vọng, kiếm tìm nó khắp nơi. Người ta lùng khắp miền quê, kiếm ở mé sông... Cuối cùng Tom đi đến chiếc thùng phuy nơi ở của Huck trước khi khám phá kho báu. Kẻ đào tẩu đang ở đó, ngồi thoải mái, hả hê phì phèo ống vố. Nó dơ bẩn, đầu tóc bù xù, mặc quần áo của thời kỳ sung sướng rách bươm. Tom tìm cách thuyết phục nó về nhà.

- Này Tom, tớ không thể chịu đựng cuộc sống như thế nữa: bao nhiêu tài sản tớ cho cậu hết và yêu cầu người ta để cho tớ yên. Tớ chỉ yêu cầu chừng đó thôi!

Hai đứa trẻ thương lượng. Cuối cùng Huck chỉ chấp nhận trở về nhà bà ân nhân nếu Tom thề với nó rằng tất cả mọi chuyện đó sẽ không cản trở nó trở thành tướng cướp sau này nếu nó muốn.

- Thôi được, tớ sẽ ở lại nhà bà Douglas bao lâu cũng được. Và khi tớ đã trở thành một tướng cướp nổi tiếng, cậu sẽ thấy bà ta hãnh diện biết chừng nào vì đã rước tớ vào mái nhà của bà cho mà xem!

Hết